

Số: 3123 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch tái định cư cập nhật - dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1208/QĐ-TTg ngày 19/9/2018 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu Dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa”, vay vốn WB; số 573/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu Dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa” vay vốn WB; số 344/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu Dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa” vay vốn WB;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1052/QĐ-UBND ngày 25/3/2019 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; số 2828/QĐUBND ngày 17/7/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư theo quy định của Nghị định 68/2019/NĐ-CP của Chính phủ; điều chỉnh thời gian thực hiện dự án và phê duyệt khung tiêu chuẩn áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; số 2345/QĐ-UBND ngày

01/7/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; số 3621/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; số 663/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; số 4473/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; số 3215/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 và Quyết định số 4127/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thư ngày 24/5/2024 của Ngân hàng Thế giới về việc không phản đối Kế hoạch tái định cư cập nhật (uRAP) dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; Chính sách của Ngân hàng Thế giới về tái định cư không tự nguyện tại văn kiện OP4.12;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tại Tờ trình số 54/Tr-BQLDAKV ngày 10/7/2024; báo cáo thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 6275/STNMT-CSĐĐ ngày 12/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tái định cư cập nhật - dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan về tính chính xác của các nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định.

2. Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND thị xã Nghi Sơn, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định của nhà tài trợ và các quy định hiện hành của pháp luật.

3. Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các KCN, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động giải quyết các công việc có liên quan đến ngành, đơn vị mình; đồng thời, có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện để Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, UBND thị xã Nghi Sơn triển khai nội dung được phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp Thanh Hoá; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; Trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi



UBND TỈNH THANH HÓA



NGÂN HÀNG THẾ GIỚI

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ CẬP NHẬT

DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỔNG HỢP CÁC ĐÔ THỊ ĐỘNG LỰC
TIỂU DỰ ÁN ĐÔ THỊ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Tháng 7/2024

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Người bị ảnh hưởng: Cá nhân, hộ gia đình, tổ chức là những người phải di dời về mặt vật chất (tái định cư, mất đất ở, mất nơi ở) và/hoặc phải di dời về mặt kinh tế (mất đất, tài sản, tiếp cận tài sản, nguồn thu nhập hoặc phương tiện sinh kế) do (i) cưỡng chế thu hồi đất, hoặc (ii) bắt buộc hạn chế sử dụng đất hoặc tiếp cận các công viên và khu bảo tồn được chỉ định hợp pháp. Trong trường hợp hộ gia đình bị ảnh hưởng, bao gồm tất cả các thành viên cùng sống dưới một mái nhà và hoạt động như một đơn vị kinh tế duy nhất, những người bị tác động tiêu cực bởi dự án hoặc bất kỳ hợp phần nào của dự án.

Điều tra dân số: Thống kê bao gồm thông tin kinh tế xã hội của những hộ BAH bởi dự án như nghề nghiệp chính, nguồn thu nhập, mức thu nhập để có thể xác định đối tượng dễ bị tổn thương, cũng như xác lập cơ sở dữ liệu để giám sát sự phục hồi thu nhập của các hộ BAH.

Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS): Quá trình xác định và đo lường chính xác tài sản cố định (tức là đất ở, đất cho mục đích thương mại, nông nghiệp, bao gồm ao hồ; nhà ở đơn nguyên; quầy hàng và cửa hàng; các công trình phụ như hàng rào, lăng mộ, giếng; cây cối có giá trị thương mại, v.v.) và nguồn thu nhập và sinh kế sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dự án

Ngày khoá sổ kiểm kê (cut-off date): Là ngày thông báo thu hồi đất cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng do UBND thị xã thực hiện. Các hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án và cộng đồng địa phương sẽ được thông báo về ngày khoá sổ của dự án và bất kỳ ai chuyển đến và/hoặc tài sản được tạo ra trong Khu vực dự án sau ngày khoá sổ sẽ không được bồi thường và hỗ trợ theo Dự án

Tính hợp lệ: Là các tiêu chí được sử dụng trong dự án để xác định người bị ảnh hưởng có quyền được bồi thường, hỗ trợ liên quan đến thu hồi đất và tái định cư.

Bồi thường (bằng tiền mặt hoặc hiện vật): Cho những thiệt hại về tài sản bao gồm tài sản đất và tài sản gắn liền trên đất và các nguồn thu nhập. Những thiệt hại bằng tài sản sẽ được bồi thường bằng giá thay thế. Các biện pháp phục hồi nhằm khôi phục và cải thiện thu nhập sẽ được xác định trong quá trình tham vấn những người bị ảnh hưởng bởi dự án.

Cộng đồng tiếp nhận: Cộng đồng cư trú trong hoặc gần khu vực mà những người bị ảnh hưởng sẽ được tái định cư.

Giá (Chi phí) thay thế: Dùng để xác định giá trị đủ để thay thế tài sản bị mất và trang trải các chi phí giao dịch cần thiết để thay thế cho tài sản bị ảnh hưởng mà không tính khấu hao cho tài sản đó cũng như vật liệu tận dụng, các khoản thuế và/hoặc chi phí di chuyển và giao dịch sau đây:

a. Đất sản xuất (nông nghiệp, ao cá, vườn): căn cứ vào các mức giá thay thế phản ánh doanh thu gần nhất tại địa phương và các khu vực lân cận hoặc trong trường hợp không có giá gần nhất tại địa phương thì căn cứ vào giá trị đất sản xuất;

b. Đất thổ cư: căn cứ vào các mức giá thay thế phản ánh các mức giá bán gần nhất về đất thổ cư tại địa phương và các khu vực lân cận hoặc trong trường hợp không có các mức giá đất gần nhất tại địa phương thì theo giá bán đất thổ cư tại các khu vực khác có chất lượng tương đương;

c. Nhà và các vật kiến trúc liên quan khác: căn cứ vào các mức giá thay thế về nguyên vật liệu và lao động mà không tính khấu hao và khấu trừ vật liệu tận dụng cộng với chi phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu và các loại phí liên quan;

d. Bồi thường toàn bộ cây cối và vật nuôi tương đương với giá thay thế tại thời điểm tiến hành bồi thường.

Khảo sát giá thay thế: Là quá trình liên quan đến việc xác định giá thay thế về đất, nhà ở hoặc các tài sản bị ảnh hưởng khác dựa trên các khảo sát thị trường.

Tái định cư: Kế hoạch TĐC này phù hợp với chính sách hoạt động của Ngân hàng Thế Giới về tái định cư không tự nguyện (OP4.12), bao gồm thu hồi đất và hạn chế sự tiếp cận dẫn đến việc: (i) di dời hoặc mất nơi ở, (ii) mất tài sản hoặc tiếp cận tài sản; hoặc (iii) mất nguồn thu nhập hoặc phương tiện sinh kế, cho dù người bị ảnh hưởng có phải di chuyển đến địa điểm khác hay không.

Hỗ trợ tái định cư: Nghĩa là những hỗ trợ thêm cho những người bị ảnh hưởng về tài sản (đặc biệt là những tài sản có khả năng sinh lời), về thu nhập, việc làm hoặc các nguồn sống để đạt được hoặc tối thiểu khôi phục lại mức sống và chất lượng sống như ban đầu khi chưa có dự án.

Sinh kế: Là một tập hợp các hoạt động kinh tế, bao gồm làm việc tự do và/hoặc làm việc hưởng lương nhờ nguồn lực của bản thân (bao gồm nguồn lực con người và vật chất) để tạo ra các nguồn lực đủ để đáp ứng nhu cầu của bản thân, của gia đình trên cơ sở bền vững.

Khôi phục sinh kế (thu nhập): Khôi phục sinh kế nghĩa là việc bồi thường/hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng bởi dự án, là những người bị mất đi nguồn thu nhập hoặc mất đi các phương tiện tạo sinh kế, để họ có thể khôi phục được thu nhập và mức sống bằng với mức trước khi BAH/di dời

Người bị ảnh hưởng nghiêm trọng (ảnh hưởng nặng): Nghĩa là những người sẽ (i) mất bằng hoặc trên 20% (bằng hoặc trên 10% đối với hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất sản xuất.

Nhóm dễ bị tổn thương và các cá nhân có khả năng chịu tác động: là các nhóm đối tượng đặc biệt có khả năng phải chịu tác động không tương xứng do tác động tiêu cực của Dự án và/hoặc ít có khả năng nhận được các lợi ích và đền bù về tài sản như phục hồi sinh kế, khi so sánh với những người BAH còn lại: (i) phụ nữ làm chủ hộ có người phụ thuộc và khó khăn về kinh tế (con nhỏ, chồng tàn tật), (ii) người tàn tật (không còn khả năng lao động), người già không nơi nương tựa, (iii) người nghèo theo tiêu chí của Bộ lao động thương binh và xã hội (có sổ hộ nghèo), (iv) người không có đất đai, (v) các nhóm dân tộc thiểu số sống tách biệt, và (vi) hộ gia đình chính sách như thương binh liệt sỹ, mẹ Việt Nam anh hùng, có công cách mạng... Danh sách hộ dễ bị tổn thương sẽ được xác định trong quá trình chuẩn bị dự án thông qua điều tra kinh tế - xã hội và tham vấn cộng đồng.

TÓM TẮT BÁO CÁO

Giới thiệu

Kế hoạch tái định cư (Kế hoạch TĐC) được chuẩn bị cho Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – tiểu dự án đô thị Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, sử dụng nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới. Có 02 hợp phần chính trong dự án: (i) Hợp phần 1: Giải pháp kết cấu - Cải tạo, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị bao gồm 8 hạng mục: (1) Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn từ Ninh Hải – Cầu Lạch Bạng 2; (2) Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi đường Sao Vàng – KKT Nghi Sơn; (3) Cải tạo và nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu; (4) Xây dựng đường từ QL1A đi bãi biển Ninh Hải; (5) Cải tạo kênh Than, đoạn từ cầu Mai đến công Đò Bè; (6) Cải tạo kênh Cầu Trắng, đoạn từ Đường tránh QL1A đến kênh Than; (7) Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải và (8) Xây dựng các khu tái định cư và (ii) Hợp phần 2: Giải pháp phi kết cấu.

Hợp phần có tác động thu hồi đất, giải phóng mặt bằng là hợp phần 1. Kế hoạch này bao gồm kết quả kiểm đếm thiệt hại sơ bộ; khảo sát kinh tế xã hội; các nội dung về quyền lợi của người bị ảnh hưởng và đánh giá những tác động tích và tiêu cực của Dự án về mặt xã hội. Kế hoạch cũng đề cập đến phương án tái định cư, chương trình phục hồi sinh kế, kế hoạch thực hiện tái định cư và chi phí.

Mục tiêu của Kế hoạch tái định cư

Báo cáo Kế hoạch TĐC này được chuẩn bị cho các hạng mục công trình của Dự án nhằm hướng dẫn các hoạt động liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thống kê người/tài sản bị ảnh hưởng trong khu vực Dự án, khảo sát giá thay thế, rà soát chính sách quyền lợi liên quan đã được xác định trong RPF của dự án. Kế hoạch tái định cư này bao gồm phạm vi tác động do thu hồi đất và tái định cư, các nguyên tắc về chính sách, quyền lợi và các tiêu chuẩn hợp lệ được bồi thường, tổ chức thực hiện; giám sát và đánh giá, khung chính sách tham gia và tham vấn cộng đồng, cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại.

Lý do cập nhật RAP

Trong quá trình thực hiện dự án, có những điều chỉnh về thiết kế kỹ thuật và bổ sung các hạng mục đầu tư, dẫn đến việc gia tăng quy mô thu hồi đất và số người BAH, vì vậy RAP cần phải được cập nhật những thay đổi này để có thể tiến hành thực hiện.

Kế hoạch hành động tái định cư này được cập nhật trên cơ sở Kế hoạch Hành động Tái định cư do Ngân hàng Thế giới và UBND Tỉnh Thanh Hóa phê duyệt năm 2019. RAP được cập nhật (i) hạng mục công trình bổ sung, bao gồm 05 khu tái định cư, (ii) quy mô thu hồi đất, (iii) số hộ BAH và phải di dời, (iv) tình hình kinh tế xã hội của các hộ BAH; (v) tham vấn với các hộ BAH bởi các hạng mục công trình bổ sung, và (vi) chương trình phục hồi sinh kế cho các hộ BAH nặng.

Phạm vi thu hồi và giải phóng mặt bằng

Theo RAP được phê duyệt năm 2019, dự án ảnh hưởng tới 1.354 hộ gia đình. Trong đó, 745 hộ bị ảnh hưởng nặng, bao gồm 526 hộ bị ảnh hưởng nặng do mất trên 20% đất nông nghiệp, 225 hộ có thể di dời/tái định cư.

Theo DMS, triển khai thực hiện các Hạng mục công trình của Dự án có 2.389 hộ BAH và 24 tổ chức tại 7 phường/xã), trong đó có 258 hộ di dời/ tái định cư; 562 hộ BAH nặng do đất nông nghiệp >20% (10% với hộ thuộc nhóm DBTT); 26 hộ kinh doanh bị ảnh hưởng và 21 hộ thuộc diện dễ bị tổn thương.

Tính đến ngày 31 tháng 03 năm 2024, dự án đã thực hiện DMS đối với 100% số hộ BAH, phê duyệt phương án và chi trả bồi thường cho 102 hộ bị ảnh hưởng đạt 88% số hộ BAH. Công tác chi trả bồi thường, hỗ trợ đạt 85% (2.037 hộ BAH) và công tác bàn giao mặt bằng đạt 65%.

Tổng diện tích đất BAH bởi các công trình của Dự án là 1.022.717 m² đất trên địa bàn 07 phường/xã của thị xã Nghi Sơn. Trong đó: diện tích đất ở BAH là 190.207 m²; diện tích đất trồng cây hàng năm BAH là 56.121 m²; diện tích đất trồng cây lâu năm BAH là 18.163,8 m²; diện tích đất trồng lúa BAH là 294.343 m²; diện tích đất rừng BAH là 4.500m²; diện tích đất nuôi trồng thủy sản BAH là 6.114 m²; diện tích đất công ích BAH là 435,159 m² và diện tích đất do các cơ quan, tổ chức khác quản lý BAH là 18.109 m².

Biện pháp giảm thiểu

Trong quá trình thiết kế Dự án, Ban QLDA đã phối hợp chặt chẽ với Đơn vị tư vấn thiết kế và các chuyên gia Tái định cư nhằm tìm ra giải pháp tránh hoặc giảm thiểu và hạn chế sao cho quy mô thu hồi đất là ít nhất và mức độ tác động tái định cư là thấp nhất ở tất cả các hạng mục công trình thuộc của Dự án. Đơn vị tư vấn đã làm việc với các chính quyền liên quan và các hộ BHA trong các cuộc họp, khảo sát và tham vấn cộng đồng để đưa ra các biện pháp giảm thiểu các tác động tiêu cực của dự án, tăng cường hiệu quả đầu tư và giảm thiểu thu hồi đất. Việc lựa chọn các phương án tái định cư đã được thảo luận với các hộ BAH nhằm giảm các tác động xuống mức thấp nhất và nhằm phục hồi kinh tế BAH. Các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án được tiến hành thông qua tham vấn với người dân địa phương nhằm mục tiêu phát huy tính hiệu quả đầu tư của dự án đồng thời hạn chế thấp nhất việc thu hồi đất.

Chính sách áp dụng

Chính sách quyền lợi áp dụng cho các hộ BAH bởi Dự án sẽ tuân theo hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới về tái định cư không tự nguyện (OP/BP 4.12), các luật, quy định của Việt Nam và Khung chính sách Tái định cư (RPF) của dự án đã được thỏa thuận giữa chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới.

Chính sách quyền lợi được áp dụng cho toàn bộ hộ/tổ chức BAH của các công trình không có sự thay đổi giữa RAP năm 2019 và uRAP năm 2024.

Chương trình phục hồi thu nhập

Chính sách của dự án hướng tới ổn định cuộc sống và các nguồn thu nhập của người bị ảnh hưởng (BAH) ít nhất bằng hoặc cao hơn so với trước khi bị ảnh hưởng bởi Dự án. Trong tổng 841 người BAH đủ điều kiện tham gia vào Chương trình phục hồi sinh kế, Chương trình phục hồi thu nhập sẽ được thực hiện dành đối với 820 hộ BAH nặng với các hoạt động đề xuất bao gồm (i) đào tạo nghề; ii) Hỗ trợ tiếp cận vốn vay và iii) Giới thiệu việc làm.

Tổ chức thực hiện

Ban QLDA và UBND thị xã Nghi Sơn có trách nhiệm thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và chịu trách nhiệm quản lý, giám sát việc thực hiện Kế hoạch Tái định cư. Trong quá trình thực hiện dự án, sẽ có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cán bộ của các cơ quan liên quan, bao gồm Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư, các cán bộ Ban QLDA, cán bộ các phòng/ban chuyên môn của UBND thị xã, cán bộ phường, người dân địa phương trong vùng dự án và các chuyên gia tái định cư.

Tham vấn cộng đồng và sự tham gia

Chính quyền, cộng đồng địa phương và các hộ gia đình bị ảnh hưởng đã được tham vấn thông qua các cuộc họp công cộng. Cuộc điều tra kinh tế-xã hội và khảo sát đo đạc chi tiết cũng đã được thực hiện với các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Thông tin thu được trong quá trình tham vấn đã được phản ánh và lồng ghép trong việc xây dựng Kế hoạch TĐC. Công tác tham vấn sẽ được tiếp tục thực hiện trong quá trình thực hiện dự án.

Giám sát và đánh giá

BQLDA chịu trách nhiệm thực hiện giám sát nội bộ việc thực hiện RAP. Ngoài ra, một cơ quan giám sát độc lập sẽ được thuê để giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch và đánh giá thực trạng về mức sống của người dân bị ảnh hưởng trong và sau khi tái định cư được hoàn thành.

Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Để đảm bảo tất cả các khiếu nại của những người bị ảnh hưởng liên quan đến thu hồi đất, bồi thường và tái định cư được giải quyết kịp thời và thỏa đáng, một cơ chế giải quyết khiếu nại đã được thiết lập trong Kế hoạch Hành động Tái định cư này. Tất cả những người bị ảnh hưởng có thể gửi khiếu nại và ý kiến của họ bằng lời nói hoặc bằng văn bản về quyền lợi của họ, giá bồi thường, hỗ trợ, phục hồi thu nhập ... cho các cơ quan thực hiện mà không phải trả bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc giải quyết các khiếu nại này ở tất cả các cấp. Các khiếu nại sẽ trải qua 3 cấp độ để được giải quyết trước khi chọn tòa là đơn vị giải quyết cuối cùng. BQL sẽ chỉ định một nhân viên chịu trách nhiệm theo dõi và theo dõi các khiếu nại và khiếu nại của các hộ BAH cho đến khi giải quyết được hoàn tất.

Cập nhật Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Theo RAP (2019), chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho dự án là 225.594,970.000 đồng.

Theo RAP cập nhật, chi phí thực hiện uRAP cho các công trình của Dự án là 893.979.000.000 đồng. Việc chi phí bồi thường tăng do diện tích đất thu hồi tăng và do chính sách về bồi thường có thay đổi làm tăng đơn giá bồi thường cho các loại đất đai. Chi phí này bao gồm bồi thường đất đai, kiến trúc và tài sản khác khảo sát chi phí thay thế, chương trình phục hồi sinh kế, giám sát đánh giá và chi phí dự phòng. Chi phí này sẽ được cập nhật tại thời điểm bồi thường.

PHẦN 1: MÔ TẢ DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung về dự án

1. Dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực” (DCIDP) được đề xuất được thực hiện tại 04 thành phố/thị xã gồm: (1) Thành phố Yên Bái (tỉnh Yên Bái); (2) Thành phố Kỳ Anh (tỉnh Hà Tĩnh); (3) Thành phố Hải Dương (tỉnh Hải Dương), và (4) Khu đô thị Nghi Sơn (tỉnh Thanh Hóa) nay là thị xã Nghi Sơn. Dự án nhằm tăng cường khả năng tiếp cận nhằm cải thiện dịch vụ hạ tầng đô thị và nâng cao năng lực quản lý quy hoạch đô thị tích hợp tại các thành phố thực hiện dự án.

2. Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực- Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn (nay là đô thị Nghi Sơn) tỉnh Thanh Hóa, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1208/QĐ-TTg ngày 19/09/2018; phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 573/QĐ-TTg ngày 28/04/2020 (kéo dài thời gian kết thúc dự án đến ngày 30/06/2025); Quyết định số 344/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”, vay vốn WB.

3. Để đạt được mục tiêu, dự án có 02 hợp phần. Hợp phần 1: Đầu tư cải tạo, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; Hợp phần 2: Giải pháp phi kết cấu - Hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ thực hiện dự án.

1.2. Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn

4. Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn được triển khai trên địa bàn 07 phường/xã thuộc thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

❖ Mục tiêu tổng thể của tiểu dự án:

5. Nhằm tăng cường khả năng tiếp cận đến dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị được cải thiện và tăng cường năng lực lập quy hoạch và quản lý đô thị tại các địa bàn dự án.

❖ Mục tiêu cụ thể:

- Nâng cao tính cạnh tranh của đô thị Nghi Sơn trong việc thu hút người dân đến ở, thu hút các nhà đầu tư phát triển dịch vụ, thương mại, du lịch;

- Giảm thiểu thiệt hại do úng ngập qua việc cải thiện và duy trì năng lực thoát nước đô thị hiện tại và đảm bảo thoát nước đô thị trong tương lai, khi đô thị hoá theo các quy hoạch được duyệt;

- Thúc đẩy phát triển kinh tế khu đô thị Nghi Sơn; từng bước thực hiện cụ thể hóa các Quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

- Giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông qua việc phát triển các hành lang giao thông kết nối;

- Cải thiện công tác quản lý phát triển đô thị có kiểm soát qua các giải pháp mềm trong công tác quản lý đô thị, biến đổi khí hậu;

- Nâng cao năng lực lập và quản lý quy hoạch.

6. Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực- Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn gồm có 02 Hợp phần như sau:

+ Hợp phần 1: Giải pháp kết cấu- Cải tạo, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị

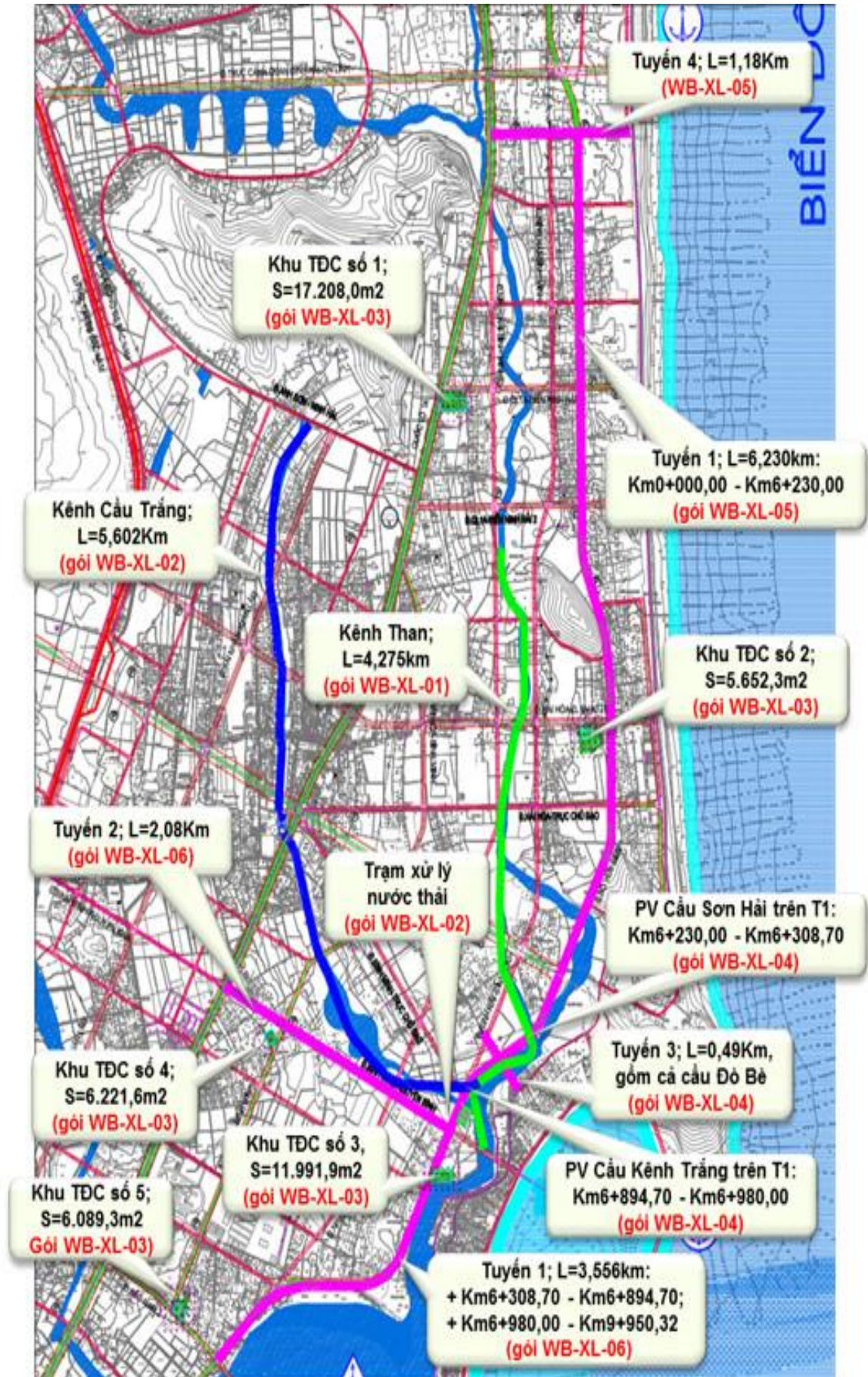
+ Hợp phần 2: Giải pháp phi kết cấu

7. Chi tiết công trình thuộc các tiểu hợp phần được thể hiện trong bảng dưới đây:

Bảng 1: Các hạng mục đầu tư của dự án

TT	Tên hạng mục	Quy mô đầu tư
1	Tuyến đường bộ ven biển đoạn từ Ninh Hải - Cầu Lạch Bạng 2	Chiều dài 9,95 Km, nền đường rộng 27m, mặt đường 2x8m, Vĩa hè 2x4m, dải phân cách giữa 3m; Trên tuyến có 02 cầu gồm: (i) Cầu Sơn Hải: bằng BTCT và BTCT dự ứng lực; kết cấu nhịp giản đơn, sơ đồ nhịp: L = 2x21m; khổ cầu: B = 25,0m, gồm 2 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên rộng 3m+8m+0,5m = 11,5m (2 đơn nguyên cách nhau 2m); chiều dài toàn cầu: L = 50,10m (tính đến đuôi mố), và (ii) Cầu qua kênh Cầu Trắng: bằng BTCT và BTCT dự ứng lực; sơ đồ nhịp: L = 1x33m; khổ cầu: B = 25,0m, gồm 2 đơn nguyên, mỗi đơn nguyên rộng 3m+8m+0,5m = 11,5m (2 đơn nguyên cách nhau 2m); chiều dài toàn cầu: L = 43,10m (tính đến đuôi mố).
2	Xây dựng đường Bình Minh đi Sao Vàng - KKT Nghi Sơn	Chiều dài tuyến 2,08 Km, nền đường rộng 34m, mặt đường 2x8m, vĩa hè 2x5m, dải phân cách giữa 8m.
3	Nâng cấp, cải tạo cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu	Đường 2 đầu cầu chiều dài 0,49 Km, nền đường rộng 12m, mặt đường 7m, lề đường 2x2,5m; Cầu Đò Bè: bằng BTCT và BTCT dự ứng lực; kết cấu nhịp giản đơn, sơ đồ nhịp L = 2x21,0m; khổ cầu: B = 11,0+2x0,5m; chiều dài toàn cầu: L = 50,15m (tính đến đuôi mố).
4	Xây dựng đường từ QL1A đi bãi biển Ninh Hải	Chiều dài tuyến 1,18 Km, Nền đường rộng 27m, Mặt đường 15m, Vĩa hè 2x6m
5	Nâng cấp cải tạo kênh Than, đoạn từ cầu Mai đến công Đò Bè	Chiều dài nạo vét, kè Kênh Than là 4,275Km; Cải tạo cống ngăn mặn đoạn tiếp nối giữa tiêu Kênh Than và sông Bạng.
6	Nâng cấp, cải tạo kênh Cầu Trắng, đoạn từ đường tránh QL1A đến kênh Than	Chiều dài nạo vét, cải tạo kênh là 5,602 Km
7	Xây dựng Khu Tái định cư	Xây dựng 05 khu tái định cư tại các phường: Nguyên Bình, Ninh Hải, Bình Minh, Xuân Lâm và Hải Hòa.
8	Xây dựng Hệ thống thu gom và xử lý nước thải cho khu vực trung tâm thị trấn Nghi Sơn, bao gồm: đường ống thu gom, 02 trạm bơm và 01 trạm xử lý nước thải	Xây dựng hệ thống đường ống thu gom nước thải, 02 trạm bơm và trạm xử lý nước thải công suất 600m ³ /ng.đ theo công nghệ hồ sinh học.

Hình 1: Bản đồ vị trí các hạng mục công trình của dự án



PHẦN 2: PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

2.1. Số hộ bị ảnh hưởng

8. Theo DMS, **2,389 hộ** BAH và 24 tổ chức tại 7 phường/xã. Trong **2,389 hộ BAH**, có 820 hộ BAH nặng, có **258 hộ** di dời/ tái định cư; **820 hộ** BAH nặng do mất >20% (> 10% với hộ thuộc nhóm DBTT) đất nông nghiệp; **26 hộ** kinh doanh bị ảnh hưởng và **21 hộ** thuộc diện dễ bị tổn thương.

9. Theo kế hoạch tái định cư được phê duyệt năm 2019, Dự án sẽ ảnh hưởng 1.354 hộ gia đình. Trong đó, 745 hộ bị ảnh hưởng nặng, bao gồm 526 mất >20% đất nông nghiệp, và 225 hộ di dời/tái định cư.

10. Bảng dưới đây trình bày chi tiết về mức độ tác động theo Kế hoạch tái định cư 2019 và Kế hoạch tái định cư cập nhật:

Bảng 2: Bảng so sánh khối lượng ảnh hưởng theo RAP 2019 và RAP cập nhật

STT	Nội dung	Kế hoạch tái định cư đã được phê duyệt (2019)	Kế hoạch tái định cư cập nhật (2023)	Số lượng thay đổi
I	Tổng số hộ BAH	1.354	2.389	1.035
1	Số lượng xã/thị trấn	7	7	0
2	Số lượng hộ bị ảnh hưởng	1.354	2.389	1.035
3	Số lượng tổ chức bị ảnh hưởng	14	24	10
4	Số lượng hộ phải tái định cư	225	258	33
5	Tổng diện tích bị ảnh hưởng (m ²)	553.336	1.022.715	469.379
	- Diện tích đất nông nghiệp (m ²)	474.961	379.242	-95.719
	- Diện tích đất ở (m ²)	75.235	190.208	114.973
	- Diện tích đất do Nhà nước quản lý (m ²)	3,140	435.159	432.019
	- Diện tích đất do các tổ chức khác quản lý (m ²)	0	18.106	18.106

11. Kết quả DMS cho thấy không có hộ dân tộc thiểu số bị ảnh hưởng bởi việc triển khai dự án. Bảng 3 dưới đây trình bày chi tiết thông tin hộ BAH theo danh mục các công trình của dự án.

Bảng 3. Tóm tắt số hộ BAH theo RAP 2019 và RAP cập nhật

TT	Tên công trình	Người BAH		Hộ ảnh hưởng đất ở		Hộ BAH về đất sản xuất nông nghiệp				Hộ thuộc nhóm dễ bị tổn thương		Hộ BAH về kinh doanh		Hộ phải Tái định cư	
		RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	BAH nhẹ		BAH nặng (>10%)		RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP
						RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP						
1	Xây dựng các khu tái định cư	97	185	N/A	2	N/A	97	0	93	0	1	0	0	0	1
2	Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh Quốc lộ 1A đến kênh Than	157	530	N/A	50	N/A	348	87	102	0	1	9	2	0	
3	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải (Phường Bình Minh)	43	30	N/A	0	N/A	22	0	8	0	0	0	0	0	
4	Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến cống Đò Bè	156	305	N/A	31	N/A	255	82	24	3	0	11	0	0	4
5	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến số 1)	594	694	N/A	416	N/A	373	252	145	60	14	0	23	135	160
6	Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến số 2)	174	529	N/A	79	N/A	312	59	126	12	5	0	1	36	86
7	Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến số 3)	28	92	N/A	18	N/A	31	0	43	1	0	0	0	13	
8	Xây dựng tuyến đường quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải (tuyến số 4)	105	54	N/A	20	N/A	33	46	21	13	0	2	0	41	7
	Tổng	1354	2396		616		1471	526	562	89	21	22	26	225	258

Lưu ý: Trong RAP, 2019 không có thông tin về số lượng hộ BAH đất ở và hộ BAH nhẹ

Nguồn: RAP 2019 và DMS tại thời điểm cập nhật RAP.

2.2. Tác động về đất

12. Tổng diện tích đất BAH bởi các công trình của Dự án là 1.022.717 m² đất trên địa bàn 07 phường/xã của thị xã Nghi Sơn. Bên cạnh đó, dự án còn ảnh hưởng đến diện tích đất đai của 24 tổ chức (đất giáo dục, đất của các tổ chức xã hội khác, ...). Trong đó

- + Diện tích đất ở BAH là 190.207 m²
- + Diện tích đất trồng cây lâu năm BAH là 18.163m²
- + Diện tích đất trồng cây hàng năm là 56.121 m²
- + Diện tích đất trồng lúa BAH là 294.343 m²
- + Diện tích đất rừng BAH là 4.500m²
- + Diện tích đất nuôi trồng thủy sản BAH là 6.114m²
- + Đất công ích BAH là 435.158m² của 07 UBND xã/phường quản lý
- + Các loại đất do các cơ quan, tổ chức khác quản lý BAH là 18.109 m².

• Diện tích thu hồi đất rừng là 4.500m², theo kết quả kiểm kê thực địa diện tích này là rừng trồng của hộ gia đình, diện tích đất rừng thu hồi thực hiện dự án sẽ được bồi thường theo quy định trong ma trận quyền lợi được đề cập trong RAP, uRAP được WB phê duyệt.

• Đối với diện tích đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên, hiện nay, Hội đồng BT, HT&TĐC đang tiến hành công tác bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân với diện tích đất trồng lúa là 294.343 m². Sau khi thực hiện công tác BT, hỗ trợ cho các hộ dân, đơn vị được giao nhiệm vụ sẽ thực hiện nộp tiền bảo vệ phát triển đất trồng lúa nước theo quy định với số tiền dự kiến là 294.343m²*27.500 đồng= 8.094.432.000 đồng. Nguồn vốn để thực hiện việc này sẽ được lấy từ nguồn chi phí Dự phòng của Dự án.

13. Mức độ ảnh hưởng thu hồi đất của Dự án được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 4: Tổng hợp ảnh hưởng về đất đai BAH

STT	Tên công trình	Căn cứ	Khối lượng diện tích đất bị ảnh hưởng								Tổng	
			Đất ở (m ²)	Đất sản xuất nông nghiệp					Đất nghĩa trang (m ²)	Đất công ích (m ²)		Đất khác (m ²)
				Đất trồng cây hàng năm (m ²)	Đất trồng cây lâu năm (m ²)	Đất trồng lúa (m ²)	Đất rừng (m ²)	Đất NTTS (m ²)				
1	Xây dựng các khu tái định cư Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh Quốc lộ 1A đến kênh Than	RAP 2019		45.000					700			45.700
		uRAP	308.5	8776	0	22265.7	0	0		4677.8	0	36,028
2	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải (Phường Bình Minh) Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến cống Đò Bè	RAP 2019	6310	72148	0		0					78,458
		uRAP	4511.1	10351.1	1274.2	62106.4	0	6094.5		62529.4	0	146,867
3	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến số 1) Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến số 2)	RAP 2019		10000								10,000
		uRAP		1109.5		6657.2				2939.3		10,706
4	Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến số 3)	RAP 2019		68959								68,959
		uRAP	11,002.90	6,658.20	5,824.60	39,728.00	0	0		211,779.60	5,000.00	279,993
5	Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh Quốc lộ 1A đến kênh Than	RAP 2019	50,140	175,963	22,305.00							248,408
		uRAP	137,093.5	19,992.2	7370.3	115179.4	0	19.1		121299.8	9822.6	410,777
6	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải (Phường Bình Minh) Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến cống Đò Bè	RAP 2019	6,960	48,653								55,613
		uRAP	29,396.9	7,053.7	3494.7	35322.1	0	0		9767.8	3284.1	88,319

STT	Tên công trình	Căn cứ	Khối lượng diện tích đất bị ảnh hưởng								Tổng	
			Đất ở (m ²)	Đất sản xuất nông nghiệp					Đất nghĩa trang (m ²)	Đất công ích (m ²)		Đất khác (m ²)
				Đất trồng cây hàng năm (m ²)	Đất trồng cây lâu năm (m ²)	Đất trồng lúa (m ²)	Đất rừng (m ²)	Đất NTTS (m ²)				
7	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến số 1)	RAP 2019	2820									2,820
	Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến số 2)	uRAP	295	323.6	0	1941.9	0	0		3664.9	0	6,225
8	Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến số 3)	RAP 2019	9005	31933								40,938
		uRAP	7600	1857.1	200	11142.9	4500		2440	18500		46,240
Tổng		RAP 2019	75.235	452.656	22.305	0	0	0	3.140	0	0	553,336
		uRAP	190,207.60	56,121.40	18,163.80	294,343.60	4,500.00	6,113.60		435,158.60	18,106.70	1,022,715

Nguồn: RAP 2019 và kết quả thực hiện tại thời điểm cập nhật RAP.

2.3. Ảnh hưởng nhà/vật kiến trúc và tài sản khác

14. Trong RAP 2019, có 350 ngôi nhà BAH, trong đó có 225 có nhà BAH hoàn toàn dẫn đến phải di dời/tái định cư. Tổng diện tích nhà BAH là 49.645m². Diện tích công trình phụ BAH là 23.495 m²; 1.460 m² nhà xưởng; 20.650 m² sân; 35.821m² tường rào; 389 giếng nước và 243 ngôi mộ.

15. Thống kê chi tiết cho các hạng mục được trình bày tại bảng 5

Bảng 5: Tổng hợp ảnh hưởng về nhà ở và công trình vật kiến trúc

STT	Tên công trình	Khối lượng vật kiến bị ảnh hưởng của dự án									
		Nhà (m ²)		Cửa hàng/ nhà xưởng (m ²)		Sân (m ²)		Bể nước, giếng nước (m ²)		Mộ (m ²)	
		RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP
1	Xây dựng các khu tái định cư	0	249		50	0	114	-		-	-
2	Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh Quốc lộ 1A đến kênh Than	5130	107	570	-	1905	143	16		-	-
3	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải (Phường Bình Minh)	0	N/A		N/A		N/A		N/A		N/A
4	Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến cống Đò Bè	0	27,363	-	-	-	-	4			10
5	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến số 1)	30550	20,307		880	0	8,855		820	170	84
6	Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến số 2)	5990	660	230	-	3110	745	59	123	-	-
7	Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến số 3)	3150	N/A		N/A	1400	N/A		N/A		N/A
8	Xây dựng tuyến đường quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải (tuyến số 4)	4825	N/A		N/A	1320		41	N/A	73	N/A
Tổng		49,645	48,685	800	930	7,735	9,857	120	943	243	94

Lưu ý: Tại thời điểm cập nhật chưa cập nhật được toàn bộ các công trình, vật kiến trúc bị ảnh hưởng đối với 3 hạng mục Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến số 3); Xây dựng tuyến đường quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải (tuyến số 4) và Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải (Phường Bình Minh)

Nguồn: RAP 2019 và kết quả thực hiện tại thời điểm cập nhật RAP.

2.4. Ảnh hưởng cây cối và hoa màu

16. Theo RAP, 2019 các hạng mục của dự án sẽ gây tác động thu hồi đối với khoảng 37.996 cây ăn quả; 34.819 cây lấy gỗ, 9.728 cây cảnh các loại; 86.665m² rau màu và khoảng 262.460 m² lúa. Dưới đây là bảng tổng hợp khối lượng cây cối và hoa màu của các hộ bị ảnh hưởng theo từng hạng mục so sánh giữa RAP 2019 và cập nhật RAP.

Bảng 6: Tổng hợp khối lượng ảnh hưởng Cây cối và Hoa màu

STT	Tên công trình	Tổng số hộ BAH		Cây ăn quả (cây)		Cây lấy gỗ (cây)		Cây cảnh (cây)		Rau màu các loại (m ²)		Lúa (m ²)	
		RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP	RAP 2019	uRAP
1	Xây dựng các khu tái định cư	N/A	190	0	449	0	193	0	281	32.000	8,776.0	13.000	22,265.7
2	Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh Quốc lộ 1A đến kênh Than	N/A	450	1.452	864	953	522	615	68	940	10,351.1	6.128	62,106.4
3	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải (Phường Bình Minh)	N/A	30	0	39	0	56	0		10.000	1,109.5		6,657.2
4	Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến công Đồ Bè	N/A	279	0	420	0	2385	0	201	0	6,658.2	68.959	39,728.0
5	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến số 1)	N/A	518	27.358	12000	13.245	4842	7.631	1074	32.375	19,992.2	155.040	115,179.4
6	Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến số 2)	N/A	438	4.707	11219	2.155	5351	874	1884	6.745	7,053.7	16.303	35,322.1
7	Cải tạo, nâng cấp cầu Đồ Bè và đường hai đầu cầu (tuyến số 3)	N/A	74	55	170	15	221	20	69		323.6		1,941.9
8	Xây dựng tuyến đường quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải (tuyến số 4)	N/A	54	4.424	55	18.451	98	588	36	4.605	1,857.1	3.030	11,142.9
Tổng			2,033	37,996		34.819	13,668	9,728	3,613	86.665	56,121.4	262.460	294,343.6

Nguồn: RAP 2019 và kết quả thực hiện tại thời điểm cập nhật RAP.

2.5. Ảnh hưởng đến tài sản công cộng

17. Như đã đề cập, khoảng 1,552 m² đất trụ sở của UBND xã Nguyên Bình sẽ bị thu hồi để xây dựng hạng mục xây dựng đường Bình Minh đi Sao Vàng - KKT Nghi Sơn. Không có bất kỳ tài sản kiến trúc trên đất của tổ chức này BAH.

2.6. Ảnh hưởng đến kinh doanh

18. Theo DMS, 26 hộ kinh doanh ở hợp phần 1 sẽ bị ảnh hưởng bởi dự án, trong đó có 02 hộ tại hạng mục Cải tạo kênh Cầu Trắng, 23 hộ tại hạng mục Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến 1) và 01 hộ tại hạng mục Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến 2).

2.7. Ảnh hưởng các di tích lịch sử, văn hóa

19. Do thực hiện hiệu quả các biện pháp giảm thiểu, nên các di tích lịch sử và các công trình văn hóa không bị tác động thu hồi. Khoảng trên 66 hộ gia đình có phần mộ cần phải di dời để thực hiện các hạng mục đề xuất.

2.8. Ảnh hưởng tạm thời

20. Trong quá trình thi công, khoảng 35,850 m² đất trồng cây hàng năm sẽ được huy động tạm thời để làm vị trí cho lán trại. Chi tiết tham khảo bảng 7 dưới đây:

Bảng 7: Tổng hợp khối lượng hưởng tạm thời

TT	Hạng mục	Diện tích (m ²)
1	Tuyến đường bộ ven biển đoạn từ Ninh Hải - Cầu Lạch Bạng 2	9.000
2	Xây dựng đường Bình Minh đi Sao Vàng - KKT Nghi Sơn	3.500
3	Nâng cấp, cải tạo cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu	3.350
4	Xây dựng đường từ QL1A đi bãi biển Ninh Hải	3.000
5	Nâng cấp cải tạo kênh Than	6.000
6	Nâng cấp, cải tạo kênh Cầu Trắng	6.000
7	Xây dựng trạm xử lý nước thải	2.500
8	Khu Tái định cư	2.500
Tổng		35.850

2.8 Các biện pháp giảm thiểu tác động

21. Để đảm bảo giảm thiểu và/hoặc hạn chế tối đa tái định cư bắt buộc, khi lựa chọn hạng mục công trình cho Hợp phần 1 những nguyên tắc chính sau đây đã được thống nhất với NHTG và các tỉnh tham gia dự án: (i) hạng mục công trình đề xuất được xây dựng trên đất hiện có hoặc đất công; (ii) giảm thiểu tối đa thu hồi đất và tái định cư bằng cách áp dụng các biện pháp thiết kế thay thế; (iii) trong trường hợp không thể tránh được thu hồi đất, lập Kế hoạch hành động tái định cư theo Chính sách OP4.12 của NHTG liên quan đến tái định cư bắt buộc để đảm bảo tài sản và hộ bị ảnh hưởng được tích hợp trong Kế hoạch hành động tái định cư và được bồi thường theo giá thay thế cũng như được hỗ trợ phục hồi sinh kế và mức sống ít nhất bằng mức trước khi có dự án.

22. Theo đó, trong giai đoạn nghiên cứu khả thi, các tiêu chí sau đã được vận dụng nhằm giảm thiểu những tác động tái định cư không mong muốn:

Bảng 8: Biện pháp giảm thiểu

Hoạt động	Kết quả đạt được
Tránh các khu vực dân cư đông, các khu du lịch, di tích lịch sử văn hóa: nghĩa địa, nhà thờ, đình chùa, miếu	<p>Ban QLDA đã phối hợp chặt chẽ với Tư vấn chuẩn bị Báo cáo khả thi, Tư vấn tái định cư thực hiện các cuộc thực địa và tham vấn cộng đồng nhằm hạn chế tối đa những tác động tiêu cực của dự án.</p> <p>Quá trình tham vấn, các hoạt động khảo sát và áp dụng các biện pháp giảm thiểu đã giúp các hạng mục tránh tác động thu hồi đối với một số hạng mục văn hóa tâm linh như khu đền thờ tướng quân họ Phạm (Phạm Văn Đoan) và khu đền thờ Trương Công Minh Đường tại thôn Đại Tiến (trước là thôn Hậu Đại) xã Ninh Hải – đây là hai di tích lịch sử cấp tỉnh của Thanh Hóa. Đã có 04 cuộc họp kỹ thuật giữa Ban QLDA, lãnh đạo chính quyền địa phương, đại diện người dân và Tư vấn được tổ chức để thực hiện các biện pháp giảm thiểu. Đã có 04 cuộc họp kỹ thuật giữa Ban QLDA, lãnh đạo chính quyền địa phương, đại diện người dân và Tư vấn được tổ chức để thực hiện các biện pháp giảm thiểu.</p>
Hài hòa với quy hoạch hiện hữu và quy hoạch đang triển khai;	Các phương án thiết kế được dựa trên quy hoạch tổng thể của địa phương như Quy hoạch các dự án ven biển, Quy hoạch tổng thể xây dựng khu kinh tế Nghi Sơn, Thanh Hóa đến 2035 tầm nhìn 2050... tất cả các hạng mục đều phù hợp với các Quy hoạch đã có.
Sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình nghiên cứu thay thế và lựa chọn	Ban QLDA, đại diện của UBND thị xã Nghi Sơn và các xã dự án cũng như các tổ chức đoàn thể địa phương và người bị ảnh hưởng đều tham gia trong các hoạt động của giai đoạn chuẩn bị dự án như khảo sát sơ bộ thiệt hại, khảo sát kinh tế xã hội, thực địa địa bàn vv. Nhằm đưa ra các ý kiến đóng góp về lựa chọn vị trí hạng mục, thiết kế, chính sách bồi thường hỗ trợ, chương trình phục hồi sinh kế. Những thông tin này là cơ sở của thiết kế kỹ thuật lựa chọn phương án tối ưu.

23. Trong quá trình thực hiện, các biện pháp sau đã được áp dụng để giảm thiểu tác động tiêu cực đến người dân địa phương:

- ✓ Thông báo cho người BAH ít nhất 90 ngày và 180 ngày trước khi thu hồi đất nông nghiệp và đất ở;
- ✓ Chi trả bồi thường và hỗ trợ cho người BAH trước khi thu hồi đất;
- ✓ Lập và thực hiện các biện pháp phục hồi sinh kế cho người BAH để đảm bảo phục hồi hoặc cải thiện thu nhập và sinh kế ít nhất bằng với mức trước khi có dự án;
- ✓ Khu tái định cư được xây dựng ở các phường/xã đối với những người phải di dời để đảm bảo họ có thể duy trì sinh kế và các mối quan hệ xã hội cũng như được hưởng các lợi ích của dự án.
- ✓ Cơ chế giải quyết khiếu nại được áp dụng để giải quyết các khiếu nại của người dân một cách kịp thời và thỏa đáng.

PHẦN 3. MỤC TIÊU LẬP RAP, uRAP

3.1. Mục tiêu của việc lập Kế hoạch hành động tái định cư ban đầu (RAP 2019)

24. RAP cho tiểu dự án Nghi Sơn được xây dựng dựa trên Khung chính sách tái định cư (RPF) của dự án, đảm bảo hài hòa giữa chính sách OP 4.12 về tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng Thế giới và các chính sách của Chính phủ Việt Nam. RAP này đảm bảo:

- (i) Tránh tình trạng tái định cư không tự nguyện khi có thể;
- (ii) Giảm thiểu việc tái định cư không tự nguyện bằng các giải pháp thiết kế thay thế và bồi thường khi việc thu hồi đất là không tránh khỏi;
- (iii) Cải thiện hoặc ít nhất là khôi phục điều kiện sống của người bị ảnh hưởng bằng mức sống của họ trước khi có dự án; và
- (iv) Nâng cao mức sống cho người nghèo và các hộ gia đình dễ bị tổn thương.

25. Dựa trên các nguyên tắc này mục tiêu chính của RAP gồm:

- (i) Đảm bảo xác định đúng và đầy đủ, chính xác các ảnh hưởng, thiệt hại về đất đai, nhà cửa, công trình và các tài sản khác của tất cả các cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng.
- (ii) Xây dựng các tiêu chí, điều kiện và các quyền lợi để bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.
- (iii) Đảm bảo chuẩn bị đầy đủ khu tái định cư cho các hộ gia đình di dời.
- (iv) Thực hiện các chương trình phục hồi thu nhập nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất những khó khăn cho các hộ gia đình trong và sau khi di dời, đảm bảo mục tiêu cuộc sống của các hộ gia đình sau khi di dời phải được “tốt hơn hoặc ít nhất là bằng” so với trước khi thực hiện dự án.
- (v) Đảm bảo nguồn kinh phí đầy đủ và kịp thời để thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng.
- (vi) Đảm bảo thu hồi đất và bàn giao mặt bằng để triển khai thi công công trình đúng thời gian và tiến độ chung của toàn dự án.
- (vii) Khuyến khích sự tham gia của những người bị ảnh hưởng và cộng đồng trong quá trình lập kế hoạch, thực hiện và giám sát kế hoạch tái định cư.
- (viii) Thiết lập cơ chế giải quyết khiếu nại để đảm bảo mọi khiếu nại của người BAH sẽ được giải quyết kịp thời, thỏa đáng và minh bạch.
- (ix) Thiết lập một cơ chế tham vấn, tham gia và giám sát người BAH

26. RAP này xây dựng dựa trên thiết kế cơ sở của Dự án. Kết quả tổng hợp của RAP này được đưa vào Nghiên cứu khả thi để đảm bảo phân bổ nguồn vốn của Chính phủ cho việc thực hiện dự án. RAP này sẽ tiếp tục được cập nhật sau khi hoàn thành thiết kế chi tiết, kiểm đếm chi tiết thiệt hại và điều tra giá thay thế.

3.2. Mục tiêu của cập nhật Kế hoạch hành động tái định cư (uRAP)

27. uRAP này được cập nhật dựa trên RAP ban đầu được Ngân hàng thế giới và UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt năm 2019. Các nội dung chính được cập nhật trong RAP là:

- (i) Những thay đổi về phạm vi/quy mô bị ảnh hưởng, bao gồm: số lượng hộ gia đình bị ảnh hưởng đất và tài sản trên đất BAH theo DMS;
 - (ii) Những thay đổi về tình hình kinh tế xã hội của các hộ BAH;
 - (iii) Những thay đổi về kế hoạch sắp xếp thể chế để bồi thường và giải phóng mặt bằng,
 - (iv) Tham vấn cộng đồng và công bố thông tin đã được thực hiện bởi cơ quan thực hiện;
- và

(v) Cập nhật chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho dự án.

28. Kế hoạch hành động tái định cư cập nhật (uRAP) này phải được Ngân hàng Thế giới và UBND tỉnh thông qua. uRAP sẽ được công bố bằng tiếng Việt và công bố trên trang web của Dự án và cung cấp tại khu vực dự án cho các cộng đồng bị ảnh hưởng. Bản tiếng Anh của uRAP cũng sẽ được công bố rộng rãi trên các trang web nội bộ và bên ngoài của Ngân hàng Thế giới.

PHẦN 4: THÔNG TIN KINH TẾ-XÃ HỘI

4.1. Mục tiêu và phương pháp điều tra KT-XH

4.1.1. Mục tiêu:

29. Nhiệm vụ khảo sát kinh tế-xã hội đối với các hộ BAH giúp cung cấp các thông tin về bối cảnh dự án, tình trạng kinh tế-xã hội hiện tại của các hộ BAH. Khảo sát cũng cung cấp các cơ sở để chuẩn bị các công cụ an toàn và đề xuất các biện pháp phục hồi sinh kế phù hợp với hoàn cảnh của các hộ BAH, đảm bảo tính bền vững của các hoạt động đề xuất.

30. Các thông tin cần thu thập bao gồm: (i) đặc điểm nhân khẩu, (ii) nghề nghiệp, (iii) mức sống (thu nhập, chi tiêu, vay / tín dụng, tình trạng sức khỏe, vệ sinh môi trường, nước sự tham gia của người BAH vào các tổ chức xã hội tại địa phương), (iv) tổn thương của các hộ bị ảnh hưởng, (v) dự báo các tác động của dự án đối với thu nhập của hộ, (vi) tham vấn với hộ BAH về tác động tiềm ẩn (tự đánh giá) và các biện pháp giảm nhẹ, (vii) khả năng phục hồi sinh kế của họ, (viii) ưu tiên các giải pháp tái định cư, và (ix) các hỗ trợ thực hiện dự án.

4.1.2. Phương pháp khảo sát:

31. Nghiên cứu tài liệu thứ cấp bao gồm: niên giám thống kê, các báo cáo kinh tế-xã hội của địa phương và các văn bản có liên quan.

32. Khảo sát phiếu hỏi để thu thập thông tin. Đối tượng khảo sát bao gồm 820 hộ BAH nặng của dự án và khoảng 5% các hộ còn lại. Tổng cỡ mẫu khảo sát và phân tích là 899 hộ. Cấu trúc mẫu chi tiết tại bảng 9.

Bảng 9: Cơ cấu mẫu khảo sát KT-XH tại các hạng mục

TT	Hạng mục	Số lượng mẫu	Phân chia theo giới	
			Nam	Nữ
1	Xây dựng 5 khu tái định cư	104	58	46
2	Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh quốc lộ 1A đến kênh Than	112	63	49
3	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải	18	10	8
4	Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến cống Đò Bè	38	21	17
5	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến 1)	315	177	138
6	Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến 2)	222	125	97
7	Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến 3)	53	30	23
8	Xây dựng tuyến đường quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải (tuyến 4)	37	21	16
Tổng cộng		899	438	341

33. Bên cạnh đó, các phương pháp định tính cũng được áp dụng. Số lượng phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm được liệt kê trong bảng dưới đây:

Bảng 10: Tổng hợp số lượng thảo luận nhóm và phỏng vấn đã thực hiện cho uRAP

TT	Nội dung	Số hộ
1	Thảo luận nhóm	4
2	Phỏng vấn sâu	31
	Phỏng vấn hộ kinh doanh	4

TT	Nội dung	Số hộ
	Phòng vấn hộ tái định cư	12
	Phòng vấn trường thôn	5
	Phòng vấn đại diện UBND xã/thị trấn	8
	Đại diện UBND huyện	2
	Tổng	35

4.2. Điều kiện địa bàn dự án

4.2.1. Điều kiện tự nhiên

34. Thị xã Nghi Sơn được thành lập trên cơ sở nguyên trạng 455,61 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 307.304 người của thị xã Nghi Sơn. Thị xã Nghi Sơn có 31 đơn vị hành chính trực thuộc 16 phường, gồm: Hải Châu, Hải Bình, Hải An, Tân Dân, Hải Lĩnh, Ninh Hải, Bình Minh, Hải Thanh, Hải Thượng, Xuân Lâm, Trúc Lâm, Hải Hòa, Hải Ninh, Nguyên Bình, Tĩnh Hải, Mai Lâm và 15 xã ngoại thị.

35. Diện tích tự nhiên: **455,61 km²**. Trong tổng diện tích đất tự nhiên của Thị xã Nghi Sơn thì đất nông nghiệp chiếm phần lớn, được phân bố, sử dụng cụ thể như trong bảng dưới đây:

Bảng 11: Phân bố, sử dụng đất thị xã Nghi Sơn

TT	Loại đất	Diện tích (ha)
	Diện tích tự nhiên	45,828.67
1	Đất nông nghiệp	26,015.81
2	Đất phi nông nghiệp	12,165.19
3	Đất chưa sử dụng	7,647.57

(Nguồn: Niên giám thống kê thị xã Nghi Sơn 2023)

36. Theo niên giám thống kê 2023, dân số toàn thị xã là **255,699** người, người với mật độ dân số 561.2 người/km².

4.2.2. Điều kiện kinh tế-xã hội của thị xã Nghi Sơn

37. Trong 5 năm trở lại đây, thị xã Nghi Sơn đã huy động nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị từ nguồn ngân sách Trung ương và của tỉnh để đầu tư các dự án, như: Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 1A đi cảng Nghi Sơn; đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước chống ngập úng tại phường Mai Lâm; đầu tư xây dựng các tuyến giao thông trục chính phía Tây; đầu tư xây dựng tuyến đường Đông Tây 1 kéo dài; nạo vét và kè lát kênh Cầu trắng, sông kênh Than; đường giao thông từ phường Hải Hòa - Bình Minh theo hình thức PPP do Công ty CP xây dựng VNC làm chủ đầu tư...

38. Thị xã Nghi Sơn cũng huy động mọi nguồn lực từ nguồn ngân sách địa phương đầu tư thực hiện 295 dự án đầu tư công với giá trị 2.050 tỷ đồng. Từ nguồn vốn này, thị xã đã và đang đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng Quốc lộ 1A từ phường Ninh Hải đến Cầu Ghép; xây dựng hệ thống chiếu sáng trên các tuyến đường tại 15 phường, xã; dự án tuyến đường C-C3, B-B3 Khu du lịch Hải Hòa; dự án đầu tư xây dựng công sở phường Hải Nhân, công sở phường Bình Minh; đề án xây dựng, sửa chữa các nhà văn hóa tại các khối phố, các thôn, xây dựng trường chuẩn quốc gia...

39. Ngoài ra, thị xã Nghi Sơn tích cực kêu gọi các nhà đầu tư xây dựng các khu du lịch sinh thái ven biển với một số dự án tiêu biểu như Khu du lịch sinh thái Tân Dân, tổ hợp du lịch

nghi dưỡng biển Hải Hòa, dự án Khu du lịch sinh thái cao cấp biển Hải Ninh, các hạng mục công trình thuộc dự án Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, resort ven biển tại phường Hải An...

40. Tốc độ tăng giá trị sản xuất nội thị xã đạt 3,9%, trong đó: cơ cấu nông, lâm, thủy sản chiếm 1,88%; công nghiệp - xây dựng chiếm 92,97%; dịch vụ chiếm 5.15%. So với toàn tỉnh, thị xã Nghi Sơn có tỷ trọng công nghiệp-xây dựng cao hơn hẳn và tỷ trọng nông, lâm, thủy sản thấp hơn. So sánh cụ thể được trình bày tại bảng 12:

Bảng 12: So sánh điều kiện kinh tế tỉnh Thanh Hóa và thị xã Nghi Sơn¹

Chỉ số so sánh	Thị xã Nghi Sơn	Tỉnh Thanh Hóa
Tốc độ phát triển	3,9%	12.4%
Cơ cấu kinh tế		
<i>Nông-lâm-thủy hải sản</i>	<i>1.88%</i>	<i>14.46%</i>
<i>Công nghiệp-xây dựng</i>	<i>92,97%</i>	<i>48.29%</i>
<i>Dịch vụ</i>	<i>5.15%</i>	<i>30.46%</i>

41. Mặc dù tỷ trọng đóng góp vào nền kinh tế của nhóm kinh tế nông-lâm-thủy sản chỉ chiếm 1.88% nhưng cơ cấu lao động làm trong ngành này vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất, khoảng 57% lao động của các xã trong thị xã Nghi Sơn. Một số phường/xã như Nguyên Bình, Bình Minh, Xuân Lâm, Ninh Hải, Hải Nhân đều có hoạt động kinh tế chính là nông-ngư nghiệp với khoảng 76% lao động tham gia.

42. Thị xã Nghi Sơn có chiều dài bờ biển khoảng 42km, cộng với bãi biển khá đẹp nên nhiều năm nay, thị xã đều chú trọng phát huy thế mạnh về điều kiện tự nhiên này. Một số phường/xã như xã Hải Thanh, Hải Bình có kinh tế chủ lực là ngư nghiệp và sản xuất-chế biến hải sản, và khuyến khích người dân phát triển du lịch. Phường Hải Hòa có bãi biển Hải Hòa – là địa danh du lịch nổi tiếng của thị xã Nghi Sơn; hiện nay, lượng khách du lịch tăng đều qua hàng năm. Doanh thu từ du lịch của phường Hải Hòa ước đạt 20% tổng doanh thu của toàn phường.

43. Mức sống của người dân được cải thiện rõ rệt qua từng năm. Điều này thể hiện qua chỉ số thu nhập bình quân đầu người hằng năm. (bảng 13)

Bảng 13: Mức thu nhập bình quân đầu người qua các năm của thị xã Nghi Sơn

Năm	Mức thu nhập bình quân đầu người (ngàn đồng)
2020	49,486
2021	53,000
2022	58,000
2023	64.400

44. Tỷ lệ hộ nghèo của thị xã Nghi Sơn năm 2023 là 13.34% (theo Tiêu chí nghèo đa chiều). Trong số các xã/thị trấn trên địa bàn dự án, Hải Hòa và Nguyên Bình là hai phường có tỷ lệ hộ nghèo cao hơn các địa bàn còn lại với lần lượt là 18% và 13.9%. Hải Thanh là phường có mật độ dân số và quy mô dân số tập trung cao nhất.

¹ Niên giám thống kê tỉnh Thanh Hóa và báo cáo tổng kết năm 2023 của UBND thị xã Nghi Sơn

Bảng 14: Thông tin xã hội địa bàn dự án

TT	Địa bàn	Dân số	Số hộ	Số hộ nghèo	Tỷ lệ nghèo (%)
1	Nguyên Bình	9,048	2,262	314	13.9
2	Hải Hòa	8,996	2,181	392	18%
3	Bình Minh	6,616	1,480	133	9%
4	Xuân Lâm	8,705	1,741	264	13%
5	Hải Thanh	18,252	3,650	447	0.122
6	Ninh Hải	7,345	1,469	192	1.30%
7	Thị xã Nghi Sơn	6,690	1,338	54	3.80%

(Nguồn: Báo cáo kinh tế xã hội của phường năm 2023)

4.3. Thông tin kinh tế-xã hội của hộ bị ảnh hưởng

4.3.1. Quy mô hộ gia đình

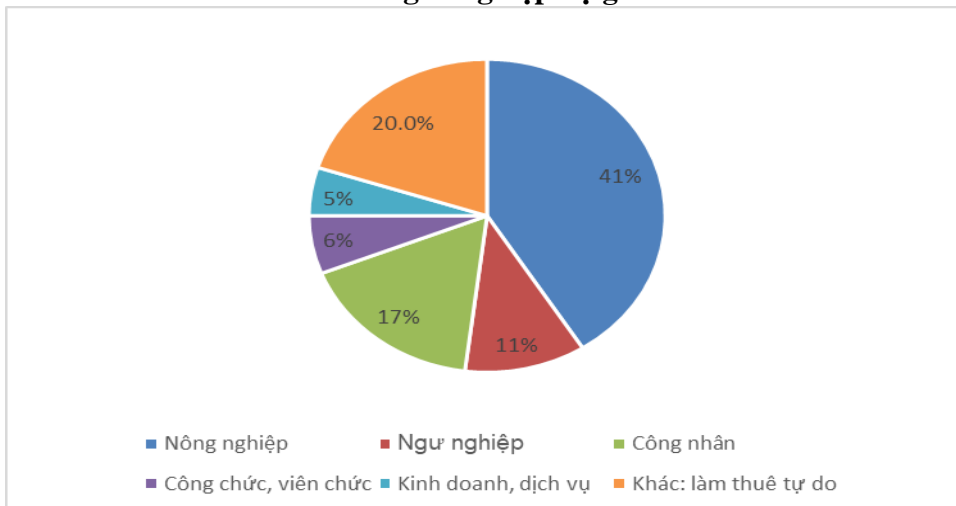
45. Quy mô hộ gia đình trung bình của các hộ bị ảnh hưởng là 4.6 người/hộ; quy mô phổ biến là 4 người/hộ; hộ có số lượng thành viên cao nhất là 10 và thấp nhất là 1 người/hộ. (trong nghiên cứu này số thành viên trong gia đình là số người sinh sống cùng nhau và cùng 1 hộ khẩu). Trung bình, số người trong độ tuổi lao động là 2.2 người/hộ; số thành viên ăn theo/phụ thuộc trung bình là 2.4 người/hộ. Độ tuổi trung bình của chủ hộ là 41.5 tuổi.

4.3.2. Giáo dục

46. Có đặc thù là một thị xã đang phát triển và có điều kiện tiếp cận giáo dục khá tốt, đã phổ cập giáo dục tiểu học. Theo số liệu báo cáo, tình trạng bỏ học xảy ra rải rác từ lớp cuối cấp bậc THCS nên, trong báo cáo này, độ tuổi để phân tích trình độ học vấn là từ 15 tuổi trở lên. Số liệu cho thấy, không có thành viên hộ gia đình bị mù chữ dù ở nhóm người cao tuổi, trình độ phổ biến của nhóm cao tuổi là hết lớp 2 – biết đọc, biết viết. Trình độ phổ biến trong dân số là PTTH với 42%; tiếp đến là trình độ THCS (20%) và học nghề, cao đẳng (18%). Trình độ trên đại học chỉ chiếm khoảng 1.2%. Không có tình trạng bỏ học đối với nhóm lớp của cấp tiểu học và trung học cơ sở. Chi tiết mời tham khảo phần phụ lục. Cũng theo số liệu khảo sát, trình độ học vấn của nam và nữ giới không có sự chênh lệch đáng chú ý ở các cấp học. Trình độ học vấn phổ biến của chủ hộ là THCS.

4.3.3. Nghề nghiệp, việc làm

47. Nghề nghiệp của cộng đồng dự án tương đối ổn định với khoảng 20% dân số làm nghề tự do (làm thuê thời vụ); 41% làm nông; 17% làm công nhân nhà máy; 11% làm ngư nghiệp truyền thống; còn lại là công nhân viên chức và kinh doanh/dịch vụ. Số hộ làm kinh doanh, dịch vụ tập trung chủ yếu ở hai địa bàn phường Hải Thanh và Hải Hòa. (Biểu 1)

Biểu 1: Cơ cấu nghề nghiệp hộ gia đình BAH

48. Đáng lưu ý, tỷ lệ nam – nữ đối với nhóm nghề công nhân thì nữ chiếm tỷ lệ cao hơn nam, lần lượt là 67% và 23%. Nguyên nhân là do hiện nay, trên địa bàn các phường dự án, các công ty thu hút lao động là thuộc nhóm ngành giày da và dệt may. Đây là các ngành mà nữ giới có thể mạnh.

49. Tỷ lệ các thành viên hiện đang là học sinh, sinh viên là khá cao, 30%, ngoài ra còn khoảng 1% là người già và các em nhỏ sống phụ thuộc. Đây chính là 1 trong các nguyên nhân khiến cho cân bằng thu nhập-chi tiêu của các hộ chưa ổn định, như nội dung sẽ được đề cập dưới đây.

50. Với đặc thù nghề nghiệp được phân tích trên đây, có thể thấy, nhóm dân cư làm kinh doanh, chế biến hải sản sẽ bị ảnh hưởng nhiều nhất do tác động thu hồi đất sẽ làm giảm/mất vĩnh viễn diện tích nhà xưởng, hoặc làm gián đoạn công việc sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, thu nhập của các hộ này rất cao, trung bình khoảng 22 triệu/lao động trưởng thành/tháng. Qua tham vấn, các hộ đều kiến nghị nhu cầu được tiếp tục nghề cũ và không muốn di chuyển đến nơi ở khác, khoảng cách di chuyển tối đa mà các hộ có thể đồng thuận là khoảng 10m. Các nhóm nghề còn lại thì hầu như không có ảnh hưởng tiêu cực nào lớn, ngoại trừ thời gian thích ứng ban đầu do sự thay đổi về di chuyển/đi lại. Ngoài ra, với khoảng cách trung bình là 0.5-1 km từ nơi ở cũ đến khu tái định cư phân tán trong địa bàn thôn/phường, thách thức với các hộ về tiếp cận giáo dục, giao thông, y tế không lớn.

4.3.4. Thu nhập và chi tiêu của hộ gia đình

51. Xét về cơ cấu thu nhập, có khoảng gần 60% các hộ gia đình có thu nhập từ lương, điều này cho thấy các hộ đều có thành viên trong độ tuổi lao động tham gia vào thị trường lao động có trả lương hằng tháng như công nhân, làm thuê, cán bộ viên chức. Tuy nhiên, số lượng các thành viên gia đình có thu nhập từ lương lại không nhiều, trung bình 0.81 người/1 hộ. Số thành viên còn lại có thu nhập không ổn định từ chăn nuôi, trồng trọt, đánh hải sản hoặc 1 bộ phận làm buôn bán nhỏ ở các chợ quê.

52. Thu nhập trung bình của các hộ theo khảo sát là khoảng 121 triệu/năm/hộ. Mức thu nhập phổ biến là vào khoảng 68 triệu/năm/hộ, thấp hơn khá nhiều so với mức thu nhập trung bình.

53. Chi tiêu trung bình của các hộ trong diện khảo sát là khoảng 87 triệu/năm/hộ. Nhưng hầu hết các hộ đều không có giá trị tích lũy, mức thiếu hụt trung bình theo khảo sát là khoảng 11 triệu đồng/hộ/năm. Thông tin tích lũy của các hộ BAH giúp khẳng định mức độ dễ tổn thương về thu nhập và chất lượng sống của các hộ BAH. Các hoạt động của dự án do đó cần thận trọng để giảm thiểu các tác động tiêu cực đến đời sống sinh hoạt của người dân.

4.3.5. Tình trạng vệ sinh, sức khỏe

54. Theo khảo sát, đa số các hộ đều có giếng đào; những năm gần đây các hộ đã bắt đầu sử dụng thêm giếng khoan. Rất ít hộ sử dụng nước mưa do nguồn nước từ nước máy, giếng khoan và giếng đào đã đáp ứng đủ nhu cầu dùng nước của hộ. Một số hộ dân sinh sống tiếp giáp với đường 1, và ở thị trấn Nghi Sơn, khu du lịch và khu dân cư đông dân đã được đầu nối nước máy, tuy nhiên, tỷ lệ chưa cao (khoảng 38% so với tổng thể địa bàn dự án), thấp hơn rất nhiều so với toàn thị xã – 69%².

55. Thu gom và xử lý rác/nước thải sinh hoạt: Hiện tại, đô thị Tĩnh Gia chưa được đầu tư hệ thống thoát nước và vệ sinh môi trường nhằm cải thiện hay nâng cao cuộc sống ở của nhân dân. Khu vực Hải Hòa và Hải Thanh là khu vực ven biển việc xử lý nước thải chủ yếu là tự thấm rất ít mương rãnh thoát nước; Khu vực dân cư Nguyên Bình là khu tái định cư đang được BQL khu kinh tế Nghi Sơn đầu tư hệ thống thoát nước; Khu trung tâm hành chính dịch vụ trong tương lai hiện tại chưa được xây dựng. Khu trung tâm thị trấn Còng hiện là khu vực đông dân và bức xúc về vệ sinh môi trường. Do vậy trong giai đoạn 1 đến năm 2025 đề xuất

² Đề án Đề nghị công nhận tiêu chuẩn đô thị loại III

xây dựng hệ thống công bao và giếng tách cho khu vực trung tâm thị trấn Nghi Sơn, với dân số giai đoạn 1 khoảng 8646 người, phần trăm thu gom lầy bằng 50% tổng số dân thị trấn Còng. Đối với khu vực Hải Hòa, Hải Thanh việc thu gom nước thải khó khăn chưa thể thực hiện được việc làm trước mắt sẽ làm chiến lược truyền thông nâng cao ý thức cộng đồng về nước thải sau đó khi hạ tầng kỹ thuật khu vực được đồng bộ và ý thức cộng đồng nâng cao sẽ nghiên cứu xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải

56. Các hộ gia đình đã có ý thức được tầm quan trọng của nhà vệ sinh hợp vệ sinh và có điều kiện để xây nhà vệ sinh tự hoại (81%). Các hộ còn lại đều đã có kế hoạch nâng cấp nhà vệ sinh thành nhà vệ sinh tự hoại.

57. Theo báo cáo của ngành y tế năm 2016, công tác y tế dự phòng được đảm bảo, đã xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo mùa như: sởi, dịch tả, tay – chân – miệng, sốt xuất huyết, zika... trong năm không xảy ra dịch bệnh lớn. Ghi nhận 44 bệnh nhân tay chân miệng, 02 ca sốt phát ban dạng Sởi, Thủy Đậu 09 ca, Sốt xuất huyết 08 trường hợp. Các thông tin khảo sát từ các hộ dân cũng cho thấy không có các bệnh lây nhiễm liên quan đến môi trường và ô nhiễm môi trường.

58. Tiếp cận y tế của người dân khá thuận lợi với khoảng cách trung bình đến các cơ sở y tế phường/thị trấn là gần 1-2 km; bệnh viện thị xã khoảng 4-6 km. Hệ thống các phòng khám tư và nhà thuốc tiện lợi cũng tăng cường tiếp cận y tế cho nhóm cộng đồng BAH.

4.3.6. Tình trạng sở hữu tài sản của các hộ bị ảnh hưởng

59. Các hộ BAH đều đã có nhà kiên cố, không có hộ sinh sống trong các nhà tạm. Loại hình nhà phổ biến là nhà cấp 4.

4.3.7. Tình trạng vay và sử dụng vốn vay

60. Khoảng 52% các hộ có sử dụng khoản vay, phổ biến là khoản vay cho học tập và chăn nuôi. Mức vay phổ biến là 20-35 triệu/hộ. Các khoản vay lớn được phát hiện chỉ ở một nhóm hộ gia đình (khoảng 63 hộ), đây là các hộ làm kinh doanh, chế biến hải sản hoặc đánh bắt quy mô vừa và lớn. Mức vay cao hơn với khoảng 200-500 triệu.

4.3.8 Sự tham gia vào các mạng lưới xã hội ở địa phương

61. Các hộ BAH hiện nay đều tham gia vào ít nhất 1 tổ chức đoàn thể như Hội phụ nữ, Hội nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên... Các tổ chức đoàn thể này là yếu tố kết nối cộng đồng rất hiệu quả. Rất nhiều các hoạt động hỗ trợ phát triển cho cộng đồng được thúc đẩy bởi các tổ chức này. Chính vì vậy, các hoạt động của dự án nói chung, hoạt động tái định cư phục hồi sinh kế nói riêng được khuyến nghị thông qua hoặc kết hợp thực hiện với các tổ chức này để đạt được kết quả tốt nhất.

4.4 Tình trạng sử dụng đất của các hộ bị ảnh hưởng

62. Gần 100% các hộ đều đang sử dụng đất hợp pháp. Có một số ít diện tích chưa có giấy chứng nhận, nhưng về thủ tục, giấy tờ, các diện tích này đều đủ căn cứ pháp lý để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng. Một số trường hợp ghi nhận có vấn đề chưa rõ về quyền sử dụng tại hàng mục kênh Cầu Trắng – đoạn qua thị trấn Tĩnh Gia. Tư vấn cũng đã đề nghị Chính quyền cùng làm rõ đối với các trường hợp này và cập nhật vào Kế hoạch Tái định cư.

4.5. Vấn đề giới

63. Phân công lao động: Có sự khác nhau khá đặc trưng về phân công giới trong lao động theo đặc thù nghề nghiệp chính của các hộ gia đình BAH.

✓ Đối với các hộ làm nghề đánh bắt hải sản, nam giới là người ra quyết định chính trong việc đầu tư, mua sắm, sửa chữa thuyền, tàu. Với các hộ đánh bắt hải sản quy mô nhỏ (kéo rung hoặc đánh bắt thô sơ), nữ giới đóng vai trò chủ yếu trong việc bán sản phẩm thu

hoạch được. Nữ giới cũng đóng vai trò chính trong việc nội trợ, ra quyết định liên quan đến việc học hành của con cái.

✓ Đối với các hộ làm nông nghiệp: Không có sự khác biệt rõ rệt hoặc phân công rõ rệt trong các quyết định về sản xuất trong các hộ thuần nông nghiệp. Nam và nữ có vai trò ngang nhau trong các quyết định về cây, con giống, mùa vụ... Nữ giới đóng vai trò chính trong việc nội trợ và chăm sóc con cái. Nam giới thường có tiếng nói quyết định mang tính bước ngoặt về học hành của con cái như học ngành gì, học tiếp hay nghỉ học để đi làm công nhân.

✓ Đối với các hộ làm kinh doanh: Nam giới đóng vai trò chính trong công việc làm ăn, ra các quyết định liên quan đến đầu tư, vay vốn, mở rộng nhà xưởng...

Tham gia các cuộc họp cộng đồng

✓ Nam giới thường đi tham gia các cuộc họp có liên quan đến lợi ích của hộ như tiêu chuẩn vay vốn, giải tỏa đất đai, giải quyết vấn đề chính sách... Nữ giới thường tham gia các hoạt động như nuôi dưỡng con nhỏ, câu lạc bộ sở thích, vệ sinh môi trường.

✓ Số lượng nam giới tham gia cuộc họp tham vấn cộng đồng về tái định cư là một minh hoạt rõ rệt nhất. Trong giấy mời họp đều đã ghi rõ khuyến khích sự tham gia của nữ giới, nhưng số lượng nam giới tham dự vẫn đông hơn rất nhiều. Tỷ lệ nam-nữ phổ biến trong các cuộc họp là 70%-30%. (Tham khảo danh sách trong phần phụ lục).

Quyết định trong gia đình

✓ Ngoài việc ra quyết định liên quan đến học hành của các con như đã đề cập, việc ra các quyết định liên quan đến mua sắm, việc “đối nội-đối ngoại” của gia đình chủ yếu đều do nam giới quyết định, với khoảng 71%.

Các vấn đề về giới của dự án

✓ Dự án được triển khai đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Với các hạng mục đề xuất, nam và nữ giới đều là đối tượng hưởng lợi như nhau trong việc tiếp cận, sử dụng bao gồm các khía cạnh đi lại, giao thương; vệ sinh môi trường, phát triển sinh kế mới.

✓ Hệ thống đường giao thông thuận lợi giúp công việc buôn bán, tiếp cận thị trường của nhóm nữ làm buôn bán hải sản thuận lợi hơn, nhưng một mặt, tiềm ẩn điều kiện nam giới sẽ tham gia sâu hơn vào việc phân phối, buôn bán do khối lượng hàng hóa sẽ tăng lên. Với nhóm phụ nữ trong cộng đồng nông nghiệp, dự án có khả năng tạo điều kiện để chuyển đổi nghề nghiệp từ làm nông sang buôn bán nhỏ hoặc làm công nhân có thu nhập hàng tháng.

✓ Người có quyền quyết định về dự án: Thực tế, chủ trương dự án được hình thành trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển chung tầm nhìn 2030-2050 của đô thị Nghi Sơn. Tuy nhiên, ở tầm vi mô, cộng đồng địa phương có quyền tham gia thảo luận và quyết định các vấn đề như hướng tuyến của hạng mục. Tham vấn ý kiến cộng đồng giúp Tư vấn có được các thông tin về địa bàn bao gồm các địa điểm nhạy cảm, các công trình văn hóa cần giảm thiểu tác động. Qua thực tế triển khai, số lượng nam giới tham gia họp luôn nhiều hơn nữ giới. Tuy nhiên, số lượng ý kiến đóng góp của cả hai giới khá tương đồng; có nhiều ý kiến được nữ giới đưa ra và nhận được sự đồng thuận cao của nam giới.

✓ Các tác động tiềm tàng về sức khỏe tạm thời (tiếng ồn, bụi ...) đối với dân cư trong giai đoạn xây dựng được đánh giá và sẽ được giảm nhẹ theo Kế hoạch Quản lý Môi trường.

✓ Việc xây dựng các hạng mục sẽ đưa lực lượng lao động, chủ yếu là nam giới đến khu vực dự án. Kinh nghiệm cho thấy nguy cơ lây lan của HIV / AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác (STIs), hoặc bạo lực giới có thể xảy ra do dòng lao động nhập cư. Đặc biệt là phụ nữ trẻ và cô gái dễ bị tổn thương vì những rủi ro này. Nó đòi hỏi phải xem xét cẩn trọng trong giai đoạn thực hiện; nội dung này cũng đã được đề cập trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và xã hội, bao gồm: (i) lao động trẻ em: yêu cầu tất cả các nhà thầu, (ii) đảm

bảo nguyên tắc công bằng bình đẳng trong quá trình triển khai dự án; (iii) thực hiện truyền thông và phổ biến thông tin về HIV/AIDS và Luật lao động cho công nhân lao động đặc biệt là lao động nữ.

PHẦN 5: KHUNG PHÁP LÝ TÁI ĐỊNH CƯ

64. Kế hoạch hành động tái định cư cập nhật này được xây dựng phù hợp với pháp luật hiện hành của Chính phủ Việt Nam về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, dựa trên chính sách tái định cư, bồi thường và hỗ trợ của Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và phê duyệt phù hợp với OP4.12 – Chính sách tái định cư bắt buộc của NHTG.

65. Hầu hết các chính sách áp dụng trong bản cập nhật này không thay đổi, chỉ cập nhật bổ sung một số văn bản, quyết định về chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư liên quan đến dự án do UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành sau ngày phê duyệt RAP và đang có hiệu lực thi hành được bổ sung để áp dụng;

5.1. Chính sách của Ngân hàng Thế giới đối với Tái định cư bắt buộc

66. Ngân hàng Thế giới nhận định tái định cư không tự nguyện có thể gây ra những khó khăn, bần cùng kéo dài và ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường nếu không lên kế hoạch và thực hiện các giải pháp phù hợp một cách cẩn trọng. Chính sách tái định cư OP 4.12 của NHTG quy định về các chính sách an toàn để giải quyết và giảm thiểu các nguy cơ ảnh hưởng đến kinh tế, xã hội và môi trường do tái định cư không tự nguyện gây ra.

67. Mục tiêu của Chính sách Tái định cư bắt buộc (OP 4.12) :

(i) Tái định cư bắt buộc cần được tránh hoặc được giảm đến mức tối thiểu thông qua việc tìm nhiều phương án thiết kế thay thế;

(ii) Trong trường hợp tái định cư bắt buộc là không thể tránh khỏi, các hoạt động tái định cư cần được quan niệm và thực hiện như những chương trình phát triển bền vững, cung cấp đầy đủ các nguồn lực để cho phép những người bị ảnh hưởng bởi dự án có phần hưởng lợi. Những người bị ảnh hưởng phải được tham vấn đầy đủ và được tham gia vào việc lập kế hoạch và thực hiện các chương trình tái định cư.

(iii) Người BAH của dự án cần được hỗ trợ cùng với nỗ lực của họ để cải thiện sinh kế và mức sống, hoặc ít nhất là khôi phục lại được mức sống theo đúng nghĩa bằng với mức sống trước khi có dự án hoặc bằng với mức sống phổ biến trước khi bắt đầu thực hiện dự án, tùy thuộc theo mức nào cao hơn.

68. Nguyên tắc thực hiện OP 4.12:

(i) Đảm bảo người bị di dời, các hộ BAH được: (i) được thông tin đầy đủ và miễn phí về tất cả các hoạt động của dự án, (ii) bắt kể tình trạng pháp lý, các tài sản của các hộ BAH sẽ đều được bồi thường, hỗ trợ, (iii) bồi thường theo giá thay thế, (iv) sinh kế của người/hộ BAH sẽ phải được khôi phục bằng hoặc tốt hơn trước khi có dự án, (v) có cơ chế khiếu nại, khiếu kiện độc lập.

(ii) Sử dụng phương pháp tham gia trong quá trình thiết kế và thi công dự án nhằm đảm bảo phương án thiết kế, thi công đã tích hợp được nhu cầu của tất cả các nhóm dân cư, đặc biệt là nhóm yếu thế;

69. Các biện pháp cần thiết để đảm bảo cho việc tái định cư đạt kết quả tốt bao gồm:

(i) Tham vấn ý kiến những người BAH về các biện pháp khả thi đối với kế hoạch bồi thường và tái định cư;

(ii) Người BAH được tham gia lập kế hoạch và lựa chọn các phương án;

(iii) Đưa ra các phương án lựa chọn cho người BAH về tái định cư và phục hồi;

(iv) Bồi thường đầy đủ theo giá trị thay thế cho các thiệt hại do dự án;

(v) Vị trí tái định cư cần có hạ tầng cơ sở và dịch vụ tối thiểu như nơi ở cũ;

(vi) Cung cấp các khoản phụ cấp, hỗ trợ, đào tạo nghề và trợ giúp về thu nhập để giúp họ thực hiện di dời được thuận lợi;

(vii) Xác định và có trợ giúp đặc biệt cho những nhóm người dễ bị tổn thương; và

(viii) Thiết lập một cơ cấu thể chế và tổ chức để giúp cho quá trình thực hiện bồi thường, tái định cư thành công.

5.2. Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Việt Nam

70. Các Luật, Nghị định chủ yếu của nhà nước về việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư ở Việt Nam và các quy định của các tỉnh/thành phố tại thời điểm lập Khung chính sách tái định cư, Kế hoạch hành động tái định cư cập nhật 2023 của Dự án bao gồm như sau:

- Hiến pháp năm 2013 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Luật Đất đai năm 2013 (số 45/2013/QH13) có hiệu lực ngày 01/07/2014.
- Luật Đầu tư công năm số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020.
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thực hiện một số điều của Luật Đất đai số 45/2013/QH13.
- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;
- Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định thu phí sử dụng đất.
- Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định thu tiền thuê đất và thuê mặt nước.
- Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công
- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật nhà ở;
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Nghị định quy định chi tiết về thực hiện Luật Đất đai.
- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 về quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.
- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết hồ sơ giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.
- Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất
- Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
- Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.
- Thông tư số 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 sửa đổi một số điều của Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính cung cấp hướng dẫn cho thực hiện Nghị định số 45/2014 quy định/NĐ-CP về thu tiền sử dụng đất.

71. Các Luật, Nghị định, và quy định khác liên quan, gồm:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014 về các hoạt động xây dựng, quyền và nghĩa vụ của tổ chức và cá nhân đầu tư xây dựng công trình và các hoạt động xây dựng;

- Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

- Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về việc thực hiện Luật hôn nhân và gia đình, quy định rằng tất cả các giấy tờ đăng ký tài sản và quyền sử dụng đất phải đề tên của cả vợ và chồng;

- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 3 tháng 9 năm 2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/07/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và Quỹ quốc gia về việc làm.

- Các Nghị định liên quan tới bảo vệ và bảo tồn tài sản văn hóa có trong Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa, theo đó yêu cầu các khu vực được công nhận là di tích văn hóa và lịch sử không xâm phạm hoặc làm tổn hại theo các quy định pháp lý hiện hành.

- Văn bản liên quan đến cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại: Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011. Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại.

- Ngoài ra còn có các quy định khác áp dụng cho dự án như:

- Quyết định số 1956/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17/11/2009 phê duyệt đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”.

- Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 về chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho người lao động bị thu hồi đất nông nghiệp;

- Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất ở thay thế.

- Quyết định số 344/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, vay vốn WB;

5.3. Chính sách bồi thường của tỉnh Thanh Hóa

72. Đối với tỉnh Thanh Hóa, các quyết định được ban hành làm cơ sở tính toán bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ BAH bao gồm:

- Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 18/12/2014 về việc quy định Bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; BT GPMB là một (01) quá trình và uRAP cần giữ nguyên các chính sách đã áp dụng cho toàn bộ dự án và cập nhật thêm chính sách ở thời điểm hiện nay 2023-2024.

- Quyết định số 45/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 14/9/2022 sửa đổi, bổ sung QĐ số 44/2019/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 và hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 theo QĐ số 14/2023/QĐ-UBND ngày 11/4/2023;

- Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Thanh Hoá sửa đổi tên gọi và một số điều của Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND

tỉnh và Quy định việc xác định giá trị bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 của UBND tỉnh;

- Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 10/4/2023 ban hành đơn giá xây dựng nhà, công trình làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 11/4/2023 quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 20/4/2023 về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 543/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 31/1/2022 về việc phê duyệt đơn giá thay thế công trình, vật kiến trúc, hoa màu, cây trồng trên đất phục vụ việc bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án: Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn;

- Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND tỉnh về việc uỷ quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định thu hồi đất...

- Quyết định số 3621/QĐ-UBND ngày 6/10/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Văn bản số 4089/UBND-GPMB ngày 28 tháng 8 năm 2023 của UBND thị xã Nghi Sơn gửi UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo rà soát, giải trình việc tăng kinh phí GPMB thực hiện dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực-Tiểu dự án đô thị Tĩnh Gia theo chế độ chính sách hiện hành;

5.4. So sánh cách tiếp cận chính sách bồi thường, tái định cư giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng thế giới (NHTG)

73. Các chính sách tái định cư và bồi thường được áp dụng cho dự án phải phù hợp với yêu cầu và luật pháp của Ngân hàng Thế giới và luật pháp nước Việt Nam. Theo chính sách của NHTG, một điều kiện cho vay đó là các yêu cầu của Ngân hàng Thế giới liên quan đến tái định cư, bồi thường và phục hồi cho tất cả các hộ bị ảnh hưởng theo định nghĩa trong Chính sách OP 4.12. Với việc ban hành Luật Đất đai số 45/2013/QH13 và các Nghị định liên quan nêu trên, các chính sách và thông lệ của Chính phủ đã trở nên nhất quán hơn với các chính sách an toàn xã hội của Ngân hàng Thế giới. Tuy nhiên, các quy định và nguyên tắc được áp dụng trong Khung chính sách tái định cư này sẽ thay thế các quy định của các Nghị định, quy định hiện đang có hiệu lực ở Việt Nam cho dù vẫn tồn tại một số khác biệt, như quy định tại Khoản 2 Điều 87 của Luật Đất đai năm 2013 và Điều 51 của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức

74. Có một vài sự khác biệt giữa luật, quy định, chính sách của Chính phủ Việt Nam liên quan đến thu hồi đất/ tái định cư và chính sách hoạt động của Ngân hàng Thế giới về tái định cư không tự nguyện. Bảng dưới đây nêu bật những khác biệt chính và đề xuất các biện pháp làm hài hòa những khác biệt này cho dự án này.

Bảng 15: Bảng so sánh giữa chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới

Chủ đề	Chính sách hoạt động OP4.12 của Ngân hàng Thế giới	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án trong RAP 2019	Chính sách áp dụng cho uRAP (2023)
1. Tài sản đất				
1.1. Mục tiêu chính sách	Người bị ảnh hưởng của dự án cần được hỗ trợ trong việc nỗ lực cải thiện sinh kế và mức sống hoặc là khôi phục lại được ít nhất tương đương với mức sống trước khi di dời hoặc với mức sống trước khi bắt đầu thực hiện dự án.	<p>Không được đề cập rõ ràng</p> <p>Tuy nhiên, có một điều khoản hỗ trợ được xem xét bởi UBND tỉnh để đảm bảo họ có một nơi để sống, để ổn định đời sống và sản xuất của họ. (Điều 25 Nghị định 47).</p> <p>Trong trường hợp số tiền bồi thường/hỗ trợ là không đủ cho người dân tái định cư để mua một lô đất tái định cư/căn hộ tối thiểu, họ sẽ được hỗ trợ về tài chính để có thể mua một lô đất tái định cư/căn hộ tối thiểu (Điều 86.4 của Luật Đất đai năm 2013 và Điều 27 của Nghị định 47)</p>	Sinh kế và nguồn thu nhập sẽ được phục hồi trong thực tế hoặc là khôi phục lại được ít nhất tương đương với mức sống trước khi di chuyển hoặc với mức sống trước khi bắt đầu thực hiện dự án.	Không thay đổi so với RAP
1.2. Hỗ trợ/bồi thường cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng là những người không có quyền pháp lý hoặc yêu cầu bồi thường đất mà họ	<p>a. Đất nông nghiệp: Các hộ BAH được bồi thường, hỗ trợ cho phần diện tích đất BAH theo đúng như các chính sách OP 4.12. Tất cả các trường hợp lấn chiếm sau ngày khóa sổ kiểm kê sẽ không được bồi thường.</p> <p>b. Đất phi nông nghiệp: Không bồi thường đối với đất nông nghiệp nhưng người sử dụng đất được hỗ</p>	<p>a. Các tiêu chuẩn bồi thường đất bị thu hồi được quy định trong Điều 75, 77 Luật Đất đai 2013.</p> <p>Khoản 2 Điều 77 Luật Đất đai 2013 quy định:</p> <p>b. Đối với đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 01/07/2004, trong đó người sử dụng là các hộ gia đình, cá nhân trực tiếp</p>	<p>a. Người bị ảnh hưởng sử dụng đất nông nghiệp sau ngày 1/7/2004 và trước ngày khóa sổ của Dự án sẽ được hỗ trợ cho phục hồi sinh kế ít nhất 60% giá trị bồi thường theo giá thay thế và được hỗ trợ phục hồi sinh kế.</p> <p>b. Không bồi thường đối với đất ở bất hợp pháp nhưng hỗ trợ tái định cư tương đương</p>	Không thay đổi so với RAP

Chủ đề	Chính sách hoạt động OP4.12 của Ngân hàng Thế giới	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án trong RAP 2019	Chính sách áp dụng cho uRAP (2023)
đang quản lý và sử dụng	trợ tái định cư.	sản xuất nông nghiệp nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận hoặc không có đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Luật này, thì sẽ được bồi thường đối với diện tích đất thực tế sử dụng và không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 129 của Luật này.	30% giá trị bồi thường của diện tích đất bị ảnh hưởng hoặc các hỗ trợ khác theo quyết định của UBND tỉnh. Đối với các trường hợp phải di dời, nếu người sử dụng không có đất/nhà ở trên địa bàn xã/phường dự án sẽ được cấp cho lô đất/căn hộ tối thiểu tại khu tái định cư và họ phải trả tiền sử dụng đất. Nếu người sử dụng không đủ khả năng trả tiền sử dụng đất thì họ sẽ được ghi nợ.	
1.3. Bồi thường cho các công trình xây dựng bất hợp pháp hoặc xây dựng trên đất bất hợp pháp	Bồi thường : Bồi thường theo giá thay thế cho tất cả các công trình bị ảnh hưởng, bất kể tình trạng sử dụng đất hợp pháp của người BAH nếu các công trình bị ảnh hưởng được xây dựng trước ngày khóa sổ kiểm kê	Không bồi thường	Hỗ trợ theo giá thay thế cho tất cả công trình kiến trúc bị ảnh hưởng nếu được xây dựng trước ngày khóa sổ kiểm kê, bất kể tình trạng sử dụng đất hợp pháp của người BAH ³	Không thay đổi so với RAP
H2. Bồi thường				
2.1. Đơn giá bồi thường đối với đất và các tài sản gắn liền với đất	Bồi thường cho mất đất đai và các tài sản gắn liền với đất, bao gồm nhà ở và công trình kiến trúc theo giá thay thế đầy đủ không tính khấu hao và giảm trừ vật liệu có thể tận dụng được.	Bồi thường đối với đất theo giá đất cụ thể của đất bị ảnh hưởng; Bồi thường nhà ở theo giá đủ để xây dựng mới nhà ở với tiêu chuẩn kỹ thuật tương tự; Bồi thường đối với các công trình kiến trúc khác	Đơn vị thẩm định giá đất độc lập xác định giá thị trường cho tất cả các loại đất, tài sản bị ảnh hưởng. Giá này sẽ được thẩm định bởi Ủy ban thẩm định giá cấp tỉnh trước khi được UBND tỉnh phê duyệt để	Không thay đổi so với RAP

³ Trong trường hợp tại thời điểm xây dựng công trình, cơ quan chính quyền đã thông báo và ngăn cản việc xây dựng và đã lập biên bản nhưng hộ bị ảnh hưởng không tuân thủ thì áp dụng chính sách của chính quyền địa phương.

Chủ đề	Chính sách hoạt động OP4.12 của Ngân hàng Thế giới	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án trong RAP 2019	Chính sách áp dụng cho uRAP (2023)
		theo giá trị hiện tại nhưng không vượt quá chi phí xây mới công trình kiến trúc bị ảnh hưởng.	đảm bảo bồi thường theo giá thay thế.	
2.2. Hỗ trợ các hộ bị ảnh hưởng nặng	Mất từ 20% trở lên (từ 10% đối với các hộ thuộc nhóm dễ bị tổn thương) đất sản xuất nông nghiệp	Mất từ 30% trở lên đất sản xuất nông nghiệp	Đối với các hộ mất từ 20% trở lên (từ 10% đối với các hộ thuộc nhóm dễ bị tổn thương) đất sản xuất nông nghiệp sẽ được xem là những hộ BAH nặng và sẽ nhận được các khoản hỗ trợ theo như Khung chính sách của dự án.	Không thay đổi so với RAP
2.3. Hỗ trợ và khôi phục sinh kế	Cung cấp hỗ trợ và khôi phục sinh kế để đạt được các mục tiêu chính sách	Cung cấp các biện pháp hỗ trợ và khôi phục sinh kế khác theo quy định tại Điều 25, Nghị định 47/2014/NĐ-CP.	Cung cấp các biện pháp hỗ trợ và khôi phục sinh kế và các biện pháp để đạt được các mục tiêu chính sách.	Không thay đổi so với RAP
2.4. Tham vấn và công bố thông tin	Tham gia vào việc lập kế hoạch và thực hiện, đặc biệt là khẳng định các tiêu chí đủ điều kiện nhận bồi thường và hỗ trợ, và tiếp cận cơ chế giải quyết khiếu nại.	Tập trung chủ yếu vào tư vấn trong quá trình lập kế hoạch (tham khảo ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và kế hoạch đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tạo điều kiện cho công việc tìm kiếm); chia sẻ thông tin và công bố thông tin.	Người bị ảnh hưởng cần được cung cấp đầy đủ thông tin về dự án, bao gồm các chính sách tái định cư trong các giai đoạn dự án và được tham vấn về các hoạt động và chính sách của dự án.	Không thay đổi so với RAP
3. Cơ chế giải quyết khiếu nại				

Chủ đề	Chính sách hoạt động OP4.12 của Ngân hàng Thế giới	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án trong RAP 2019	Chính sách áp dụng cho uRAP (2023)
	Cơ chế giải quyết khiếu nại được quy định cho dự án và cần phải độc lập.	Giải quyết khiếu nại theo Luật khiếu nại của Việt Nam. Cùng một cơ quan của chính phủ ra quyết định về bồi thường, tái định cư và giải quyết các khiếu nại ở bước đầu tiên. Tuy nhiên, người khiếu nại có thể khiếu nại tại Tòa án từ bước thứ hai nếu muốn.	Cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại độc lập được thiết lập xây dựng trên cơ sở hệ thống cố sẵn của Chính phủ và Cơ chế giải quyết khiếu nại của NHTG với sự giám sát của cơ quan giám sát độc lập.	Không thay đổi so với RAP
4. Giám sát & Đánh giá				
	Cần phải có giám sát nội bộ và giám sát độc lập.	Công dân được phép giám sát và báo cáo về hành vi vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai (hoặc thông qua các tổ chức đại diện), bao gồm cả thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (Điều 199 của Luật Đất đai năm 2013). Tuy nhiên, không có yêu cầu rõ ràng về theo dõi, bao gồm cả theo dõi nội bộ và theo dõi độc lập.	Giám sát nội bộ và giám sát bên ngoài (giám sát độc lập) được duy trì thường xuyên (trên cơ sở các báo cáo hàng tháng đối với giám sát nội bộ và một năm hai lần đối với giám sát độc lập). Một đánh giá kết thúc dự án về công tác thực hiện tái định cư cần được thực hiện và lập báo cáo để đánh giá các mục tiêu của chính sách OP4.12 của Ngân hàng Thế giới đã đạt được hay chưa.	Không thay đổi so với RAP

75. Với tư cách là một quốc gia thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, Chính phủ đã cam kết rằng, nếu các hiệp định quốc tế được Chính phủ ký kết hoặc gia nhập với NHTG có các quy định khác với các quy định trong khung pháp bồi thường, hỗ trợ hiện hành ở Việt Nam, các quy định của luật quốc tế các thỏa thuận với NHTG sẽ được ưu tiên áp dụng. Theo Khoản 2 Điều 87 Luật Đất đai 2013 thì “đối với các Dự án sử dụng vốn vay ODA mà Nhà nước Việt Nam đã cam kết áp dụng khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì vận dụng thực hiện tuân thủ khung chính sách đó”.

76. RAP này xác nhận rằng khi cam kết thực hiện tài liệu này, Chính phủ Việt Nam và UBND tỉnh Thanh Hóa cấp quyền miễn trừ đối với các điều khoản liên quan trong các quy định khác nhau của luật Việt Nam chưa phù hợp hoặc không nhất quán với các mục tiêu đặt ra trong uRAP này. Các biện pháp được thực hiện để giải quyết những khác biệt và tuân thủ chính sách của NHTG sẽ được đề cập trong uRAP này.

77. UBND tỉnh Thanh Hóa sẽ phê duyệt uRAP này. Thông qua văn bản chính thức này, địa phương cam kết áp dụng uRAP để đền bù cho các hộ BAH.

5.5. Ngày khóa sổ

78. Ngày khóa sổ là ngày được đề cập trong Thông báo thu hồi đất của UBND thị xã Nghi Sơn tới các gia đình BAH. Tại thời điểm này, thiết kế chi tiết của dự án đã hoàn thành và kiểm đếm chi tiết bắt đầu. Tất cả các tài sản được tạo ra trong và người chuyển đến ở khu vực dự án sau thời điểm ngày khóa sổ đều không được tính hợp lệ để bồi thường, hỗ trợ. Việc thực hiện LAR được thực hiện cho từng hạng mục, vì vậy có sự khác nhau giữa các ngày khóa sổ của các hạng mục.

Bảng 16. Ngày khóa sổ của mỗi hạng mục

STT	Hạng mục	Ngày khóa sổ
1	Xây dựng các khu tái định cư	26/2/2020
2	Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh quốc lộ 1A đến kênh Than	10/6/2020
3	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải	26/07/2021
4	Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến cống Đò Bè	15/6/2020
5	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến 1)	11/12/2020
6	Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến 2)	06/07/2021
7	Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến 3)	11/05/2021
8	Xây dựng tuyến đường quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải (tuyến 4)	11/12/2020

PHẦN 6: CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ CỦA DỰ ÁN

6.1 Tiêu chuẩn hợp lệ

79. Tiêu chuẩn bồi thường, hỗ trợ hợp lệ:

i. Những người có quyền lợi hợp pháp chính thức được công nhận đối với đất đai (bao gồm các quyền sử dụng đất theo truyền thống và tập quán được luật pháp nhà nước công nhận. Khi xem xét các trường hợp này, giấy tờ xác minh thời gian sử dụng đất hoặc các tài sản gắn với đất của người BAH sẽ được sử dụng);

ii. Những người không có quyền lợi hợp pháp đối với đất đai được chính thức công nhận tại thời điểm bắt đầu thống kê nhưng có yêu cầu bồi thường về đất hoặc các tài sản, miễn là các yêu cầu đó được pháp luật nhà nước công nhận hoặc được công nhận thông qua quá trình được xác định trong RAP;

iii. Những người không thể hợp thức hóa quyền sử dụng đất hoặc không được công nhận để yêu cầu bồi thường đối với đất đai mà họ đang chiếm giữ.

iv. Trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án, những chính sách nào của Chính phủ Việt Nam và tỉnh Thanh Hoá cũng như Ngân hàng Thế giới quy định về cùng một nội dung thì ưu tiên áp dụng theo chính sách mang lại lợi ích hơn cho người BAH.

80. Những người trong mục (i) và (ii) của đoạn trên đây được bồi thường cho đất bị mất và được nhận các hỗ trợ khác theo quy định. Những người trong mục (iii) sẽ không được bồi thường cho đất chiếm giữ bị thu hồi, họ sẽ chỉ được hỗ trợ tái định cư và các hỗ trợ khác, nếu cần thiết, để đạt được các mục tiêu đặt ra trong chính sách này nếu đất đó bị chiếm giữ trước ngày khóa sổ do Bên vay quy định và được NHTG chấp nhận. Những người lấn chiếm vào khu vực Dự án sau ngày khóa sổ sẽ không được hưởng bồi thường hay bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào.

6.2 Các nguyên tắc tái định cư của dự án

81. Những nguyên tắc đưa ra trong Chính sách OP 4.12 của NHTG và các quy định của Chính phủ Việt Nam đã được áp dụng để soạn thảo. Những nguyên tắc sau đây sẽ được áp dụng:

a. Tất cả những người bị ảnh hưởng (BAH) bởi Dự án có tài sản hoặc sinh sống trong khu vực bị thu hồi phục vụ dự án trước ngày khóa sổ đều có quyền được bồi thường/hỗ trợ cho các thiệt hại. Những người bị mất thu nhập và/hoặc kế sinh nhai sẽ đủ điều kiện nhận hỗ trợ phục hồi sinh kế căn cứ theo các tiêu chí hợp lệ do Dự án quy định, có tham vấn với người BAH. Trước khi kết thúc Dự án, nếu thấy sinh kế vẫn chưa được phục hồi bằng với mức trước khi có dự án thì cần xem xét có các biện pháp bổ sung.

b. Các mức bồi thường sẽ được xác định đúng lúc và có sự tham vấn dựa trên các kết quả thẩm định độc lập giá trị đất/tài sản gắn liền với đất tại thời điểm thực hiện tái định cư. Tất cả các lệ phí và thuế về chuyển nhượng đất và/hoặc nhà ở sẽ được miễn trừ, hoặc sẽ nằm trong gói bồi thường về đất và các công trình/hoặc nhà ở hoặc cơ sở kinh doanh. Chính quyền địa phương sẽ đảm bảo rằng người BAH tự tái định cư sẽ nhận được quyền sở hữu tài sản và các giấy chứng nhận theo quy định tương tự như các gói bồi thường dành cho những người chọn phương án chuyển đến khu tái định cư do dự án đề xuất mà không phải mất thêm bất kỳ chi phí phát sinh nào.

c. Nguyên tắc tương tự áp dụng cho nhóm hộ nghèo và nhóm dễ bị tổn thương mà bị mất từ 10% diện tích đất sản xuất trở lên.

d. Những người bị ảnh hưởng chọn phương án “đất đổi đất” đối với đất ở sẽ được cấp những lô đất chất lượng tương đương hoặc tốt hơn với những lô đất bị mất, hoặc kết hợp lô đất cấp lô đất tiêu chuẩn ở khu định cư của dự án gần nơi ở cũ và khoản điều chỉnh bằng tiền mặt để

bù cho sự chênh lệch giữa giá trị của lô đất bị mất và lô đất được cấp. Khu vực tái định cư sẽ được quy hoạch một cách phù hợp và được thực hiện trên cơ sở tham vấn với những người bị di chuyển. Tất cả các cơ sở hạ tầng cơ bản như đường giao thông, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, cấp nước sạch, đường dây điện và điện thoại sẽ được cung cấp.

e. Những người bị ảnh hưởng chọn phương án bồi thường bằng tiền sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo mức giá thay thế. Những người bị ảnh hưởng này sẽ được hỗ trợ trong việc phục hồi sinh kế và tự thu xếp đi di dời.

f. Mức bồi thường cho các công trình nhà ở, công trình thương mại, hoặc các loại công trình khác sẽ được trả theo mức giá thay thế mà không tính khấu hao công trình và không trừ các phần vật liệu có thể thu hồi được. Các công trình sẽ được định giá riêng rẽ. Nếu mức bồi thường được xác định theo loại công trình thì phải sử dụng giá của công trình có giá trị cao nhất trong nhóm công trình đó (chứ không phải sử dụng mức giá trị thấp nhất) để đảm bảo người bị ảnh hưởng có thể xây mới công trình kiến trúc với các tiêu chuẩn kỹ thuật và kiểu loại tương tự.

g. Những hộ thuộc diện phải di dời nhưng không đủ điều kiện được bồi thường đất bị ảnh hưởng và không còn đất hoặc nhà ở nào khác trong địa bàn xã/phường dự án sẽ được quyền mua một lô/một căn hộ tiêu chuẩn trong khu tái định cư và được hỗ trợ tái định cư bằng tiền mặt

h. Những người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường, hỗ trợ đầy đủ (bao gồm cả tiền trợ cấp di chuyển) để vận chuyển đồ dùng và tài sản cá nhân ngoài khoản bồi thường theo giá thay thế cho nhà cửa, đất, và những tài sản khác. Việc bồi thường và hỗ trợ phục hồi cho người BAH phải được thực hiện trước khi thu hồi đất và tài sản.

i. Các hỗ trợ khác như là hỗ trợ phục hồi kinh tế, đào tạo tập huấn và các hình thức hỗ trợ khác sẽ được cung cấp cho những người bị ảnh hưởng bị mất nguồn thu nhập, đặc biệt là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương để nâng khả năng phục hồi và cải thiện thu nhập sau này.

j. Vì Kế hoạch hành động tái định cư là một phần của dự án nên dự án sẽ được coi là chưa hoàn thành cho đến khi Kế hoạch hành động tái định cư được thực hiện đầy đủ và đáp ứng mục tiêu của chính sách OP 4.12.

6.3 Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án

6.3.1. Bồi thường đất nông nghiệp⁴

Đối với đất BAH đủ điều kiện bồi thường

i. Ưu tiên hình thức bồi thường “đất đổi đất với giá trị tương đương” trong trường hợp quỹ đất tại địa phương sẵn có và người BAH lựa chọn. Đất bồi thường phải đáp ứng những nguyên tắc sau: a) tương đương với diện tích đất BAH nhưng không vượt quá hạn mức giao đất tại địa phương; b) cùng loại đất (hoặc khả năng sản xuất); c) tại địa điểm mà người BAH có thể chấp thuận; d) có đầy đủ quyền sử dụng đất; và e) không phải nộp thuế, phí đăng ký và phí chuyển quyền sử dụng đất. Nếu đất bồi thường có diện tích nhỏ hơn hay giá trị thấp hơn giá trị của đất bị thu hồi, người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường bằng tiền mặt khoản chênh lệch đó. Trường hợp quỹ đất tại địa phương không có sẵn hoặc hộ BAH lựa chọn bồi thường bằng tiền mặt, họ sẽ được bồi thường bằng tiền mặt cho diện tích đất nông nghiệp bị ảnh hưởng với 100% giá thay thế;

ii. Trường hợp diện tích đất nông nghiệp thu hồi một phần, phần diện tích còn lại khó canh tác nếu người dân có nguyện vọng thu hồi hết thửa thì dự án thu hồi và bồi thường toàn bộ như đã nêu ở điểm (i) ở trên.

iii. Ngoài bồi thường bằng đất hoặc bằng tiền mặt cho diện tích bị thu hồi như quy định ở trên, người BAH đất nông nghiệp còn được hưởng các hỗ trợ phục hồi sinh kế như được đề cập tại các nội dung của phần 6.4.

⁴Theo Điều 10, Luật Đất đai.

iv. Với trường hợp đất vượt hạn mức giao đất của địa phương (không phải là đất do thừa kế, được tặng cho hay nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất) thì không được bồi thường về đất nhưng được hỗ trợ chi phí đầu tư vào đất còn lại.

Những người sử dụng đất tạm thời hoặc thuê đất/ thuê đất công ích:

i. Đối với hộ gia đình bị ảnh hưởng đang sử dụng đất nông nghiệp do Nhà nước giao khoán (không bao gồm đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ) của các nông – lâm trường quốc doanh khi dự án thu hồi thì sẽ không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại, tài sản tạo lập trên đất với 100% giá thay thế.

ii. Người BAH thuê đất trên cơ sở hợp đồng với cá nhân, hộ gia đình, hay tổ chức, khác với trường hợp quy định tại điểm (i) của mục này (có nghĩa là sở hữu nhà nước hoặc bất kỳ tổ chức nào), thì hộ gia đình sẽ chỉ được bồi thường đối với chi phí đầu tư vào đất, tài sản mà họ tạo lập trên đất trước ngày khóa sổ kiểm kê với 100% giá thay thế. Các khoản tiền bồi thường, hỗ trợ về đất sẽ được chi trả cho người chủ sở hữu của thửa đất đó.

Người không có quyền sử dụng đất hợp pháp (người sử dụng đất bất hợp pháp)

i. Đối với trường hợp đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 01/7/2004 mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp sẽ được bồi thường với 100% giá thay thế theo quy định tại Khoản 2 Điều 77 của Luật Đất đai.

ii. Đối với các trường hợp khác, người bị ảnh hưởng sẽ được nhận khoản hỗ trợ phục hồi sinh kế tương đương với giá trị đầu tư còn lại vào đất để cải tạo đất hoặc một khoản hỗ trợ bằng 60% giá trị bồi thường đối với đất bị ảnh hưởng theo giá thị trường và tham gia chương trình phục hồi sinh kế.

6.3.2. Bồi thường đối với đất phi nông nghiệp và đất kinh doanh

Đối với các tổ chức, cá nhân bị thu hồi đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp thì sẽ được bồi thường như sau:

(i) Hộ gia đình, cá nhân có Giấy chứng nhận QSDĐ hoặc đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận QSDĐ: i) Nếu quỹ đất tại địa phương sẵn có, ưu tiên bồi thường theo phương thức đất đổi đất với giá trị tương đương; ii) Nếu quỹ đất không có sẵn, bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế. Hộ gia đình, cá nhân được bồi thường tài sản trên đất với 100% giá thay thế. Nếu hộ gia đình, cá nhân không có Giấy chứng nhận QSDĐ hoặc không đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận QSDĐ thì sẽ không được bồi thường về đất mà sẽ được hỗ trợ bằng tiền mặt với số tiền tối thiểu 30% giá trị đất theo giá thay thế.

(ii) Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất thuê: Nếu đất thuê trả tiền hàng năm hoặc trả tiền một lần nhưng được miễn tiền thuê đất thì không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường cho chi phí đầu tư trên đất còn lại và tài sản trên đất với 100% giá thay thế.

(iii) Tổ chức hợp lệ (tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính) đang sử dụng đất SXKD trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê (tiền thuê đất không sử dụng ngân sách nhà nước) thì được bồi thường bằng đất tương ứng nếu quỹ đất tại địa phương sẵn có, nếu không sẽ được bồi thường bằng tiền mặt với 100% giá thay thế.

(iv) Tổ chức hợp lệ (tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập tự chủ tài chính) đang sử dụng đất SXKD là đất thuê trả tiền hàng năm hoặc trả tiền một lần nhưng được miễn tiền thuê đất thì không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường cho chi phí đầu tư trên đất còn lại và tài sản trên đất với 100% giá thay thế.

(v) Ngoài nhận được các khoản bồi thường nêu trên, Dự án cũng sẽ cung cấp một khoản hỗ trợ di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh cho các tổ chức/cá nhân như được đề cập ở mục 6.4.5.

6.3.3.6.3.3. Bồi thường đất ở

Người sử dụng đất ở đủ điều kiện bồi thường

- Người sử dụng đất ở bị ảnh hưởng bởi dự án được bồi thường cho diện tích đất bị thu hồi bằng tiền với 100% giá thay thế;

- Trường hợp thu hồi một phần đất ở, diện tích đất còn lại không đủ để ở (không đủ điều kiện xây dựng nhà theo quy định), thì nhà nước sẽ thu hồi hết phần đất còn lại (nếu có nguyện vọng) và người BAH bởi dự án có thể lựa chọn một trong những phương thức bồi thường đất sau:

- Trường hợp người BAH mong muốn được bồi thường theo phương án “đất đổi đất”: Người BAH sẽ được cấp lô đất/căn hộ tại khu tái định cư của Dự án được xây dựng đầy đủ hạ tầng và việc phân giao đất/căn hộ tái định cư tuân theo quy định của UBND tỉnh và theo điều kiện quỹ đất của địa phương. Người BAH sẽ được cấp đầy đủ giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất/nhà ở mà không phải trả bất kỳ khoản phí nào. Trong trường hợp giá trị bồi thường đất ở lớn hơn giá trị lô đất hay nhà ở tái định cư được cấp, phần chênh lệch giá trị sẽ được trả bằng tiền mặt cho người BAH. Trong trường hợp số tiền bồi thường (hoặc hỗ trợ) thấp hơn giá của một lô đất/căn hộ tái định cư tối thiểu trong khu tái định cư của Dự án, thì người BAH sẽ được hỗ trợ khoản chênh lệch để mua được lô đất hoặc căn hộ tái định cư tối thiểu. Người BAH phải di dời sẽ được hỗ trợ tái định cư. Trường hợp người BAH không muốn được bồi thường bằng đất, họ sẽ được bồi thường bằng tiền mặt cho toàn bộ diện tích đất ở bị thu hồi với 100% giá thay thế cộng với khoản hỗ trợ tái định cư theo quy định của UBND tỉnh để họ tự di chuyển.

- Hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài khi Nhà nước thu hồi đất ở phải di chuyển chỗ ở mà không đến khu tái định cư tập trung theo quy hoạch thì được hỗ trợ một khoản tiền bằng suất đầu tư hạ tầng tính cho một lô đất tái định cư tối thiểu hộ gia đình tại khu tái định cư. Suất đầu tư hạ tầng được xác định theo từng dự án tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt để bố cho từng dự án tái định cư nhưng không vượt quá suất đầu tư do Bộ Xây dựng công bố (*Điều 21, Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 20/4 /2023 về ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*)

- Người sử dụng đất bị thu hồi có đủ điều kiện được bồi thường thiệt hại nhưng đất đang trong quá trình tranh chấp thì được bồi thường với mức 100% giá trị thay thế và sẽ được nhận tiền bồi thường sau khi tranh chấp được giải quyết. Trong trường hợp này, PMU, TTPTQD có thể tham khảo chính sách của WB trong footnote 16, OP 4.12⁵ để áp dụng đối với trường hợp này để đảm bảo tiến độ giải phóng mặt bằng.

Người sử dụng đất ở không đủ điều kiện bồi thường (bao gồm lấn chiếm)

- Người BAH đang sử dụng vào mục đích đất ở sẽ được hỗ trợ bằng tiền với mức hỗ trợ do UBND tỉnh Thanh Hóa quy định cho dự án, không thấp hơn 30% giá thay thế đối với diện tích bị thu hồi. Đối với các hộ có nhà lấn chiếm, diện tích đất sẽ được tính tương ứng với diện tích nhà nhưng không vượt quá hạn mức giao đất ở quy định bởi UBND tỉnh.

- Người BAH không còn nơi nào để cư trú trên địa bàn phường/xã nơi có đất thu hồi dự án sẽ được mua một lô đất tái định cư tối thiểu hoặc một căn hộ trong khu TĐC để mua trả góp hoặc thuê để sinh sống.

6.3.4 Bồi thường nhà và vật kiến trúc

Chính sách bồi thường/hỗ trợ nhà cửa/công trình:

^{5 5} Tham khảo Footnote 16, OP 4.12 “ Trường hợp bên vay đã đề nghị bồi thường cho người bị ảnh hưởng theo phương án tái định cư đã được phê duyệt nhưng người đề nghị bị từ chối thì việc thu hồi đất và tài sản liên quan chỉ được tiến hành nếu bên vay đã đặt cọc số tiền bằng số tiền đề nghị cộng thêm 10% dưới hình thức ký quỹ an toàn hoặc tiền gửi chịu lãi khác được ngân hàng chấp nhận và đã cung cấp phương tiện thỏa đáng cho Ngân hàng để giải quyết tranh chấp liên quan đến đền bù nói trên một cách kịp thời và phù hợp”

- Bồi thường bằng tiền mặt cho toàn bộ nhà/ công trình bị ảnh hưởng với 100% giá thay thế bất kể tình trạng sử dụng đất nếu nhà/công trình được xây dựng trước ngày khóa sổ kiểm kê6. Kinh phí bồi thường đủ để xây dựng lại nhà/công trình mới với tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương cấp nhà/công trình cũ mà không tính khấu trừ vật liệu có thể tận dụng được.

- Đối với nhà, công trình xây dựng bị phá dỡ một phần và phần còn lại không còn sử dụng được thì bồi thường theo giá thay thế cho toàn bộ nhà, công trình đó. Trường hợp nhà, công trình bị phá dỡ một phần nhưng phần còn lại vẫn có thể sử dụng được thì bồi thường theo giá thay thế phần công trình bị phá dỡ và chi phí để sửa chữa phần còn lại theo tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương của nhà ở, công trình trước khi bị phá dỡ.

- Công trình vật kiến trúc của tổ chức thuộc sở hữu nhà nước bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường 100% giá trị thay thế nếu công trình tại thời điểm thu hồi đất đang sử dụng. Tiền bồi thường được nộp vào ngân sách nhà nước.

Chính sách bồi thường/hỗ trợ cho người thuê nhà:

- Người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước: (i) không được bồi thường diện tích đất, nhà thuộc sở hữu của nhà nước nhưng được bồi thường theo giá thay thế cho phần công trình được sửa chữa, nâng cấp; (ii) được quyền thuê hoặc mua một lô đất/ căn hộ tối thiểu trong khu tái định cư của dự án nếu không còn nơi nào khác/nhà nào khác trên địa bàn xã/phường trong khu vực dự án; (iii) trường hợp không còn lô đất nào trong khu tái định cư để họ thuê/mua thì người bị ảnh hưởng sẽ được hỗ trợ bằng tiền mặt với mức hỗ trợ tối thiểu 60% giá trị đất và nhà để tự lo chỗ ở mới (Khoản 2, Điều 14, NĐ 47/ 2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014).

- Những người thuê nhà của tư nhân để ở phải di dời sẽ được hỗ trợ di chuyển tài sản đến nơi ở mới của họ.

6.3.5 Bồi thường cây cối hoa màu

- Bồi thường toàn bộ cây trồng, vật nuôi bằng tiền tương đương với giá thay thế tại thời điểm tiến hành bồi thường;

- Trường hợp cây / động vật bị ảnh hưởng có thể được di dời, tiền bồi thường sẽ được trả cho việc mất cây / động vật do di dời, cộng với chi phí vận chuyển.

6.3.6. Bồi thường di chuyển mồ mã

82. Trường hợp di chuyển lẻ, từng gia đình tự di chuyển thì mức bồi thường được tính cho tất cả các công đoạn, thủ tục di chuyển vào nghĩa trang mới như sau:

a) Mộ có chủ đã cải táng: 10.000.000 đồng/mộ.

b) Mộ có chủ chưa cải táng tính đến thời điểm kiểm kê < 36 tháng: 15.000.000 đồng/mộ.

c) Mộ có chủ chưa cải táng tính đến thời điểm kiểm kê \geq 36 tháng: 12.000.000 đồng/mộ.

d) Mộ vô chủ đã cải táng: 3.000.000 đồng/mộ.

đ) Mộ vô chủ chưa cải táng: 6.000.000 đồng/mộ.

83. Trường hợp theo phong tục tập quán tại địa phương hoặc tín ngưỡng được pháp luật công nhận mà mộ không cải táng, khi thực hiện dự án phải di chuyển mộ thì được hỗ trợ theo điểm b hoặc điểm c khoản 1 nêu trên.

84. Trường hợp mộ đã được xây trát, ốp lát thì khối lượng xây trát, ốp lát được bồi thường theo đơn giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc do Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ban hành.

⁶ Trong trường hợp tại thời điểm thi công, chính quyền địa phương đã thông báo thu hồi đến các hộ BAH hoặc chính quyền đã có biên bản kê biên, kiểm kê tài sản hộ gia đình nhưng gia đình không chấp hành, vẫn có hành vi phát sinh tài sản, khi đó, chính sách của Chính phủ Việt Nam sẽ được áp dụng; nếu không có biên bản ghi nhận vi phạm, thì chính sách của Ngân hàng sẽ được áp dụng.

85. Trường hợp di chuyển cả khu vực nghĩa trang, nghĩa địa có quy hoạch thiết kế diện tích riêng được Nhà nước phê duyệt thì chủ đầu tư phải lập quy hoạch khu nghĩa trang nghĩa địa mới phù hợp với yêu cầu di chuyển và toàn bộ chi phí đầu tư cho xây dựng mới.

6.3.7 Bồi thường cho tài sản cộng đồng

86. Đối với các công trình công cộng bị ảnh hưởng bởi dự án phải đảm bảo được phục hồi hoặc sửa chữa sớm nhất, giảm thiểu tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống nhân dân khu vực dự án và người dân không phải trả bất kỳ chi phí nào.

6.3.8 Bồi thường cho các ảnh hưởng tạm thời

87. Những công trình kiến trúc và đất đai của tư nhân hoặc của cộng đồng bị ảnh hưởng tạm thời trong giai đoạn thi công dự án do nhà thầu gây ra, nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường các tài sản bị ảnh hưởng với mức bồi thường được áp dụng giống như các tài sản khác bị ảnh hưởng bởi dự án và khôi phục chất lượng đất bị ảnh hưởng như nguyên trạng ban đầu hoặc tốt hơn.

6.3.9. Bồi thường chi phí di chuyển tài sản BAH

88. Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được bồi thường chi phí di chuyển tài sản (theo sổ hộ khẩu), cụ thể: di chuyển chỗ ở trong phạm vi tỉnh Thanh Hóa được bồi thường 5.000.000 đồng/hộ; di chuyển chỗ ở sang tỉnh khác được bồi thường 8.000.000 đồng/hộ.

6.4. Chính sách hỗ trợ phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống

89. Bên cạnh việc bồi thường trực tiếp cho những tài sản bị thiệt hại, những người BAH được hỗ trợ để phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống trong thời gian chuyển tiếp.

6.4.1. Hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất:

- Thu hồi từ 20% đến 70% (và 10% đến 70% đối với hộ dễ tổn thương) diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 6 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 12 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở;

- Đối với trường hợp thu hồi trên 70% diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng thì được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu không phải di chuyển chỗ ở và trong thời gian 24 tháng nếu phải di chuyển chỗ ở;

- Mức hỗ trợ cho một nhân khẩu được tính bằng tiền tương đương 30kg gạo tẻ trong 01 tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương.

6.4.2. Hỗ trợ di chuyển và tạm cư

- Hộ gia đình BAH tự di dời đi nơi khác mà không đến khu tái định cư tập trung theo quy hoạch thì được hỗ trợ một khoản tiền bằng suất đầu tư hạ tầng tính cho một hộ gia đình tại khu tái định cư tập trung. Suất đầu tư hạ tầng được xác định và phê duyệt bởi UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Người BAH phải di dời và không có nơi ở khác trong thời gian chờ tạo lập lại chỗ ở mới thì được hỗ trợ tiền thuê nhà ở. Mức hỗ trợ cho đối tượng này tại thị xã Nghi Sơn là 4.000.000 đồng/tháng/hộ; thời gian hỗ trợ tối đa là 06 tháng.

- Trường hợp lô đất trong khu tái định cư không được giao cho hộ BAH đúng thời hạn, hộ BAH sẽ được hỗ trợ tiền thuê nhà ở cho đến khi nhận được lô đất. Thời gian hỗ trợ tính từ thời điểm bàn giao đất cho dự án đến khi nhận Quyết định giao đất tái định cư. Khoản hỗ trợ này, không bao gồm khoản hỗ trợ thuê nhà 06 tháng đã được đề cập ở trên. Các hộ được nhận tiền theo chính sách này sau khi đã bàn giao mặt bằng cho dự án đúng thời hạn quy định.

- Hộ gia đình, cá nhân đang thuê nhà ở không phải là nhà ở thuộc sở hữu nhà nước khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản (theo sổ

hộ khẩu), cụ thể: di chuyển chỗ ở trong phạm vi tỉnh Thanh Hóa được hỗ trợ 5.000.000 đồng/hộ; di chuyển chỗ ở sang tỉnh khác được hỗ trợ 8.000.000 đồng/hộ.

6.4.3. Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích

90. Trường hợp đất thu hồi thuộc quỹ đất công ích của xã, phường, thị trấn thì được hỗ trợ bằng 70% mức bồi thường theo loại đất bị thu hồi; tiền hỗ trợ được nộp vào ngân sách nhà nước; được đưa vào dự toán ngân sách hàng năm của xã, phường, thị trấn và chỉ được sử dụng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn.

6.4.4. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm

- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tạo việc làm đối với trường hợp Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình trực tiếp sản xuất mà được bồi thường bằng tiền thì được hỗ trợ bằng tiền bằng 2 (hai) lần giá đất nông nghiệp cùng loại (*Điều 20, Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 20/4/2023 về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa*).

6.4.5. Hỗ trợ đối với các trường hợp mất nguồn thu nhập và kinh doanh

a. Hỗ trợ sản xuất, phục hồi kinh doanh

(i) Đối với các doanh nghiệp/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh bị ảnh hưởng bởi dự án sẽ được bồi thường hỗ trợ tối đa bằng 30% thu nhập sau thuế của 01 năm dựa trên thu nhập bình quân sau thuế hàng năm của họ khai báo với cơ quan thuế trong ba năm gần nhất;

(ii) Đối với các hộ gia đình không có giấy phép kinh doanh nhưng đã thực hiện nghĩa vụ thuế sẽ được bồi thường, hỗ trợ tương đương 50% mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp/hộ gia đình có đăng ký kinh doanh.

b. Hỗ trợ di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh: Tổ chức và người BAH được Nhà nước cho thuê đất hoặc đang sử dụng đất hợp pháp khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh thì được hỗ trợ kinh phí để tháo dỡ, di chuyển và lắp đặt lại. Mức hỗ trợ được tính theo chi phí thực tế tại thời điểm di dời.

c. Trợ cấp ngưng việc: Người lao động đang làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng có hợp đồng lao động, và thời gian đóng bảo hiểm liên tục tại doanh nghiệp được nhận trợ cấp tương đương với mức lương tối thiểu theo quy định của chính phủ trong thời gian chuyển đổi tối đa là 6 tháng và được hỗ trợ tìm kiếm việc làm thay thế nếu có nhu cầu.

6.4.6. Hỗ trợ hộ dễ tổn thương

91. Các hộ dễ bị tổn thương sẽ nhận được toàn bộ các khoản bồi thường và hỗ trợ liên quan đến các tài sản bị ảnh hưởng, bên cạnh đó, hộ sẽ được hỗ trợ khoản tài chính theo quy định của UBND tỉnh Thanh Hóa tại thời điểm thực hiện bồi thường, nhưng không quá 3 triệu đồng/hộ.

6.4.7. Thưởng khuyến khích bàn giao mặt bằng đúng tiến độ

92. Hộ BAH đã bàn giao đất đúng hạn sau khi nhận được tiền bồi thường và trợ cấp đầy đủ sẽ được hưởng một khoản trợ cấp khuyến khích theo qui định của UBND tỉnh.

93. Hộ bị thu hồi đất ở và phải phá dỡ nhà cửa mà bàn giao mặt bằng trước thời hạn theo thông báo bàn giao mặt bằng của UBND cấp huyện/thị xã thì sẽ được hưởng một khoản hỗ trợ của dự án. Mức thưởng cho bằng 20 triệu đồng/hộ.

Bảng 17: Ma trận quyền lợi

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
I - THU HỒI ĐẤT VĨNH VIỄN				
1.1. Đất nông nghiệp⁷	1.1.1. Ảnh hưởng nhẹ (<20 % tổng diện tích đất hoặc <10% đối với nhóm dễ bị tổn thương) Diện tích đất còn lại của lô bị ảnh hưởng vẫn đủ điều kiện sử dụng hoặc đáp ứng khả năng sinh lợi cho người sử dụng.	<i>1.1.1.1. Những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất</i>	(i) Bồi thường tiền mặt cho diện tích đất bị ảnh hưởng bằng 100% giá thay thế ⁸ . (ii) Bồi thường cho tài sản trên đất bị ảnh hưởng tham chiếu tại các mục 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8 của Ma trận này. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm (tham chiếu các mục 3.1.1 của Ma trận này).	Người BAH phải được thông báo trước ít nhất 90 ngày trước khi bị thu hồi đất. Chủ sử dụng đất sẽ bàn giao đất trong vòng 20 ngày kể từ khi tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trả đầy đủ chi phí bồi thường đất.
		<i>1.1.1.2. Những người sử dụng đất tạm thời hoặc thuê đất công/đất của xã</i>	Không đền bù cho đất. Nhưng bồi thường bằng tiền mặt cho các giá trị còn lại đầu tư vào đất bị ảnh hưởng và các tài sản bị ảnh hưởng gắn liền với đất với chi phí thay thế đầy đủ.	
		<i>1.1.1.3. Người không có GCN QSDĐ hoặc quyền sử dụng đất hợp pháp</i>	Đối với trường hợp đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 và người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp sẽ được bồi thường với 100% giá thay thế theo quy định tại Khoản 2 Điều 77 của Luật đất đai. Các trường hợp sử dụng đất sau ngày 01/07/2004 đến trước ngày khóa sổ sẽ được nhận khoản hỗ trợ phục hồi sinh kế bằng 60% giá trị đền bù cho diện tích đất bị ảnh	

⁷ Phân loại đất nông nghiệp được quy định tại Điều 10 của Luật đất đai

⁸ Nếu luật trong nước không đáp ứng tiêu chuẩn bồi thường theo giá thay thế thì cần bổ sung bằng các biện pháp cần thiết để đáp ứng tiêu chuẩn giá thay thế

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			hưởng hoặc các khoản hỗ trợ khác theo quyết định của UBND tỉnh, tùy theo mức nào cao hơn.	
1.1.2. Ảnh hưởng nặng ($\geq 20\%$ hoặc $\geq 10\%$ đối với nhóm dễ bị tổn thương)	<i>1.1.2.1. Những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất</i>		Bồi thường và hỗ trợ như áp dụng với mục 1.1.1.1 của Ma trận này, ưu tiên phương án bồi thường “đất đổi đất với giá trị tương đương” trong trường hợp quỹ đất tại địa phương sẵn có và người BAH lựa chọn. Ngoài ra, được hỗ trợ ổn định đời sống bằng tiền mặt như quy định tại mục 3.1.2 của ma trận này và tham gia Chương trình phục hồi sinh kế.	Đất bồi thường phải đáp ứng những nguyên tắc sau: a) tương đương với giá trị diện tích đất BAH; b) cùng loại đất (hoặc khả năng sản xuất); c) tại địa điểm mà người BAH có thể chấp thuận; d) được cấp GCN QSDĐ; và e) không phải nộp thuế, phí đăng ký và phí chuyển quyền sử dụng đất. Nếu đất bồi thường có diện tích nhỏ hơn hay chất lượng thấp hơn đất bị thu hồi, người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường bằng tiền tương đương với sự chênh lệch đó.
	<i>1.1.2.2. Những người sử dụng đất tạm thời hoặc thuê đất công/đất của xã</i>		Bồi thường và hỗ trợ như áp dụng với mục 1.1.1.2 của Ma trận này.	
	<i>1.1.2.3. Người không có GCN QSDĐ hoặc quyền sử dụng đất hợp pháp</i>		Bồi thường và hỗ trợ như áp dụng với mục 1.1.1.3 của Ma trận này.	

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
1.2. Đất phi nông nghiệp có và/hoặc không có công trình kiến trúc trên đất	Đất phi nông nghiệp bị thu hồi	Hộ gia đình/cá nhân/tổ chức có GCN QSDĐ và/hoặc quyền sử dụng đất hợp pháp	Bồi thường tiền mặt theo 100% giá thay thế.	Cá nhân/tổ chức BAH phải được thông báo trước ít nhất 180 ngày trước khi bị thu hồi đất. Chủ sử dụng đất sẽ bàn giao trong vòng 20 ngày kể từ khi tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trả đầy đủ chi phí bồi thường.
			Nếu đất phi nông nghiệp bị thu hồi mà tiền sử dụng đất có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì không được bồi thường về đất, mà chỉ được bồi thường về tài sản trên đất theo giá thay thế.	
		<i>Hộ gia đình/cá nhân/tổ chức không có quyền sử dụng đất hợp pháp</i>	Nếu đất bị ảnh hưởng không đủ điều kiện được bồi thường, người bị ảnh hưởng sẽ được hỗ trợ khoản tiền mặt ít nhất bằng 30% giá trị bồi thường đất và Chi trả bồi thường theo giá thay thế đối với tài sản bị ảnh hưởng được tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê.	
1.3. Đất ở	1.3.1. Trường hợp không phải di dời Đất ở đủ điều kiện bồi thường; Hoặc	<i>1.3.1.1. Người sử dụng đất có quyền sử dụng đất hợp pháp</i>	Bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% giá thay thế; Bồi thường cho tài sản trên đất bị ảnh hưởng tham chiếu tại các mục 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8 của Ma trận này.	Các hộ dân phải được thông báo trước ít nhất 180 ngày trước khi bị thu hồi đất. Chủ sử dụng đất sẽ bàn giao trong vòng 20 ngày kể từ khi tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trả đầy đủ chi

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	Đất ở không đủ điều kiện bồi thường.	1.3.1.2. <i>Người sử dụng có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê đất</i>	Không được bồi thường về đất, nhưng được bồi thường về tài sản trên đất được tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê với 100% giá thay thế theo qui định ở Mục 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8 của Ma trận này.	phí bồi thường. Trường hợp thu hồi đất mà diện tích đất đo đạc thực tế khác với diện tích ghi trên giấy tờ về quyền sử dụng đất thì được bồi thường theo diện tích đo đạc thực tế trừ trường hợp lấn chiếm.
		1.3.1.3. <i>Người BAH không có quyền sử dụng đất hoặc không thể hợp pháp hóa</i>	Không được bồi thường về đất nhưng sẽ được nhận khoản hỗ trợ tài chính bằng 30% giá trị bồi thường đối với diện tích bị ảnh hưởng hoặc các hỗ trợ khác theo quy định của UBND tỉnh tùy theo mức nào cao hơn; Bồi thường cho tài sản trên đất bị ảnh hưởng trước ngày khóa sổ theo giá thay thế, vui lòng tham chiếu tại các mục 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8 của Ma trận này.	
1.3.2. Hộ BAH phải di dời	1.3.2.1. <i>Người BAH có quyền hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa</i>	Người BAH có thể lựa chọn một trong những phương thức bồi thường đất sau: Bồi thường theo phương án “đất đổi đất” bằng lô đất ở hoặc nhà ở tại khu tái định cư của Dự án được xây dựng đầy đủ hạ tầng. Người BAH sẽ được cấp đầy đủ giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất/nhà ở mà không phải trả bất kỳ khoản phí nào. Hoặc Bồi thường bằng tiền mặt cho toàn bộ diện tích đất ở bị thu hồi với 100% giá thay thế. Bồi thường cho tài sản trên đất bị ảnh hưởng tham chiếu tại các mục 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8 của Ma trận này. Các hộ BAH phải di dời được cung cấp	Các hộ bị ảnh hưởng phải được thông báo trước ít nhất 180 ngày trước khi bị thu hồi đất. Trong trường hợp giá trị bồi thường đất BAH lớn hơn giá trị lô đất hay nhà ở tái định cư được cấp, phần chênh lệch giá trị sẽ được trả bằng tiền mặt cho người BAH. Trong trường hợp số tiền bồi thường đối với đất BAH thấp hơn giá của một lô đất/căn hộ tái định cư tối thiểu trong khu tái định cư của Dự án, thì những người bị di dời sẽ được hỗ trợ mua một lô đất hoặc căn hộ tái định cư đó để làm nơi ở. Trong trường hợp phần đất ở còn lại không đủ diện tích để xây dựng lại nhà ở nhưng nằm	

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			khoản hỗ trợ bổ sung như: Hỗ trợ di chuyển chỗ ở; Hỗ trợ thuê nhà ở; Hỗ trợ tự di dời; Hỗ trợ ổn định đời sống (tham chiếu các mục 3.2.1 của Ma trận này)	trong cùng thửa đất hoặc liền kề thửa đất vườn/ao/đất nông nghiệp có thể chuyển đổi mục đích sử dụng thành đất ở theo quy định của UBND tỉnh để có thể xây dựng nhà ở tại chỗ. Các quy định cụ thể về phân bổ đất/căn hộ TĐC sẽ được Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và Tái định cư thiết lập sau khi tham vấn với người BAH.
		<i>1.3.2.2. Người bị ảnh hưởng có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê đất</i>	Không được bồi thường về đất, nhưng được bồi thường về tài sản trên đất được tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê với 100% giá thay thế (tham khảo qui định ở Mục 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8 của Ma trận này). Bồi thường bằng tiền cho phần giá trị còn lại của hợp đồng thuê. Hỗ trợ di chuyển chỗ ở theo qui định ở Mục 2.2 của Ma trận này.	Nếu hộ BAH phải di dời nhưng không còn nhà hoặc nơi ở nào khác trên địa bàn xã/phường dự án thì hộ BAH sẽ được phân lô đất/căn hộ trong khu tái định cư và trả tiền phí sử dụng đất.
		<i>1.3.2.3. Người BAH không có quyền sử dụng đất hoặc không thể hợp pháp hóa</i>	Không được bồi thường về đất nhưng được hỗ trợ một khoản tài chính bằng 30% giá trị bồi thường đối với diện tích đất bị ảnh hưởng hoặc các hỗ trợ khác theo quy định của UBND tỉnh, tùy theo mức nào cao hơn. Bồi thường cho tài sản trên đất bị ảnh hưởng tham chiếu tại các mục 1.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8 của Ma trận này. Người BAH không còn nơi nào để cư trú trong địa bàn xã/ phường dự án sẽ được giao một lô đất tái định cư tối thiểu hoặc một căn	Trong trường hợp người BAH thuộc nhóm/hộ gia đình nghèo hoặc dễ bị tổn thương thì sẽ được xem xét hỗ trợ đặc biệt (bằng tiền mặt hoặc hiện vật) để bảo đảm người BAH có đủ khả năng để di dời tới nơi ở mới. UBND tỉnh sẽ xem xét quyết định mức hỗ trợ cho những đối tượng này.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			hộ trong khu TĐC với hình thức mua trả góp hoặc thuê để sinh sống.	
1.4. Công trình, nhà cửa, vật kiến trúc	1.4.1. Ảnh hưởng một phần Phần không ảnh hưởng của kết cấu nhà vẫn có thể sử dụng được	<i>1.4.1.1. Chủ sở hữu công trình được xây dựng trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu đối với đất và có được cấp phép xây dựng hay không</i>	Bồi thường bằng tiền mặt cho phần công trình bị ảnh hưởng với 100% giá thay thế và chi phí sửa chữa phần còn lại;	Bồi thường tiền mặt không tính khấu hao nhà cửa/vật kiến trúc và khấu hao vật liệu có thể tận dụng được. Chi trả bồi thường theo diện tích bị ảnh hưởng thực tế. Nhà ở/công trình được xây dựng sau ngày khóa sổ kiểm kê sẽ không được bồi thường, hỗ trợ. Đối với các vật kiến trúc xây dựng trái phép được xác định bởi Luật Đất đai 2013, trong trường hợp tại thời điểm xây dựng nhà / công trình, chủ sở hữu đã được chính quyền địa phương công bố, ngăn chặn và lập biên bản nhưng không tuân theo, chính sách của chính quyền địa phương sẽ áp dụng cho trường hợp này, còn nếu không có biên bản vi phạm thì chính sách của NHTG sẽ được áp dụng.
	1.4.2. Ảnh hưởng toàn phần bao gồm cả nhà có diện tích bị ảnh hưởng một phần nhưng phần còn lại không đủ điều kiện tiếp tục sử dụng.	<i>1.4.2.1. Chủ sở hữu công trình được xây dựng trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất và có được cấp phép xây dựng hay không</i>	Bồi thường theo giá thay thế đối với nhà ở/vật kiến trúc bị ảnh hưởng mà không tính khấu hao vật kiến trúc và khấu trừ vật liệu có thể tận dụng được; và Hỗ trợ tái định cư cho người bị ảnh hưởng	
		<i>1.4.2.2. Người thuê nhà của nhà nước hoặc tổ chức</i>	Những người thuê nhà ở của nhà nước hoặc của tổ chức nhà nước được hỗ trợ tiền mặt tương đương 60% giá thay thế cho đất và nhà bị ảnh hưởng và hỗ trợ tái định cư. Ngoài ra, họ sẽ được ưu tiên thuê hoặc mua căn hộ hoặc lô đất mới trong khu tái định cư. Bất kỳ công trình kiến trúc, cây cối, rau màu được tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê trên đất bị thu hồi sẽ được bồi thường theo giá thay thế.	

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			Những người thuê nhà để ở sẽ được trợ cấp tái định cư bao gồm trợ cấp vận chuyển cho việc di chuyển chỗ ở, cũng như hỗ trợ trong việc xác định chỗ ở thay thế theo quy định của UBND tỉnh.	
1.5. Mồ mả	<i>Mồ mả phải di dời</i>	Mồ mả có chủ/vô chủ	<p>1. Trường hợp di chuyển lẻ, từng gia đình tự di chuyển thì mức bồi thường được tính cho tất cả các công đoạn, thủ tục di chuyển vào nghĩa trang mới như sau:</p> <p>a) Mộ có chủ đã cải táng: 10.000.000 đồng/mộ.</p> <p>b) Mộ có chủ chưa cải táng tính đến thời điểm kiểm kê < 36 tháng: 15.000.000 đồng/mộ.</p> <p>c) Mộ có chủ chưa cải táng tính đến thời điểm kiểm kê \geq 36 tháng: 12.000.000 đồng/mộ.</p> <p>d) Mộ vô chủ đã cải táng: 3.000.000 đồng/mộ.</p> <p>đ) Mộ vô chủ chưa cải táng: 6.000.000 đồng/mộ.</p> <p>2. Trường hợp theo phong tục tập quán tại địa phương hoặc tín ngưỡng được pháp luật công nhận mà mộ không cải táng, khi thực hiện dự án phải di chuyển mộ thì được hỗ trợ theo điểm b hoặc điểm c nêu trên.</p> <p>3. Trường hợp mộ đã được xây trát, ốp lát thì khối lượng xây trát, ốp lát được bồi thường theo đơn giá bồi thường tài sản, vật kiến trúc</p>	<p>Các ngôi mộ phải được khai quật và di dời theo đúng phong tục tập quán. Do đó, Hội đồng bồi thường cần thu xếp chi trả tiền bồi thường cho các hộ bị ảnh hưởng kịp thời.</p> <p>Đối với những mồ mả vô chủ bị ảnh hưởng, Ban QLDA sẽ thuê người dân địa phương di chuyển đến khu nghĩa địa mới.</p>

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			do UBND tỉnh ban hành. 4. Trường hợp di chuyển cả khu vực nghĩa trang, nghĩa địa có quy hoạch thiết kế diện tích riêng được Nhà nước phê duyệt thì chủ đầu tư phải lập quy hoạch khu nghĩa, trang nghĩa địa mới phù hợp với yêu cầu di chuyển và toàn bộ chi phí đầu tư cho xây dựng mới.	
1.6. Cây cối, hoa màu, và vật nuôi	1.6.1. Cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng	Chủ sở hữu tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất	Bồi thường theo giá thay thế cho các hộ BAH. Đối với cây có thể trồng lại, hỗ trợ chi phí vận chuyển và thiệt hại thực tế do quá trình vận chuyển và trồng lại.	Người dân được thông báo trong vòng 90 ngày trước khi thu hồi mặt bằng. Cây cối/hoa màu trồng sau thời hạn sau ngày Khóa sổ kiểm kê sẽ không được hưởng bất cứ chính sách bồi thường hỗ trợ nào.
1.7. Các tài sản khác	Tài sản bị thu hồi hoặc bị ảnh hưởng Như hệ thống điện thoại, đồng hồ nước, đồng hồ điện, truyền hình cáp, truy cập internet...	Người sở hữu/sử dụng tài sản được tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất	Bồi thường đối với tài sản bị ảnh hưởng theo giá thay thế và/hoặc chi phí chuyển nhượng và lắp đặt theo quy định của nhà cung cấp	Ban QLDA cần phải làm việc với các nhà cung cấp để cung cấp các dịch vụ cho người bị ảnh hưởng trong thời gian sớm nhất để đảm bảo điều kiện sống.
1.8. Công trình công cộng.	Tài sản bị thu hồi hoặc bị ảnh hưởng	Cộng đồng sở hữu/sử dụng công trình công cộng bị ảnh hưởng được tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất	Bồi thường tiền mặt theo giá thay thế để xây dựng lại hoặc sửa chữa. Trong trường hợp di dời hoặc lắp đặt cộng đồng sẽ không phải trả bất kỳ chi phí nào. Đối với các công trình công cộng của cộng đồng phục vụ trực tiếp đến nhu cầu phát triển và đời sống dân sinh như kênh mương thủy lợi, điện, đường giao thông, v.v.. sẽ : i) được bồi thường theo giá thay thế, được xác định thông qua tham vấn với cộng đồng bị ảnh	Ban QLDA làm việc với các nhà thầu để đảm bảo không gián đoạn sinh kế của người bị ảnh hưởng trong thời gian thi công.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			hưởng; và /hoặc ii) phục hồi/xây dựng lại với chất lượng bằng hoặc tốt hơn trước khi có dự án.	
II. HỖ TRỢ VÀ TRỢ CẤP				
2.1. Hỗ trợ đào tạo nghề/ tạo việc làm	Người bị ảnh hưởng mất đất sản xuất	Người sử dụng đất có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất trực tiếp tham gia vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp	Hỗ trợ bằng tiền không quá 2,0 lần giá trị diện tích đất sản xuất	UBND tỉnh quyết định mức hỗ trợ, thấp nhất là bằng 2,0 lần giá đền bù diện tích đất sản xuất bị thu hồi.
2.2. Hỗ trợ ổn định đời sống cho những hộ BAH nặng	Hộ BAH nặng ($\geq 20\%$ hoặc $\geq 10\%$ đối với nhóm dễ bị tổn thương)	Người sử dụng đất bất kể tình trạng pháp lý đối với đất	Ngoài các khoản hỗ trợ như áp dụng với mục 2.1.1 của Ma trận này, những người BAH nặng về đất nông nghiệp như quy định dưới đây sẽ được nhận một khoản hỗ trợ ổn định đời sống (trong thời gian chuyển tiếp) bằng tiền mặt tương đương 30 kg gạo/khẩu/tháng, cụ thể: Người BAH bị mất từ 20% đến 70% đất nông nghiệp (hoặc từ 10% đến 70% đối với các nhóm dễ bị tổn thương và người nghèo) sẽ được hỗ trợ trong 6 tháng nếu không phải di dời, và trong 12 tháng nếu phải di dời. Trong một số trường hợp đặc biệt, ở các vùng có điều kiện kinh tế khó khăn đặc biệt, mức hỗ trợ tối đa là 24 tháng; Người BAH bị mất trên 70% đất nông nghiệp	Giá gạo được tính theo giá thị trường tại thời điểm bồi thường.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			sẽ được hỗ trợ trong 12 tháng nếu không phải di dời và trong 24 tháng nếu phải di dời. Trong một số trường hợp đặc biệt, ở các vùng có điều kiện kinh tế khó khăn đặc biệt, mức hỗ trợ tối đa là 36 tháng;	
2.3. Hỗ trợ tái định cư	Hộ phải di dời đi nơi khác hoặc các hộ phải xây dựng lại nhà ngay trên đất cũ	<i>Người BAH phải di dời bất kể tình trạng sở hữu đất</i>	<p>Hỗ trợ ổn định cuộc sống tương đương 30 kg gạo theo giá thị trường tại thời điểm bồi thường cho các nhân khẩu của hộ bị ảnh hưởng trong thời gian 6 tháng.</p> <p>Hỗ trợ tiền thuê nhà cho hộ phải di dời tối thiểu 4 triệu/hộ/tháng trong thời gian ít nhất 03 tháng ở khu vực nông thôn và 06 tháng đối với khu vực thành thị.</p> <p>Hỗ trợ chi phí vận chuyển thực tế đến nơi ở mới.</p> <p>Hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất và phải di dời sẽ được hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản (theo sổ hộ khẩu), cụ thể: di chuyển chỗ ở trong phạm vi tỉnh Thanh Hóa được hỗ trợ 5.000.000 đồng/hộ; di chuyển chỗ ở sang tỉnh khác được hỗ trợ 8.000.000 đồng/hộ.</p> <p>Thưởng cho hộ bị thu hồi đất ở và phải phá dỡ nhà cửa mà bàn giao mặt bằng trước thời hạn theo thông báo bàn giao mặt bằng của UBND cấp huyện/thị xã bằng 20 triệu đồng/hộ.</p>	<p>Tiền thuê nhà phải đảm bảo đủ để hộ bị ảnh hưởng thuê nơi ở tại địa phương. Trong trường hợp đến thời điểm bàn giao đất cho dự án mà hộ bị ảnh hưởng vẫn chưa được cấp lô đất trong khu tái định cư thì hộ bị ảnh hưởng sẽ được hỗ trợ tiền thuê nhà.</p> <p>Các hỗ trợ cụ thể được quy định chi tiết cho từng trường hợp áp dụng là các hộ di dời đi nơi khác hay các hộ phải xây dựng nhà ngay trên đất cũ.</p>
Hỗ trợ đối với các trường hợp	Mất nguồn thu nhập và sinh kế do tái định cư	Chủ sở hữu cơ sở sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng	Đối với các doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh bị gián đoạn kinh doanh sẽ được bồi thường tiền mặt bằng 30% thu nhập sau thuế	Tính toán các khoản hỗ trợ theo thu nhập bình quân một năm của 3 năm liền trước có xác nhận của cơ quan thuế.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
mất nguồn thu nhập và/hoặc kinh doanh			<p>của 01 năm;</p> <p>Đối với các doanh nghiệp không có giấy phép kinh doanh nhưng đã thực hiện nghĩa vụ thuế sẽ được bồi thường, hỗ trợ tương đương 50% mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh.</p> <p>Đào tạo nghề cho tất cả các nhân khẩu trong độ tuổi lao động nếu nguồn thu nhập chính của họ phụ thuộc vào kinh doanh bị ảnh hưởng.</p> <p><u>Trợ cấp ngưng việc:</u> Người lao động trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng có hợp đồng lao động được nhận trợ cấp tương đương với mức lương tối thiểu theo quy định trong thời gian chuyển đổi tối đa là 6 tháng và hỗ trợ tối thiểu 3 tháng lương đối với người lao động không có hợp đồng lao động.</p>	
2.4. Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích	Đất công ích của xã, phường, thị trấn bị thu hồi	Xã, phường, thị trấn bị ảnh hưởng	Không bồi thường đối với đất nhưng hỗ trợ tiền mặt tương đương 100% khoản tiền bồi thường cho đất bị thu hồi.	Tiền hỗ trợ sẽ được chuyển vào tài khoản của phường dự án và được sử dụng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn theo như quy định tại Điều 24 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP. UBND tỉnh quyết định mức hỗ trợ.
2.5. Hỗ trợ nhóm dễ bị tổn thương	2.5.1 Trợ cấp/hỗ trợ cho các hộ dễ bị tổn thương	Các nhóm dễ bị tổn thương không kể mức độ tác động.	<u>Đối với các hộ gia đình không có đất:</u> hỗ trợ thông qua việc cung cấp một căn hộ/lô đất theo hình thức mua hoặc thuê để ở (tùy theo sự lựa chọn của người BAH). Hỗ trợ bổ sung	Các nhóm dễ bị tổn thương được định nghĩa trong phần “các thuật ngữ”. Các hộ BAH thuộc các nhóm dễ bị tổn thương sẽ nhận được toàn bộ tiền bồi

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			<p>sẽ được xem xét nếu cần thiết để đảm bảo hộ dễ bị tổn thương có thể phục hồi sinh kế.</p> <p><u>Các hộ gia đình chính sách phải di dời:</u> các hộ gia đình BAH là các hộ có bà mẹ anh hùng, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, cựu chiến binh, thương binh hoặc liệt sĩ; sẽ được hỗ trợ theo quy định của UBND tỉnh cho mỗi hộ gia đình.</p> <p><u>Đối với các hộ nghèo:</u></p> <p>a) Hộ nghèo phải di dời, hộ nghèo mất từ 10% diện tích đất sản xuất trở lên sẽ được hỗ trợ như đã nêu ở trên. Hộ nghèo mất dưới 10% diện tích đất sẽ được hỗ trợ bằng tiền mặt theo chính sách của tỉnh.</p> <p>b) Các hộ nghèo BAH khác: được hỗ trợ bằng tiền mặt theo chính sách của tỉnh.</p> <p><u>Các nhóm dễ bị tổn thương khác:</u> Gồm nữ chủ hộ có người phụ thuộc, hộ gia đình có người tàn tật, người già không có nguồn hỗ trợ sẽ được hỗ trợ giống như những hộ nghèo BAH khác theo chính sách của tỉnh hoặc hỗ trợ bằng tiền tương đương với 30 kg gạo/khẩu/tháng trong vòng 6 tháng, tùy theo mức hỗ trợ nào cao hơn thì áp dụng mức hỗ trợ đó.</p>	<p>thường và hỗ trợ liên quan đến tài sản bị ảnh hưởng, bên cạnh đó, họ còn được hỗ trợ tài chính và trợ cấp theo quy định của UBND tỉnh Thanh Hoá tại thời điểm thực hiện nhưng không dưới 3 triệu đồng/hộ</p>

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	2.5.2 Các hỗ trợ bổ sung (nếu có)	Các hộ bị ảnh hưởng không kể tình trạng pháp lý sử dụng đất	Những người BAH bị mất nguồn thu nhập sẽ được tham gia trong các chương trình phục hồi thu nhập.	Chương trình phục hồi thu nhập và sinh kế được xây dựng kết hợp với chương trình của địa phương với sự hỗ trợ của các chuyên gia sinh kế. Chương trình hướng mục tiêu đến nhu cầu của cả nam giới và nữ giới.
2.6 Thưởng tiền độ	2.6 Bàn giao mặt bằng đúng tiến độ	Người BAH thu hồi đất ở (đất hợp pháp và có thể hợp pháp hoặc không hợp pháp) phải phá dỡ nhà ở và di chuyển nơi ở (kể cả hộ làm nhà lại trên diện tích đất còn lại) mà bàn giao mặt bằng đúng tiến độ thì được thưởng khuyến khích bàn giao mặt bằng đúng tiến độ	<u>Tiền thưởng bàn giao mặt bằng đúng tiến độ:</u> Tất cả các hộ bị ảnh hưởng bàn giao đất bị ảnh hưởng đúng theo kế hoạch sau khi nhận đủ tiền bồi thường và hỗ trợ thưởng tiền độ, mức thưởng theo quyết định của UBND tỉnh.	Thưởng tiền độ sẽ được chi trả ngay sau khi hộ BAH bàn giao đất cho dự án. Mức thưởng quy định tại điểm 6.4.7. (Thưởng cho hộ bị thu hồi đất ở và phải phá dỡ nhà cửa mà bàn giao mặt bằng trước thời hạn theo thông báo bàn giao mặt bằng của UBND cấp huyện/thị xã bằng 20 triệu đồng/hộ)
III - ẢNH HƯỞNG DO TRỪNG DỤNG ĐẤT TẠM THỜI TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG				
3.1. Ảnh hưởng đất	Đất/tài sản trên đất mà dự kiến sử dụng	Chủ sở hữu hay người sử dụng bị ảnh	Không bồi thường đối với đất nhưng bồi thường tài sản trên đất theo giá thay thế và	Phục hồi đất về nguyên trạng trước khi trả lại cho người BAH

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi được hưởng	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
tạm thời	làm mất bằng thi công tạm thời	hưởng tạm thời đất/tài sản trên đất	bồi thường thu nhập bị mất trong thời gian chiếm dụng.	
3.2. Ảnh hưởng phát sinh trong quá trình thi công	Các công trình kiến trúc của tư nhân hoặc công cộng phát sinh trong quá trình thi công	Chủ sở hữu hay người sử dụng công trình bị ảnh hưởng	Tài sản bị hư hại sẽ được nhà thầu thi công chịu toàn bộ chi phí để khôi phục ngay lập tức về nguyên trạng càng sớm càng tốt. Trong trường hợp không thể khôi phục nguyên trạng thì bồi thường cho tài sản bị thiệt hại theo chính sách trong Kế hoạch hành động tái định cư.	Trong trường hợp ảnh hưởng đến kinh doanh của người bị ảnh hưởng, các nhà thầu phải thỏa thuận với các hộ gia đình bồi thường/hỗ trợ cho việc gián đoạn kinh doanh. Theo những điều khoản cụ thể trong Hợp đồng xây lắp, nhà thầu được yêu cầu phải hết sức cẩn thận để tránh làm hư hại tài sản khi thực hiện hoạt động thi công.

PHẦN 7. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI SINH KẾ (LRP)

7.1. Mục tiêu của LRP

94. Chương trình phục hồi sinh kế của dự án đã được chuẩn bị dựa trên đánh giá nhu cầu của các hộ gia đình bị ảnh hưởng, rà soát và đánh giá năng lực của các chương trình hiện có của nhà nước, bao gồm các điểm mạnh và khoảng cách trong việc giải quyết các nhu cầu sinh kế của các hộ gia đình này trong khung thời gian của dự án. Cách tiếp cận chính của LRP sẽ dựa trên các chương trình hiện có của Chính phủ về phát triển sinh kế nông thôn nhằm tăng cường năng lực cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng để họ có thể đầu tư hiệu quả tiền bồi thường và hỗ trợ kết hợp với các hình thức hỗ trợ khác từ dự án.

7.2. Tính đủ điều kiện của người BAH

95. Theo RAP, người BAH đủ điều kiện tham gia Chương trình phục hồi sinh kế bao gồm:

- Hộ bị ảnh hưởng nặng, bao gồm: (i) Hộ bị thu hồi từ 20% ($\geq 10\%$ đối với hộ thuộc nhóm DBTT) tổng diện tích đất nông nghiệp; (ii) Hộ phải mất đất ở và nhà và phải di dời;
- Các hộ BAH kinh doanh;
- Các hộ dễ bị tổn thương, bao gồm: (i) phụ nữ làm chủ hộ có người phụ thuộc (chồng bị tàn tật, con nhỏ, v.v...), (ii) người tàn tật (không còn khả năng lao động), người già không nơi nương tựa, (iii) người nghèo theo tiêu chí của Bộ LĐTB-XH, (iv) người không có đất đai, và (v) người dân tộc thiểu số.

96. Dựa trên đánh giá do Ban QLDA và LFDC thực hiện vào tháng 4 năm 2023, trong tổng số 2.389 hộ bị ảnh hưởng có 741 hộ bị ảnh hưởng đủ điều kiện tham gia chương trình phục hồi sinh kế, cụ thể:

- ✓ 258 hộ di dời
- ✓ 562 hộ bị ảnh hưởng nặng do mất đất sản xuất
- ✓ 21 hộ dễ bị tổn thương BAH;

97. Bảng 18 dưới đây tổng hợp số hộ đủ điều kiện tham gia chương trình phục hồi sinh kế:

Bảng 18 : Số hộ đủ điều kiện tham gia vào LRP

Số.	Địa điểm/công trình	Hộ di dời	Hộ BAH nặng	Hộ kinh doanh phải di dời	Hộ DBTT
1	Xây dựng các khu tái định cư	1	93	0	1
2	Cải tạo kênh Cầu Trắng đoạn từ đường tránh quốc lộ 1A đến kênh Than		102	0	1
3	Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải (Phường Bình Minh)		8	0	0
4	Cải tạo kênh Than đoạn từ cầu Mai đến cống Đò Bè	4	24	0	0
5	Xây dựng tuyến đường bộ ven biển (tuyến 1)	160	145	0	14
6	Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng (tuyến 2)	86	126	0	5
7	Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường hai đầu cầu (tuyến 3)	0	43	0	0
8	Xây dựng tuyến đường quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải (tuyến 4)	7	21	0	0
	Tổng cộng	258	562	0	21

Lưu ý: Một hộ BAH có thể là cả hộ di dời và bị ảnh hưởng nặng

7.3. Tham vấn có ý nghĩa với người BAH đủ điều kiện tham gia LRP

98. Từ tháng 4 đến tháng 7 năm 2023 và trong quá trình cập nhật RAP (tháng 12 năm 2023, với sự hỗ trợ của IMC, Ban QLDA và LFDC đã thực hiện các cuộc tham vấn và đánh giá nhu cầu của 765 hộ gia đình đủ điều kiện cho các phường/xã dự án. Tổng có 765 hộ gia đình đủ điều kiện (100%) đã tham gia tham vấn và đánh giá nhu cầu. Họ đã cung cấp đầy đủ thông tin về LRP.

99. Kết quả tham vấn, đánh giá nhu cầu cho thấy phần lớn các thành viên trẻ tuổi thuộc các hộ bị ảnh hưởng đều đang làm việc tại các khu công nghiệp, chỉ có người trung niên làm nông nghiệp nên không có nhu cầu học nghề. Một số có nhu cầu làm việc tại dự án để kiếm thêm thu nhập nếu có thể. Trong số 765 hộ đủ điều kiện chỉ có 25 hộ đăng ký LRP, trong đó có 24 hộ có nhu cầu lựa chọn công việc phù hợp và 1 hộ đăng ký đào tạo lái xe ô tô cho 1 thành viên trong hộ (xem danh sách người đăng ký ở phụ lục đính kèm dưới đây).

100. Ban QLDA/ UBND thị xã Nghi Sơn đã cung cấp danh sách người đã đăng ký lựa chọn công việc phù hợp cho Sở LĐTBXH và các nhà thầu dự án để tạo việc làm cho họ.

101. Người chọn tham gia khóa học lái xe ô tô sẽ tham gia đào tạo khóa học 4 tháng tại Trung tâm Đào tạo nghề của thành phố và được hỗ trợ học phí.

7.4. Tổ chức thực hiện

102. Trách nhiệm tổ chức thực hiện LRP như sau.

❖ **Ban QLDA:** chịu trách nhiệm (i) xem xét và trình LRP lên Ngân hàng Thế giới để xem xét/phê duyệt; (ii) giám sát việc thực hiện RP và báo cáo lên Ngân hàng Thế giới; (iii) giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện LRP.

❖ **UBND thị xã Nghi Sơn** chịu trách nhiệm chỉ đạo các sở, ngành liên quan thực hiện LRP, cấp tài chính thực hiện LRP.

❖ **UBND xã, phường dự án** chịu trách nhiệm (i) cộng tác với Ban QLDA/UBND thị xã Nghi Sơn và tư vấn giám sát độc lập trong quá trình thực hiện LRP; (ii) hỗ trợ người BAH cải thiện sinh kế.

❖ **Tư vấn giám sát độc lập** chịu trách nhiệm theo dõi và đánh giá việc thực hiện LRP, báo cáo tất cả các phát hiện liên quan đến việc phục hồi sinh kế của các hộ gia đình bị ảnh hưởng trong các báo cáo bán giám sát và cũng đưa ra các khuyến nghị điều chỉnh chương trình, nếu cần thiết.

7.5. Ngân sách thực hiện LRP

103. Ngân sách thực hiện LRP được lấy từ vốn đối ứng để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án.

104. Theo LFDC, việc lựa chọn công việc phù hợp như đã đăng ký sẽ không mất phí, và tham gia khóa đào tạo lái xe sẽ cần khoảng 20 triệu đồng mỗi người.

7.6. Kế hoạch thực hiện LRP

105. Kế hoạch thực hiện LRP do cơ quan thực hiện lập và có tham vấn với người tham gia như sau:

Bảng 19: Kế hoạch thực hiện LRP

STT	Hoạt động	Thời gian
1	Hoàn thiện dự thảo LRP cập nhật (tích hợp trong uRAP)	3/2024
2	Trình dự thảo LRP cập nhật lên Ngân hàng Thế giới để xem xét	3/2024
3	Hoàn thiện LRP cập nhật theo ý kiến của Ngân hàng Thế giới	6/2024
4	Trình LRP cập nhật (tích hợp trong uRAP) lên Ngân hàng Thế giới để thông qua và UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt	7/2024
5	Triển khai các hoạt động của LRP	Từ 7/2024
6	Giám sát và đánh giá việc thực hiện LRP	Từ 7/2024

7.7. Giám sát và Đánh giá công tác thực hiện IRP

106. Chương trình phục hồi sinh kế sẽ được Ban QLDA và tư vấn giám sát độc lập giám sát thường xuyên. Việc giám sát và đánh giá nhằm xem xét tính hiệu quả của các hoạt động của chương trình để đưa ra những khuyến nghị kịp thời thay đổi/điều chỉnh nhằm đáp ứng mục tiêu của chương trình.

107. Kết quả giám sát và đánh giá nên được tích hợp trong báo cáo giám sát nội bộ hàng quý của BQLDA và các báo cáo định kỳ và báo cáo đánh giá sau tái định cư của IMC để trình NHTG.

PHẦN 8: BỐ TRÍ SẮP XẾP TÁI ĐỊNH CƯ

8.1 Nguyên tắc lựa chọn tái định cư tập trung

108. Khu tái định cư tập trung phải xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng, phù hợp với điều kiện, phong tục, tập quán của địa phương, và được người BAH chấp nhận, đáp ứng các tiêu chí sau:

- Địa điểm xây dựng khu TĐC phù hợp với Quy hoạch của địa phương;
- Điều kiện sống tại khu tái định cư phải tốt hơn nơi ở cũ của các hộ dân phải di dời, bao gồm các tiếp cận giao thông, giáo dục, y tế, thương mại...;
- Các hộ gia đình bị di dời trong khoảng cách ngắn để đảm bảo duy trì phong tục tập quán, lối sống của các hộ di dời ổn định, không bị xáo trộn, thay đổi nhiều.

109. Dự án đã tiến hành tham vấn đối với những hộ bị di dời tái định cư và cộng đồng xung quanh khu vực dự kiến phát triển khu tái định cư. Theo đó, cộng đồng dự án và các hộ BAH hoàn toàn ủng hộ việc phát triển khu tái định cư mới tại vị trí dự kiến.

8.2 Bố trí tái định cư

8.2.1. Đánh giá nhu cầu tái định cư của dự án

110. Theo DMS, dự án có 258 hộ gia đình thuộc diện ảnh hưởng 100% nhà cửa và cần thực hiện tái định cư. Có ba (03) phương án di dời TĐC chính để người dân lựa chọn, bao gồm: (i) tái định cư tại chỗ (trên diện tích còn lại của hộ gia đình); (ii) Tái định cư tập trung tại khu TĐC của dự án và (iii) Tái định cư tự chọn cho đối tượng di dời có nguyện vọng tự tìm nơi ở mới.

111. Với biện pháp tái định cư tại chỗ, chính quyền địa phương sẽ có những hướng dẫn và hỗ trợ phù hợp trong việc chuyển mục đích sử dụng đất (yếu được yêu cầu) để người dân xây lại nhà. Các hộ thuộc diện tái định cư sẽ được hỗ trợ đầy đủ đảm bảo việc tái định cư tuân thủ theo RAP.

112. Các hộ lựa chọn tái định cư tự túc sẽ nhận tiền bồi thường để tự lo tái định cư. Trường hợp này, hộ bị ảnh hưởng ngoài nhận được tiền bồi thường thiệt hại theo giá thay thế, và được hỗ trợ tài chính để tự lo tái định cư tương đương giá trị đầu tư hạ tầng của suất tái định cư tối thiểu tại khu tái định cư theo quy định của UBND tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên, trong 258 hộ di dời lựa, không có hộ nào chọn phương án tự tái định cư mà họ đều chọn tái định cư tại các khu tái định cư. Có tổng 5 khu tái định cư được xây dựng ở phường xã dự án cho 258 hộ tái định cư, với nhu cầu 308 lô. Tại thời điểm cập nhật RAP, chưa có hộ nào được giao đất ở khu tái định cư do chờ định giá đất nên không có hộ nào di dời. Bảng dưới đây trình bày thông tin chi tiết về kết quả đánh giá nhu cầu tái định cư.

Bảng 20: Bố trí tái định cư cho các hộ phải di dời

STT.	Khu tái định cư sẵn có để tái định cư	# Số hộ cần tái định cư	#Số lô được yêu cầu	#Số lô sẵn của mỗi khu TĐC
1	Khu TĐC phường Ninh Hải	82	85	85
2	Khu TĐC phường Hải Hòa	46	57	57
3	Khu TĐC phường Bình Minh	85	97	97
4	Khu TĐC phường Nguyên Bình	35	55	55
5	Khu TĐC phường Xuân Lâm	10	14	14
		258	308	308

Nguồn: TT PTQĐ, tháng 12 năm 2023

113. Quy hoạch xây dựng các khu tái định cư của Dự án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại Quyết định số 2345/QĐ-UBND ngày 01/7/2022, cụ thể xem mô tả ở bảng dưới đây:

Bảng 21: Quy mô xây dựng khu tái định cư theo Quyết định số 2345/QĐ-UBND

Stt	Tên khu tái định cư	Phương án tổng mặt bằng
1	Khu TĐC tại phường Ninh Hải	- Diện tích khoảng 26.198m ² . Trong đó, diện tích đất giao thông 12.244,5m ² , diện tích cây xanh - thể dục thể thao 1.134m ² , diện tích đất ở 12.819,5m ² .
2	Khu tái định cư tại phường Hải Hòa	Diện tích khoảng 19.045m ² . Trong đó, diện tích thiết kế là 18.777,64m ² gồm: Đất giao thông 9.074,44m ² ; đất cây xanh 549m ² ; đất nhà văn hóa 900 m diện tích đất ở 8.254,2m ² .
3	Khu tái định cư tại phường Bình Minh	Diện tích khoảng 29.676m ² . Trong đó, diện tích đất giao thông 14.216m ² ; đất cây xanh 761m ² ; diện tích đất ở 14.699m ² .
4	Khu tái định cư tại phường Nguyên Bình	Diện tích khoảng 17.288m ² . Trong đó, diện tích đất giao thông 7.648,1m ² đất cây xanh 600m ² ; đất công cộng 645m ² ; diện tích đất ở 8.334,9m ² .
5	Khu tái định cư tại phường Xuân Lâm:	Diện tích khoảng 5.497m ² . Trong đó, diện tích đất giao thông 3.407,60m ² diện tích đất ở 2.089,40m ²

114. Theo báo cáo tiến độ tháng số 34 (tháng 3/2024) , tổng sản lượng gói WB-XL-03A đạt sản lượng 93% giá trị gói thầu. Phương án xây dựng của 05 khu tái định cư tuân thủ theo thông số kỹ thuật về hệ thống đường giao thông, phương án kết cấu mặt đường; phương án cấp nước, phương án thoát nước và phương án san nền theo thiết kế kỹ thuật đã được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt tại quyết định số 2345/QĐ- UBND ngày 01 tháng 7 năm 2022.

115. Làm việc với cán bộ chuyên trách của Liên danh tư vấn giám sát thi công ghi nhận hoạt động xây lắp 05 khu tái định cư không ghi nhận các ảnh hưởng đến các công trình đê điều, thủy lợi trong khu vực dự án.

8.2.2. Tham vấn cộng đồng về địa điểm xây dựng khu tái định cư

116. Trong quá trình thực hiện dự án, tư vấn đã tiến hành tham vấn cộng đồng tại 8 xã/thị trấn với đại diện cộng đồng BAH nói chung, các hộ có khả năng bị di dời nói riêng và lãnh đạo chính quyền địa phương. Thông tin các cuộc tham vấn được thể hiện tại bảng 21.

Bảng 22: Tóm tắt nội dung tham vấn cộng đồng về tái định cư

TT.	Xã/phường	Người tham dự			Nội dung tham vấn
		Tổng	Nam	Nữ	
1	Ninh Hải	112	79	33	Đa số các hộ còn quỹ đất vườn để chuyển mục đích sử dụng và xây nhà; khoảng 30 hộ có nhu cầu chuyển khu tái định cư khác trong thôn/xã. Địa điểm xây dựng khu tái định cư cho xã Ninh Hải được xác định tại <u>thôn Đức Thành</u> . Các hộ phải di dời đồng ý nhận lô đất tái định cư của dự án, không lựa chọn phương án tự di dời.
2	Xuân Lâm	25	17	8	Các hộ dân phải di dời đồng ý nhận lô đất tái định cư tại khu tái định cư thôn Đồi Tượng, thôn Vạn Xuân 8. Khu vực này gần với đất canh tác của họ.
3	Hải Thanh	34	19	15	Các hộ phải di dời đồng ý nhận lô đất tái định cư của dự án, không lựa chọn phương án tự di dời.
4	Bình Minh	72	42	30	Các hộ phải di dời đồng ý nhận lô đất tái định cư tại thôn Quý Vinh, xã Bình Minh.
5	Nguyễn Bình	67	42	25	Vị trí được người dân và chính quyền lựa chọn là khu đất tại thôn Cao Thắng 3 xã Nguyễn Bình. Khu tái định cư này giúp họ dễ dàng tiếp cận với giáo dục, y tế và chợ.
6	Hải Hòa	91	51	40	Các hộ phải di dời đồng ý nhận lô đất tái định cư tại khu xã Hải Hòa. Khu vực này gần với đất canh tác của họ.
7	Hải Nhân	24	11	13	Các hộ phải di dời đồng ý nhận lô đất tái định cư của dự án
TỔNG		446	276	170	

Lý do lựa chọn các khu tái định cư: gần nơi ở cũ do đó, không có ảnh hưởng nghiêm trọng về sinh kế và các tiếp cận khác như giáo dục, y tế và giao thông.

117. Trong quá trình thực hiện dự án, số hộ di dời tăng từ 225 đến 258 hộ. Các cuộc khảo sát đã được thực hiện với các hộ di dời và tất cả các hộ đã chọn chuyển đến khu tái định cư của dự án. Theo rà soát của UBND Thị xã Nghi Sơn, số lô cần bố trí tái định cư do ảnh hưởng bởi dự án là 308 lô cho 258 hộ thuộc diện di dời, tái định cư; một số hộ được cấp nhiều hơn một lô.

Theo đó, diện tích các khu tái định cư tăng khoảng thêm 5,08 ha (từ 4,68ha đến 9,76ha) ; diện tích xây dựng của các khu tái định cư sau khi điều chỉnh như sau:

Bảng 23: Các khu tái định cư

STT	Khu dân cư	Địa điểm xây dựng	Diện tích trong RAP đã phê duyệt (ha)	Diện tích trong RAP cập nhật (ha)	Chênh lệch (ha)
1	Khu tái định cư phường Ninh Hải	P. Ninh Hải	1,72	2,62	+ 0,9
2	Khu tái định cư phường Hải Hoà	P. Hải Hoà	0,56	1,90	+ 1,34
3	Khu tái định cư phường Nguyễn Bình	P. Nguyễn Bình	0,6	1,72	+1,12
4	Khu tái định cư phường Bình Minh	P. Bình Minh	1,2	2,97	+ 1,77
5	Khu tái định cư phường Xuân Lâm	P. Xuân Lâm	0,6	0,55	-0,05
	Tổng		4,68	9,76	+5,08

118. Các địa điểm tái định cư đề cập trên đây thỏa mãn các nguyên tắc lựa chọn địa điểm tái định cư và phù hợp với mong đợi của các hộ dân. Hệ thống giao thông tại các khu này khá thuận lợi, việc bố trí các khu tái định cư phân tán, gần nơi ở cũ của hộ dân sẽ giúp cuộc sống không bị xáo trộn quá nhiều về sinh kế, tiếp cận giáo dục, y tế, chợ...

119. Xây dựng 05 khu tái định cư là một hợp phần của dự án và được tích hợp trong RAP. Vì vậy, bồi thường và thu hồi đất cho các khu tái định cư này được theo dõi trong RAP. Báo cáo soát xét (DDR) về việc bồi thường và giải phóng mặt bằng cho các khu tái định cư này đã được thực hiện và báo cáo DDR đã được lập (Vui lòng xem trong phần phụ lục).

8.2.3. Xây dựng các khu tái định cư

120. Theo luật đất đai năm 2013, các khu tái định cư phải được xây dựng với cơ sở hạ tầng đầy đủ trước khi thu hồi đất để đảm bảo các hộ gia đình tái định cư không phải di dời tạm thời. Theo đó, 05 khu tái định cư được xây dựng các cơ sở hạ tầng, bao gồm đường vào, đường nội bộ, điện, hệ thống cấp thoát nước.

8.2.4. Kinh phí xây dựng 05 khu tái định cư

121. Tổng chi phí xây dựng 05 khu tái định cư sẽ lấy từ nguồn vốn vay Ngân hàng thế giới, ước tính khoảng **93.128.928.000 đồng**⁹.

8.2.5. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy CNQSDĐ)

122. Theo qui định của Chính phủ Việt Nam, đối với hộ được bố trí lô đất TĐC trong khu TĐC, UBND thị xã Nghi Sơn sẽ cấp giấy CNQSDĐ. Hộ tái định cư không phải trả bất kỳ khoản phí nào liên quan đến cấp giấy CNQSDĐ. Giấy CNQSDĐ là tài liệu pháp lý khẳng định quyền sử dụng đất hợp pháp theo qui định của Luật đất đai năm 2013.

⁹ Kinh phí xây dựng các khu TĐC theo QĐ 2345/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 01/7/2022.

PHẦN 9: SỰ THAM GIA, THAM VẤN CỘNG ĐỒNG VÀ PHỔ BIẾN THÔNG TIN

9.1. Mục tiêu

Yêu cầu:

123. **Công bố thông tin:** NHTG yêu cầu phải cung cấp đầy đủ thông tin về những rủi ro và tác động tiềm ẩn của dự án tới những người dự án bị ảnh hưởng dưới hình thức và ngôn ngữ dễ hiểu đối với người bị ảnh hưởng bởi dự án và các bên liên quan của dự án và công khai ở nơi dễ tiếp cận và phổ biến kịp thời để người bị ảnh hưởng có ý kiến phản hồi ý nghĩa đối với phương án thiết kế và biện pháp giảm thiểu tác động của dự án.

124. **Tham vấn và tham gia:** NHTG yêu cầu Chủ Dự án phải tiếp xúc với những người bị ảnh hưởng bởi dự án thông qua công bố thông tin, tham vấn và tham gia cung cấp thông tin. Tùy thuộc vào tính chất của dự án, công tác tham vấn và tham gia của các bên liên quan của dự án cần được thực hiện theo cách thức phù hợp để tránh những rủi ro và tác động của dự án đến người bị ảnh hưởng bởi dự án.

125. **Mục tiêu tham vấn và tham gia:** Đây là hoạt động rất quan trọng của dự án nhằm các mục tiêu sau đây:

- Đảm bảo rằng cộng đồng được thông tin về dự án một cách đầy đủ;
- Giúp cộng đồng hiểu được tầm quan trọng của dự án trong việc phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, tạo sự đồng thuận cao của cộng đồng đối với dự án; giảm các xung đột có thể xảy ra và giảm thiểu nguy cơ chậm tiến độ dự án;
- Chuẩn bị kế hoạch tái định cư, bồi thường, hỗ trợ để đáp ứng nhu cầu của người BAH, tối đa hóa lợi ích của dự án.

9.2. Cơ chế phổ biến Thông tin, Tham vấn và Tham gia của Cộng đồng

9.2.1. Tham vấn cộng đồng trong giai đoạn chuẩn bị dự án

Phương pháp thực hiện:

126. Phương pháp phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng bao gồm đánh giá nhanh với sự tham gia và tham vấn của các bên liên quan, sử dụng các kỹ thuật tại chỗ và các cuộc họp hộ gia đình và khảo sát thực địa, các cuộc họp công cộng, thảo luận nhóm tập trung và khảo sát kinh tế - xã hội.

Nội dung tham vấn:

127. Cuộc tham vấn tập trung vào các nội dung chính sau: (i) dự án các thành phần được đề xuất, bao gồm các mục tiêu và các hạng mục công việc được đề xuất; (ii) Khung chính sách tái định cư sẽ áp dụng cho bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng; (iii) Các biện pháp giảm thiểu và cơ chế giải quyết khiếu nại; (iv) Khu tái định cư và tái định cư; (v) tham vấn cộng đồng về nhu cầu của cộng đồng để cải thiện cơ sở hạ tầng địa phương và nhận thức của cộng đồng về các mục tiêu của dự án.

Kết quả tham vấn:

128. Các cuộc tham vấn cộng đồng trong giai đoạn chuẩn bị dự án đã được thực hiện trong tháng 7/2017 tại các xã/thị trấn địa bàn dự án. Tổng cộng có 08 cuộc họp tham vấn với 446 người tham gia, trong đó có 276 nam và 170 nữ. Trong 446 người tham dự, có 60 người là đại diện chính quyền đoàn thể địa phương; còn lại là 386 hộ BAH (trong đó có 37 hộ thuộc nhóm dễ tổn thương).

129. Hoạt động tham vấn cộng đồng trong giai đoạn chuẩn bị giúp tạo lập và củng cố sự đồng thuận của cộng đồng đối với dự án.

130. Các vấn đề chính người dân quan tâm là chính sách đền bù, hỗ trợ và thực hiện tái định cư. Đặc biệt là vấn đề tái định cư, các hộ dân có nhu cầu tái định cư tập trung đóng góp ý kiến và kiến nghị địa điểm tái định cư.

131. Người dân cũng quan tâm đến chính sách tách hộ khi thực hiện tái định cư; chính sách đền bù, hỗ trợ đối với tài sản trên đất lấn chiếm; chính sách hỗ trợ đối với các hộ làm nghề chế biến và kinh doanh hải sản và các hộ trợ khi hộ gia đình mất đất nông nghiệp. Một số hộ dân quan tâm đến các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất để xây nhà, thực hiện tái định cư tại chỗ.

132. Chính quyền địa phương và Tư vấn cùng thảo luận, lắng nghe và phản hồi các ý kiến của người dân, phù hợp với giai đoạn chuẩn bị dự án. Các biên bản tham vấn được đính kèm tại Phụ lục. Mọi quan tâm của những người bị ảnh hưởng bởi dự án (PAPs) được nêu ra trong tham vấn đã xem xét và được phản ánh trong RAP.

9.2.2. Tham vấn cộng đồng trong giai đoạn thực hiện dự án

133. Trong giai đoạn thực hiện dự án, cần cung cấp nhiều thông tin hơn, như kết quả khảo sát giá thay thế, công tác chi trả bồi thường cập nhật, thiết kế chi tiết khu tái định cư và kế hoạch thực hiện tái định cư. Những thông tin này cần được công bố cho các hộ bị ảnh hưởng bằng các hình thức tương tự được áp dụng như trong giai đoạn chuẩn bị dự án. Đối với các hộ bị ảnh hưởng nặng như hộ phải di dời hoặc thay đổi công việc, những đối tượng này sẽ được tham vấn về các phương án tái định cư và biện pháp phục hồi sinh kế để giúp họ lựa chọn phương án bồi thường và tái định cư.

Phương pháp tham vấn

134. Xác định các Bên liên quan: Xác định các bên liên quan của dự án là một trong những bước quan trọng trong hoạt động tham vấn. Trong phạm vi dự án này, các bên liên quan chính dưới đây sẽ được tham vấn:

- Các hộ gia đình bị ảnh hưởng;
- Các hộ gia đình không bị ảnh hưởng sống gần khu vực dự án;
- Đối tượng hưởng lợi tiềm năng của dự án
- Tổ trưởng tổ dân phố;
- Đại diện UBND xã/phường;
- Đại diện UBND thị xã và các cơ quan hữu quan;
- Đại diện UBND tỉnh/thành phố và các sở, ban ngành liên quan
- Đại diện Chủ dự án;
- Đại diện của các tổ chức quần chúng, như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, v.v.
- Các tổ chức phi chính phủ có liên quan.

135. Do mức độ tác động bất lợi đối với người có đất, các hoạt động kinh tế và sinh hoạt bị ảnh hưởng nên các nhóm bị ảnh hưởng, đặc biệt là các hộ bị ảnh hưởng nặng (bao gồm cả những gia đình thuộc diện tái định cư, các hộ từ 20% diện tích đất sản xuất trở lên) và những người dễ bị tổn thương sẽ được ưu tiên. Các cuộc tham vấn nên chú ý đến vấn đề giới để đảm bảo rằng phụ nữ được tham gia vào tất cả các cuộc tham vấn.

Các kênh tham vấn

136. Các phương pháp chính được sử dụng để thúc đẩy truyền thông giữa các bên liên quan dự án: a) Các cuộc họp cộng đồng, b) Tờ rơi, c) Thảo luận nhóm tập trung; và d) phương tiện thông tin đại chúng như truyền hình, loa phát thanh. Các kỹ thuật trên được sử dụng với mục đích đảm bảo độ tin cậy và tính hợp lệ của thông tin phản hồi từ các bên liên quan dự án, đặc biệt là nhóm bị ảnh hưởng bởi dự án.

Nội dung tham vấn

137. Trong giai đoạn thiết kế chi tiết, sẽ tổ chức họp cộng đồng để cung cấp thông tin bổ sung cho người bị ảnh hưởng và tạo cơ hội cho họ tham gia thảo luận công khai chi tiết hơn về các phương án thiết kế, về chính sách và thủ tục tái định cư. Các thông tin này cũng sẽ được công bố rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (như báo, đài, các bảng áp phích tại khu vực dự án, UBND xã/thị trấn...). Người bị ảnh hưởng phải được cung cấp các thông tin sau, bao gồm cả các phương tiện mà người bị ảnh hưởng có thể tìm hiểu thêm thông tin chi tiết về dự án.

(i) Các hạng mục của dự án gồm:

- Xây dựng tuyến đường ven biển từ Ninh Hải đến cầu Lạch Bạng 2
- Xây dựng tuyến đường Bình Minh đi Sao Vàng - Khu kinh tế Nghi Sơn;
- Cải tạo, nâng cấp cầu Đò Bè và đường dẫn;
- Xây dựng đường từ Quốc lộ 1A đi bãi biển Ninh Hải;
- Nâng cấp, cải tạo kênh Than;
- Nâng cấp, cải tạo kênh Cầu Trắng;
- Xây dựng Trạm xử lý nước thải;
- Xây dựng khu tái định cư.

(ii) Tác động của dự án: Tác động đất và tài sản trên đất, tác động đến người dân đang sinh sống và làm việc trong vùng bị ảnh hưởng của dự án, kể cả những giải thích về nhu cầu thu hồi đất cho những hạng mục công trình cụ thể của dự án.

(iii) Quyền lợi và quyền được bồi thường của người bị ảnh hưởng: Giải thích rõ quyền lợi và quyền được bồi thường đối với các loại tác động khác nhau với người bị ảnh hưởng.

(iv) Cơ chế giải quyết khiếu nại: Người bị ảnh hưởng sẽ được thông báo rằng nếu như họ có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến dự án, về bồi thường, tái định cư và phục hồi thu nhập thì HĐBTHT-TĐC, cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét giải quyết.

(v) Quyền được tham gia và quyền được tư vấn: Những người bị ảnh hưởng đã được thông báo về quyền tham gia vào quá trình lập kế hoạch, thực hiện và giám sát kế hoạch tái định cư. Những người bị ảnh hưởng được cử đại diện trong HĐ BTHT-TĐC của huyện/thị xã để đảm bảo sự tham gia của họ trong các lĩnh vực của dự án.

(vi) Các hoạt động tái định cư: Tất cả những người chịu tác động của dự án đã được giải thích rõ về tính toán bồi thường và chi trả bồi thường, quy trình giám sát, phương án tái định cư và thông tin về kế hoạch thực hiện dự án.

(vii) Trách nhiệm tổ chức: Những người bị ảnh hưởng đã được thông báo về các tổ chức, các cấp chính quyền liên quan đến tái định cư và trách nhiệm của mỗi bên.

(viii) Tiến độ thực hiện: Những người bị ảnh hưởng đã được thông báo về tiến độ dự kiến cho các hoạt động tái định cư chính. Cần nêu rõ là người bị ảnh hưởng đã chỉ di chuyển đi sau khi đã nhận đủ thanh toán bồi thường cho đất và tài sản trên đất bị mất.

9.2.3. Phổ biến thông tin

138. Theo yêu cầu của Ngân hàng (OP 4.12, đoạn 29), dự thảo Kế hoạch TĐC sẽ được công bố công khai bằng tiếng Việt ở cấp địa phương tại trang web và văn phòng của Ban QLDA, UBND huyện, xã/thị trấn BAH và bản tiếng Anh tại Website của Ngân hàng Thế giới. Sau khi Chính phủ Việt Nam phê duyệt và Ngân hàng Thế giới thông qua, bản Kế hoạch TĐC cuối cùng sẽ được công bố lại. Đối với bất kỳ thay đổi nào được thực hiện với Kế hoạch TĐC sẽ được công bố lại theo thủ tục trình tự như vậy.

PHẦN 10: CƠ CHẾ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

10.1. Sự cần thiết của việc thiết lập cơ chế giải quyết khiếu nại:

139. Cơ chế giải quyết khiếu nại được thiết lập nhằm đảm bảo rằng tất cả các thắc mắc khiếu nại của người bị ảnh hưởng về bất kỳ khía cạnh nào của việc thu hồi đất, bồi thường và tái định cư đều được giải quyết một cách kịp thời và thỏa đáng, và đảm bảo rằng người dân bị ảnh hưởng có thể thoải mái đưa ra thắc mắc khiếu nại của mình, một cơ chế giải quyết khiếu nại cần phải được thiết lập. Tất cả người bị ảnh hưởng có thể gửi bất cứ câu hỏi nào cho các cơ quan thực hiện về quyền lợi của họ liên quan đến vấn đề bồi thường, chính sách bồi thường, tỷ giá, thu hồi đất, tái định cư, trợ cấp và phục hồi thu nhập. Ngoài ra, người bị ảnh hưởng không phải trả bất kỳ khoản phí liên quan tới thủ tục giải quyết khiếu nại kể cả việc đưa các khiếu nại đó lên Tòa án. Chi phí này được bao gồm trong ngân sách thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư (RAP)

Người khiếu nại được thực hiện khiếu nại bằng đơn hoặc trình bày khiếu nại trực tiếp. Trường hợp khiếu nại được thực hiện bằng đơn thì trong đơn khiếu nại phải ghi rõ ngày, tháng, năm khiếu nại; tên, địa chỉ của người khiếu nại; nội dung, lý do khiếu nại, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu giải quyết của người khiếu nại. Đơn khiếu nại phải do người khiếu nại ký tên hoặc điểm chỉ. Trường hợp người khiếu nại đến trình bày khiếu nại trực tiếp thì người tiếp nhận khiếu nại hướng dẫn người khiếu nại viết đơn khiếu nại hoặc người tiếp nhận ghi lại việc khiếu nại bằng văn bản và yêu cầu người khiếu nại ký hoặc điểm chỉ xác nhận vào văn bản.

140. Các tiêu chí và nguyên tắc hoạt động của cơ chế khiếu nại được trình bày như sau:

- Những người BAH có khiếu nại sẽ được miễn phí hành chính hay lệ phí cho việc khiếu nại.
- Đặt cọc số tiền tương đương với số tiền được đề nghị cộng với 10 phần trăm dưới hình thức ký quỹ trong kho bạc hoặc khoản tiền gửi chịu lãi khác được Ngân hàng Thế giới chấp nhận cho đến khi khiếu nại được giải quyết và người khiếu nại được nhận.
- Tất cả các cơ quan giải quyết khiếu nại sẽ duy trì một hệ thống đăng ký, truy xuất các kiến nghị và khiếu nại của người bị ảnh hưởng. Mọi thắc mắc, kiến nghị, khiếu nại và giải quyết khiếu nại của người bị ảnh hưởng sẽ được ghi nhận và chuyển đến Ban QLDA và các cơ quan chức năng theo dõi hàng tháng.
- Để giảm thiểu các khiếu nại lên cấp tỉnh, BQLDA sẽ phối hợp với HĐBTHT-TĐC thị xã Nghi Sơn đề tham gia và tư vấn giải quyết, trả lời các khiếu nại.
- Cán bộ Môi trường và Tái định cư do BQLDA lựa chọn sẽ thiết lập và duy trì một cơ sở dữ liệu và các khiếu nại liên quan đến dự án của các hộ bị ảnh hưởng bao gồm các thông tin như: nội dung của khiếu nại, nguồn và ngày nhận khiếu nại, tên, địa chỉ của người khiếu nại, hành động cần thực hiện, tình trạng hiện nay. Đối với các khiếu nại bằng miệng, ban tiếp nhận/hòa giải sẽ ghi lại những yêu cầu này trong một mẫu đơn khiếu nại tại cuộc họp đầu tiên với người bị ảnh hưởng.
- Tiến trình giải quyết khiếu nại đối với các dự án, bao gồm tên và thông tin liên lạc của Cơ quan giải quyết khiếu nại và Đơn vị hỗ trợ khiếu nại, sẽ được phổ biến thông qua các tờ rơi thông tin và đăng tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã/phường, UBND thị xã và Ban QLDA. Tất cả các khiếu nại và khiếu kiện sẽ được ghi chép đúng, đầy đủ và lưu trữ tại UBND xã/phường, UBND thị xã và Ban QLDA thông qua tham vấn một cách minh bạch và chủ động. Những tài liệu khiếu nại và báo cáo sẽ được tiếp cận công khai. Tất cả các chi phí liên quan đến quá trình giải quyết khiếu nại phát sinh do người khiếu nại và/hoặc người đại diện khiếu nại sẽ được chi trả bởi nguồn kinh phí của dự án.

- Cơ quan giám sát độc lập về tái định cư sẽ chịu trách nhiệm kiểm tra lại quy trình và các giải pháp giải quyết khiếu nại. Cơ quan này có thể kiến nghị các biện pháp bổ sung để giải quyết các khiếu nại chưa được giải quyết.

- Tất cả các chi phí thành lập và hoạt động của cơ chế giải quyết khiếu nại được bao gồm trong chi phí dự án.

10.2. Cơ chế khiếu nại, giải quyết khiếu nại và trách nhiệm các bên liên quan

141. Cơ chế giải quyết khiếu nại được thiết lập theo Luật Khiếu nại số 02/11/ QH13 và các quy định về khiếu nại tại Nghị định 75/2012 / ND-CP ngày 20/11/2012 và các yêu cầu của Ngân hàng Thế giới. Các khiếu nại sẽ được giải quyết thông qua 3 cấp độ trước khi ra Tòa án là giải pháp cuối cùng. Các bước sau đây có thể được thực hiện bởi những người khiếu nại. Tuy nhiên, những người khiếu nại vẫn có quyền đưa ra tòa án bất cứ lúc nào:

Bước 1: Tại UBND xã/phường (Điều 28 và Điều 32 Luật khiếu nại 2011).

142. Người khiếu nại có thể gửi đơn khiếu nại hoặc trình bày miệng khiếu nại của họ với cán bộ bộ phận một cửa của UBND xã/thị trấn. Thành viên bộ phận một cửa của UBND xã/thị trấn có trách nhiệm trình lên lãnh đạo xã/thị trấn các khiếu nại này để được giải quyết. Chủ tịch UBND xã/thị trấn sẽ tổ chức gặp gỡ riêng người khiếu nại để giải quyết. Thời gian để giải quyết khiếu nại là trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận đơn khiếu nại.

Bước 2: Tại UBND thị xã (Điều 28 và Điều 32 Luật khiếu nại 2011).

143. Nếu sau 15 ngày kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại người khiếu nại không nhận được trả lời của UBND thị xã, hoặc người khiếu nại không hài lòng với quyết định giải quyết khiếu nại cho họ, người khiếu nại gửi đơn đến UBND thị xã. Ủy ban Nhân dân thị xã sẽ có 30 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại để giải quyết vụ việc. Ủy ban Nhân dân Quận sẽ ghi lại tất cả các khiếu nại được gửi và sẽ thông báo cho Ban Bồi thường và Tái định cư của Thị xã về kết quả đánh giá /giải quyết của UBND thị xã. Người khiếu nại có quyền khởi kiện vụ án hành chính lên Tòa án theo quy định của Luật tố tụng nếu họ muốn.

Bước 3: Tại UBND Tỉnh

144. Nếu sau 30 ngày kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại người khiếu nại không nhận được trả lời của UBND thị xã, hoặc người khiếu nại không hài lòng với quyết định giải quyết khiếu nại cho họ, người khiếu nại có quyền khiếu nại đến UBND tỉnh, đơn khiếu nại được gửi kèm các quyết định giải quyết khiếu nại tại cấp thị xã và các hồ sơ liên quan tại cấp xã/thị trấn để được xem xét giải quyết. UBND tỉnh sẽ có 45 ngày để giải quyết khiếu nại làm hài lòng các bên có liên quan. UBND tỉnh chịu trách nhiệm lưu giữ hồ sơ của tất cả các khiếu nại UBND tỉnh giải quyết. Đồng thời người khiếu nại có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật tố tụng nếu họ muốn.

Bước 4: Quyết định của tòa án

145. Nếu sau 45 ngày kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại người khiếu nại không nhận được trả lời của UBND tỉnh, hoặc người khiếu nại không hài lòng với quyết định giải quyết khiếu nại cho họ, người khiếu nại có quyền khiếu kiện ra tòa án để được xem xét giải quyết. Quyết định của tòa án sẽ là quyết định cuối cùng.

146. Quyết định giải quyết khiếu nại phải được gửi đến người khiếu nại và các bên liên quan và phải được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi khiếu nại được giải quyết. Sau 03 ngày đối với quyết định giải quyết khiếu nại tại cấp xã/thị trấn, sau 7 ngày đối với quyết định giải quyết khiếu nại tại cấp quận/huyện/tỉnh.

PHẦN 11: TRÁCH NHIỆM THỂ CHẾ

147. Việc thực hiện các hoạt động tái định cư đòi hỏi sự tham gia của các cơ quan, tổ chức ở cấp quốc gia, tỉnh, thị xã và xã. Mỗi ủy ban nhân dân Tỉnh sẽ chịu trách nhiệm chung trong việc thực hiện khung chính sách chung và kế hoạch tái định cư cụ thể của tiểu dự án của tỉnh đó.

148. Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thành lập ở cấp thị xã/tỉnh theo quy định của Nghị định số 47/2014 /NĐ-CP. Các quy định và chính sách của RAP sẽ tạo thành cơ sở pháp lý cho việc triển khai các hoạt động bồi thường và tái định cư cho Dự án "Phát triển tổng hợp các đô thị động lực". Trách nhiệm thể chế được thể hiện trong biểu đồ sau.

11.1. Đánh giá năng lực của các bên liên quan trong việc thực hiện RAP:

149. Các hoạt động tham vấn đã thực hiện và các tài liệu thu thập được cho thấy các cơ quan trực tiếp thực hiện công tác GPMB-TĐC của tỉnh Thanh Hóa nói chung và của thị xã Nghi Sơn nói riêng cũng như Ban quản lý dự án có bề dày kinh nghiệm trong việc lập kế hoạch và thực hiện GPMB-TĐC.

150. UBND tỉnh Thanh Hóa đã làm chủ đầu tư trong một số dự án có nguồn vốn do Ngân phát triển Châu Á (ADB), NHTG tài trợ như Dự án phát triển toàn diện tỉnh Thanh Hóa (ADB), Dự án cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường tỉnh Thanh Hóa (NHTG). Các yêu cầu của Nhà tài trợ được thấu hiểu khá rõ, giúp thúc đẩy các bước chuẩn bị dự án thuận lợi, mang tính cam kết cao;

151. UBND thị xã Nghi Sơn và Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, TĐC thị xã đã thực hiện công tác đền bù, GPMB trong nhiều năm và có kinh nghiệm trong việc truyền thông vận động sự đồng thuận của người dân trong quá trình triển khai dự án;

152. Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp Thanh Hóa (trước là Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn) đã có 10 năm kinh nghiệm quản lý dự án có quy mô GPMB-TĐC lớn trong 30 dự án khác nhau trên địa bàn thị xã Nghi Sơn. Một trong các chức năng chính của Ban là thực hiện “quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Nghi Sơn, quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng, các khu công nghiệp, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư đối với diện tích đất, mặt nước đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi, giao cho Ban quản lý, để thực hiện việc giao lại đất, cho thuê đất theo thẩm quyền”.

11.2. Trách nhiệm của các bên liên quan:

Cấp tỉnh

153. UBND tỉnh Thanh Hóa: là cơ quan có thẩm quyền ban hành các quy định, giải quyết các vấn đề liên quan đến chủ trương, chính sách và chỉ đạo việc thực hiện dự án; là đầu mối chỉ đạo, liên kết các cơ quan chức năng trong việc triển khai dự án. Trách nhiệm cụ thể như sau:

- (i) Thẩm định và phê duyệt Kế hoạch hành động tái định cư
- (ii) Ban hành Thông báo hoặc ủy quyền cho UBND các thị xã thông báo về thu hồi đất ngay sau khi lựa chọn vị trí các tiểu dự án;
- (iii) Phê duyệt việc thu hồi và cấp đất trong dự án;
- (iv) Phê duyệt giá thay thế được xây dựng bởi đơn vị tư vấn thẩm định độc lập;
- (v) Chỉ đạo sự phối hợp giữa thành phố/thị xã dự án, các cơ quan có liên quan và các sở thuộc tỉnh để thực hiện bồi thường, tái định cư theo Kế hoạch hành động TĐC đã phê duyệt;
- (vi) Cấp đầy đủ và kịp thời ngân sách để thực hiện các hoạt động tái định cư;

(vii) Đảm bảo để các hoạt động tái định cư của Tiểu Dự án được thực hiện phù hợp với Kế hoạch hành động TĐC đã được duyệt. Đảm bảo những mục tiêu của Kế hoạch tái định cư đều đạt được sau khi hoàn thành các hoạt động tái định cư.

(viii) Giải quyết khiếu kiện, khiếu nại của người BAH.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa:

- Có trách nhiệm rà soát, góp ý hoàn thiện Kế hoạch Tái định cư của dự án;

- Chủ trì, phối hợp với các bên có liên quan thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án;

UBND thị xã Nghi Sơn:chịu những trách nhiệm sau:

(i) Thông báo thu hồi đất cho người bị ảnh hưởng nếu được UBND tỉnh ủy quyền;

(ii) Chỉ đạo Đơn vị thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và UBND cấp xã phổ biến thông tin dự án, các chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thực hiện khảo sát, trắc địa, kiểm kê thiệt hại chi tiết và thực hiện Kế hoạch hành động TĐC;

(iii) Phê duyệt các phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Đơn vị thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cấp huyện/thành phố lập theo ủy quyền của UBND tỉnh;

(iv) Ra quyết định thu hồi đất của các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức” do trong khu vực dự án có đất của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức thuộc, thuộc thẩm quyền thu hồi đất của UBND thị xã Nghi Sơn (theo quy định tại Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND tỉnh);

(v) Giải quyết các khiếu nại và khiếu kiện của người BAH trong phạm vi thẩm quyền.

(vi) Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức giám sát độc lập.

Hội đồng bồi thường, Hỗ trợ và TĐC Nghi Sơn: HĐBTHT-TĐC là cơ quan giúp việc cho UBND xã trong tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Hội đồng chịu trách nhiệm về:

(i) Tổ chức thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm đã được phê duyệt.

(ii) Lập, hoàn thiện và trình thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; tổ chức triển khai thực hiện các phương án đã được phê duyệt.

(iii) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định. Hướng dẫn, giải đáp thắc mắc của người sử dụng đất về những vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

(iv) Thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt.

(v) Tổng hợp và báo cáo với các cơ quan có thẩm quyền về công tác giải phóng mặt bằng hàng tháng, hàng quý...

UBND xã, phường

(i) Cung cấp các tài liệu liên quan đến nguồn gốc sử dụng đất của các hộ bị ảnh hưởng; Xác nhận tính hợp lệ của người bị ảnh hưởng và tài sản bị ảnh hưởng;

(ii) Hỗ trợ các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai và khiếu nại của người bị ảnh hưởng;

(iii) Hỗ trợ UBND huyện/thị xã, HĐBTĐC huyện/ thị xã tổ chức các cuộc họp, tham vấn cộng đồng, điều tra kinh tế xã hội trong quá trình chuẩn bị và thực hiện RAP;

(iv) Thành lập các nhóm công tác cấp phường để hỗ trợ UBND thị xã và HDBTTĐC thị xã thực hiện khảo sát kiểm đếm chi tiết, khảo sát giá thay thế, khảo sát kinh tế xã hội và cung cấp các thông tin cần thiết để hỗ trợ chuẩn bị và thực hiện RAP;

(v) Phối hợp với HDBTTĐC thị xã trong việc tổ chức chi trả bồi thường, tái định cư và thực hiện chương trình phục hồi sinh kế;

(vi) Xác định diện tích đất thay thế cho các hộ bị ảnh hưởng đủ điều kiện được bồi thường và đề xuất các chương trình phục hồi sinh kế phù hợp với điều kiện của người dân và địa phương;

(vii) Giải quyết khiếu nại cấp phường, xã theo quy định của pháp luật hiện hành;

Ban Quản lý dự án (BQLDA): BQLDA là cơ quan trực tiếp quản lý dự án. BQLDA sẽ chịu trách nhiệm về thực hiện Kế hoạch TĐC của Dự án bao gồm:

- Chuẩn bị và/hoặc cập nhật RAP theo NHTG OP4.12 về tái định cư không tự nguyện và quy định của Chính phủ Việt Nam và các quy định/quyết định hiện hành của tỉnh Thanh Hóa về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và nộp cho UBND của tỉnh và NHTG phê duyệt trước khi triển khai.

- Chuẩn bị khu tái định cư để sắp xếp và di dời các hộ di dời trước khi thu hồi đất;

- Tham gia CARC; Cung cấp tất cả các thông tin cần thiết liên quan đến dự án và kế hoạch bồi thường và hỗ trợ hỗ trợ thẩm định CARC;

- Hướng dẫn thực hiện các chính sách RAP;

- Thực hiện giám sát nội bộ đối với các hoạt động tái định cư của dự án và các chính sách của dự án;

- Chuẩn bị kế hoạch chi tiết để giải phóng mặt bằng và tái định cư; Ký hợp đồng với các cơ quan liên quan để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

- Tuyển dụng một cơ quan giám sát tái định cư bên ngoài (EMA);

- Thực hiện các khuyến nghị của EMC cho các vấn đề không tuân thủ;

- Bàn giao giải phóng mặt bằng cho nhà thầu;

- Lập báo cáo định kỳ về các hoạt động tái định cư cho Ngân hàng Thế giới.

Người bị ảnh hưởng (PAP): người BAH có trách nhiệm:

- Phối hợp với các nhóm khảo sát kiểm đếm tài sản và đất đai bị ảnh hưởng và ký xác nhận vào Biên bản kiểm đếm thiệt hại;

- Tham gia trong tất cả các giai đoạn của quá trình chuẩn bị, thực hiện, giám sát và cho ý kiến về việc lập, thực hiện và giám sát Kế hoạch hành động TĐC theo chính sách OP 4.12; và

- Bàn giao đất BAH cho dự án đúng kế hoạch sau khi nhận đủ tiền bồi thường và quyền lợi.

PHẦN 12: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

154. Các hoạt động cơ bản của công tác bồi thường và GPMB, TĐC sẽ được thực hiện theo các bước như sau:

(i) Căn cứ vào thiết kế kỹ thuật chi tiết của công trình, Tư vấn thiết kế và Ban QLDA địa phương bàn giao mốc giới GPMB cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để xác định các hộ BAH và đo đạc kiểm đếm các tài sản BAH.

(ii) Họp các hộ BAH để phổ biến thông tin dự án và nguyên tắc bồi thường, tái định cư, bao gồm mục tiêu và lợi ích của dự án, các tác động tích cực và tiêu cực tiềm ẩn của dự án, các biện pháp giảm thiểu, các phương pháp được sử dụng để xác định giá các tài sản BAH, các biện pháp phục hồi và cơ chế giải quyết khiếu nại.

(iii) Tiến hành khảo sát kiểm kê chi tiết (DMS) các hộ BAH và kiểm kê tài sản BAH để thu thập thông tin về người BAH, số lượng tài sản BAH. Tham vấn người BAH về các biện pháp giảm thiểu tác động của dự án và các biện pháp hỗ trợ phục hồi sinh kế.

(iv) Tiến hành khảo sát giá thay thế.

(v) Lập phương án bồi thường, công khai phương án bồi thường để lấy ý kiến của người BAH, hoàn chỉnh phương án bồi thường và trình UBND thị xã phê duyệt.

(vi) Thực hiện chi trả bồi thường và các khoản hỗ trợ.

(vii) Thực hiện tái định cư và giải phóng mặt bằng sau khi chi trả bồi thường đầy đủ cho người BAH.

(viii) Các hoạt động giám sát nội bộ và độc lập sẽ được triển khai ngay từ khi bắt đầu các hoạt động phổ biến thông tin và trong suốt quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và TĐC để đảm bảo rằng việc thực hiện bồi thường và TĐC tuân thủ đúng Kế hoạch Tái định cư được duyệt.

PHẦN 13: DỰ TOÁN CHI PHÍ VÀ NGÂN SÁCH

13.1. Đơn giá thay thế

155. Như yêu cầu của Chính sách Tái định cư không tự nguyện của Ngân hàng Thế giới (OP 4.12), Khảo sát giá thay thế cần phải thực hiện để làm căn cứ tính giá thay thế cho tất cả các ảnh hưởng về đất và các tài sản trên đất BAH bởi dự án.

156. Việc khảo sát giá thay thế của dự án đã được đơn vị Tư vấn thẩm định giá độc lập thực hiện. Đơn vị thẩm định giá độc lập do TTPTQĐ tuyển chọn và ký hợp đồng. Hợp đồng thẩm định giá được ký giữa Trung tâm phát triển quỹ đất và đơn vị tư vấn.

13.2. Kết quả khảo sát và phê duyệt giá thay thế

Kết quả khảo sát giá thay thế nhanh bao gồm:

13.2.1. Giá đất thổ cư

157. Tuân thủ chính sách của Ngân hàng Thế giới, đơn giá bồi thường đối với đất đai, công trình, vật kiến trúc hoa màu và cây trồng áp dụng theo giá thay thế, các đơn giá được cập nhật tại thời điểm chuẩn bị phương án bồi thường và có cập nhật theo hiệu lực của chứng thư. Dưới đây là các quyết định về đơn giá thay thế đã được vận dụng trong quá trình chuẩn bị phương án bồi thường hỗ trợ đối với hộ BAH bởi dự án

Bảng 25. Đơn giá thay thế áp dụng trong lập PABT

Loại ảnh hưởng	Số quyết định phê duyệt đơn giá thay thế
Đất đai	Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 09/06/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc phê duyệt giá đất cụ thể áp dụng tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn. (đất nông nghiệp). Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc phê duyệt giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án: Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn.
Công trình, vật kiến trúc, hoa màu, cây trồng	Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi bị thiệt hại làm cơ sở xác định giá trị bồi thường thực tế khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn. Quyết định số 543/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa, ngày 31/1/2022 về việc phê duyệt đơn giá thay thế công trình, vật kiến trúc, hoa màu, cây trồng trên đất phục vụ việc bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án: Phát triển tổng hợp các đô thị động lực – Tiểu dự án đô thị Nghi Sơn.

13.3. Dự toán và nguồn kinh phí

158. Ngân sách cho việc thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư sẽ là một phần của vốn đối ứng của chính phủ (Ngân sách từ UBND tỉnh Thanh Hóa). UBND tỉnh Thanh Hóa sẽ cung cấp vốn đối ứng cho việc thực hiện bồi thường và tái định cư, kinh phí này sẽ được bao gồm trong tổng chi phí đầu tư của Dự án

159. Kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư cập nhật là 893.979.000.000 đồng. Chi phí này bao gồm bồi thường đất đai, kiến trúc và tài sản khác khảo sát chi phí thay

thé, chương trình phục hồi sinh kế và giám sát và đánh giá, chi phí dự phòng. Chi phí này sẽ được cập nhật tại thời điểm bồi thường. Dưới đây là bảng tóm tắt tính toán.

Bảng 26: Dự toán kinh phí thực hiện bồi thường và GPMB

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	Thành tiền	Ghi chú
I	BT-HT cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức	819.372	
1	Bồi thường về đất:	432.145	
2	Bồi thường về tài sản vật kiến trúc:	169.823	
3	Bồi thường về cây cối hoa màu, vật nuôi	9.554	
4	Chính sách hỗ trợ:	207.851	
II	Kinh phí công trình hoàn trả	31.742	
III	Kinh phí trích đo, trích lục	0.835	
IV	Kinh phí xác định giá đất cụ thể	0.133	
V	Kinh phí tổ chức thực hiện GPMB (2%)	16.496	
VI	Kinh phí dự phòng	25.401	
	Tổng cộng	893.979	

PHẦN 14: GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

14.1. Mục tiêu giám sát

160. Để đảm bảo các hoạt động và cam kết được mô tả trong RAP đã phê duyệt được thực hiện đầy đủ và kịp thời, Chủ dự án cần duy trì giám sát và đánh giá việc thực hiện RAP. Giám sát việc thực hiện RAP nhằm thu thập thông tin thường xuyên phản ánh kết quả thực hiện RAP (Xem Phụ lục - các chỉ số giám sát đề xuất) trong khi đó đánh giá thực hiện RAP nhằm mục đích phân tích thông tin thu thập được trong quá trình giám sát để đánh giá mức kết quả, mức độ RAP được thực hiện đúng kế hoạch và phương pháp đã thống nhất, và đánh giá việc thực hiện RAP có đáp ứng mục tiêu của Chính sách Hoạt động OP 4.12 của Ngân hàng Thế giới về Tái định cư không tự nguyện hay không. Trong trường xác định có sự khác biệt (giữa kế hoạch hành động tái định cư và thực tế thực hiện) trong quá trình thực hiện, Ban QLDA sẽ đề xuất các biện pháp khắc phục kịp thời. Rủi ro xã hội do dòng lao động của nhà thầu cũng cần được giám sát thường xuyên.

161. Mục tiêu cụ thể như sau:

- Đảm bảo kế hoạch xây dựng các khu tái định cư được thực hiện theo kế hoạch;
- Đảm bảo rằng mức sống của PAP được phục hồi hoặc cải thiện;
- Theo dõi xem các mục tiêu tổng thể của dự án và tái định cư có được đáp ứng theo Kế hoạch Tái định cư hay không và nếu không đề xuất các biện pháp khắc phục;
- Đánh giá xem các biện pháp bồi thường và phục hồi có đủ hay không và tuân thủ theo NHTG OP4.12;
- Theo dõi và đưa ra khuyến nghị về việc ngăn ngừa các rủi ro tiềm ẩn do dòng lao động vào các cộng đồng xung quanh khu vực dự án (nghĩa là người dân sống hoặc làm việc tại các xã liền kề với khu vực dự án) trong quá trình xây dựng;
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro xã hội (nếu có) do dòng lao động của các nhà thầu đưa vào cộng đồng xung quanh khu vực dự án.
- Giám sát và cung cấp lời khuyên về việc triển khai đầy đủ Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) của dự án; và Xác định các vấn đề hoặc các vấn đề tiềm ẩn và đề nghị khắc phục giải quyết các vấn đề.

14.2 Giám sát nội bộ

162. Mục tiêu: Phối hợp, giám sát và cập nhật tình trạng triển khai RAP để đảm bảo việc thực hiện tái định cư tuân thủ RAP đã được phê duyệt.

163. Nhiệm vụ giám sát như sau:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện RAP;
- Thu thập các dữ liệu cần thiết - theo yêu cầu để thiết lập một cơ sở dữ liệu về tái định cư cho các báo cáo tiến độ thực hiện RAP phục vụ mục đích giám sát nội bộ;
- Xác định bất kỳ vấn đề chưa giải quyết / vấn đề không tuân thủ trong quá trình thực hiện RAP;
- Phối hợp chặt chẽ với Tư vấn Giám sát độc lập để giám sát việc thực hiện RAP;
- Tiếp nhận và báo cáo khiếu nại của người bị ảnh hưởng lên các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

164. Ban QLDA sẽ gửi báo cáo giám sát nội bộ về tình hình thực hiện Kế hoạch Hành động Tái định cư lên Nhà tài trợ như một phần của báo cáo quý mà họ phải nộp cho bên cho vay. Các báo cáo Giám sát nội bộ phải bao gồm các thông tin sau:

- Tình trạng xây dựng các khu tái định cư so với kế hoạch và các tác động của nó đối với các Hộ BAH phải tái định cư;
- Số người bị ảnh hưởng theo các loại hiệu ứng và thành phần dự án và tình trạng bồi thường, tái định cư và thu hồi thu nhập cho mỗi hạng mục.
- Chi phí phân phối cho các hoạt động hoặc thanh toán bồi thường và chi phí giải ngân cho từng hoạt động.
 - Danh sách các khiếu nại còn tồn đọng;
 - Kết quả cuối cùng về giải quyết khiếu nại và bất kỳ vấn đề nổi bật nào mà các cơ quan quản lý như câu ở tất cả các cấp phải giải quyết.
 - Phát sinh các vấn đề trong quá trình thực hiện và giải quyết cho họ.
 - Giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro xã hội (nếu có) do dòng lao động của các nhà thầu vào cộng đồng xung quanh khu vực dự án.
 - Cập nhật lịch trình thực tế của các hoạt động tái định cư.

14.3 Giám sát độc lập

165. Mục tiêu. Mục tiêu chung của giám sát độc lập là giám sát độc lập định kỳ và đánh giá thực hiện các mục tiêu tái định cư, những thay đổi về mức sống và việc làm, việc khôi phục nguồn thu nhập và sinh kế của những người bị ảnh hưởng, hiệu quả, tác động và tính bền vững của chính sách quyền lợi của người BAH, sự cần thiết có thêm các biện pháp giảm thiểu thiệt hại nếu có, và để rút ra những bài học chiến lược cho việc lập và hoạch định chính sách sau này.

166. Cơ quan chịu trách nhiệm. Theo các yêu cầu của NHTG về thuê tư vấn, Ban QLDA đã thuê một công ty tư vấn (IMC) để thực hiện giám sát và đánh giá độc lập việc thực hiện Kế hoạch Hành động Tái định cư. Công ty này có chuyên môn về khoa học xã hội và có kinh nghiệm về giám sát độc lập Kế hoạch Hành động Tái định cư. Công ty tư vấn được tuyển dụng đang tiến hành giám sát định kỳ và báo cáo lên BQLDA và NHTG.

167. Giám sát và đánh giá. Tư vấn giám sát độc lập cần giám sát bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề dưới đây:

- Giám sát việc thực hiện các khu tái định cư bao gồm tình trạng so với kế hoạch, tiến độ và tác động đối với các hộ BAH phải tái định cư;
 - Thanh toán bồi thường sẽ như sau: a) thanh toán đầy đủ cho tất cả những người bị ảnh hưởng trước khi thu hồi đất; (b) tính thỏa đáng của thanh toán để thay thế các tài sản bị ảnh hưởng.
 - Cung cấp hỗ trợ cho các hộ BAH phải xây dựng lại nhà của họ trên phần đất còn lại hoặc xây dựng nhà ở những nơi mới theo dự án hoặc trên các lô mới được giao.
 - Trợ cấp phục hồi sinh kế và sinh kế.
 - Tham vấn cộng đồng và phổ biến công khai chính sách bồi thường: (a) Người BAH cần được thông báo và tư vấn đầy đủ về các hoạt động thu hồi, cho thuê và tái định cư; (b) nhận thức cộng đồng về chính sách bồi thường và quyền lợi sẽ được đánh giá của người BAH; và (c) đánh giá về nhận thức về các phương án tái định cư có sẵn cho các hộ tái định cư theo quy định trong RAP.
- Thu nhập và phục hồi sinh kế.
- Hoạt động của cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại.
- Giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro xã hội (nếu có) do dòng lao động của các nhà thầu vào cộng đồng xung quanh khu vực dự án;

- Mức độ hài lòng của PAPs trên các khía cạnh khác nhau của RAP sẽ được theo dõi và ghi lại.

- Thông qua việc thực hiện, các xu hướng về mức sống sẽ được quan sát và khảo sát. Bất kỳ vấn đề tiềm năng nào trong mức sống phục hồi đều được báo cáo và các biện pháp phù hợp sẽ được đề xuất để đảm bảo các mục tiêu của dự án.

168. Tần suất giám sát và báo cáo: Tổ chức giám sát độc lập phải trình báo cáo định kỳ 6 tháng/lần và nêu những phát hiện trong quá trình giám sát. Báo cáo giám sát này sẽ được thảo luận với BQLDA trước khi nộp cho NHTG.

Phương pháp giám sát độc lập:

169. Phương pháp giám sát là kết hợp phương pháp định lượng và định tính kèm các cuộc họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung, phỏng vấn sâu và khảo sát mẫu. Quy mô mẫu có thể là 100% các hộ phải di dời và các hộ bị ảnh hưởng nặng, và ít nhất 20% trong số các hộ bị ảnh hưởng còn lại đối với mỗi đợt giám sát.

170. Cuộc khảo sát điều tra này cần điều tra cả nữ giới, người già, và các nhóm dễ bị tổn thương khác. Cần có sự đại diện bình đẳng của cả nam và nữ.

Báo cáo giám sát

171. TVGSĐL phải trình báo cáo định kỳ 6 tháng một lần và nêu những phát hiện trong quá trình giám sát. Các báo cáo giám sát này sẽ được nộp cho Ban QLDA sau đó Ban QLDA sẽ trình lên cho Ngân hàng Thế giới.

172. Báo cáo sẽ gồm (i) tiến độ thực hiện Kế hoạch Hành động Tái định cư; (ii) sự chênh lệch, nếu có, với các điều khoản và nguyên tắc của Kế hoạch Hành động Tái định cư; (iii) xác định các vấn đề tồn tại và các giải pháp được đề xuất, qua đó các cơ quan thực hiện được thông báo về tình hình đang diễn ra và có thể giải quyết khó khăn một cách kịp thời; và (iv) diễn biến của các khó khăn và vấn đề đã được xác định trong báo cáo trước.

Báo cáo đánh giá cuối cùng

173. Giám sát độc lập sẽ thực hiện một đánh giá về tình hình thực hiện tái định cư từ 6 đến 12 tháng sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư. Báo cáo đánh giá cuối cùng sẽ được tích hợp trong Báo cáo hoàn thành dự án.

174. Việc thực hiện tái định cư này sẽ chưa được coi là kết thúc, đến khi có đánh giá sau tái định cư và kiểm toán hoàn thành dự án xác nhận rằng tất cả các hộ bị ảnh hưởng đã nhận đủ các khoản bồi thường, hỗ trợ và quá trình phục hồi cuộc sống được thực hiện theo đúng kế hoạch.